NHỮNG ĐIỂM ĐẾN CỦA NHẬN THỨC

Bạch Mã

Tập 9

Lời nhắn nhủ của tác giả !

Tác giả đã cố gắng sắp xếp những khái niệm mới theo một trật tự nhất định, do vậy mong quý đọc giả nên đọc lần lượt, đọc tới đâu thể hội được tới đó, không nên đọc xáo trộn giữa các điều "đọc điều sau xong với đọc điều trước", và giữa các tập "đọc tập sau xong với đọc tập trước", như vậy sẽ không sâu chuỗi được hết những khái niệm mới… mà tác giả đã sắp xếp !

Khi đọc, quý đọc giả luôn trong tâm thái nhẹ nhàng, thư thái nhưđang nói chuyện với chính mình !

Quý đọc giả có thể chia sẻ tác phẩm này cho bất kì ai mà đọc giả yêu mến !

Mọi cá nhân, tổ chức... nếu cần dùng lời của Bạch Mã để sử dụng vào bất kì công việc gì có lợi ích cho mình, cho xã hội... xin hãy tùy ý sử dụng – Bạch Mã không giữ bản quyền nên tuyệt đối không nhận tiền bản quyền tác giả !

Các bạn có thể in thành sách để đọc hoặc tặng mọi người. Để lấy File PDF và bìa sách - các bạn hãy gửi một lá thư vào "gmail" cho Bạch Mã - yêu cầu Bạch Mã gửi sách cho các bạn !

Gmail+Facbook liên hệ với tác giả: bachma.huvo@gmail.com !

Trân trọng & cảm ơn !
Adidaphat !

LỜI GIỚI THIỆU CỦA TÁC GIẢ BẠCH MÃ

Sự kỳ diệu của con người đối với thế gian này chính là tâm hồn của họ, ai cũng có tâm hồn và không ai giống ai cả. Mỗi tâm hồn đều có trí tuệ riêng tức khả năng nhìn nhận từ tâm hồn ấy tới mọi thứ xung quanh họ, đều có đạo đức riêng tức cách đối sử từ tâm hồn ấy tới mọi thứ xung quanh họ, và đó là sự khác biệt lớn nhất - bao quát nhất giữa người với người.

Khi những tâm hồn sống gần nhau thì họ ảnh hưởng lẫn nhau, trí tuệ chung của họ dần xây dựng văn hóa riêng biệt của họ, đó là xã hội của họ và cũng không một xã hội nào khác giống với xã hội của họ cả nếu không có sự học hỏi lẫn nhau.

Xã hội đã hình thành thì mọi cái tốt xấu trong xã hội ấy đều tác động tới mọi con người trong đó, nó là ảnh hưởng lớn là trực tiếp tới nhận thức của từng người. Do vậy, cái mà mọi xã hội quan tâm nhất là phải xây dựng được nền giáo dục tốt đẹp, và cái đích là tâm hồn của mọi người đều được hạnh phúc, giữa người với người phải hòa ái, giữa người với muôn loài với môi trường phải thân thiện, biết yêu thương và biết bảo vệ cho nhau để thế giới hoàn toàn là thái bình. Đó chính là mong muốn trong sâu thẳm tâm hồn của mỗi người và cả của Bạch Mã, và mỗi người nên trở thành con người tốt đẹp hơn và có ích hơn nữa đối với xã hội của chính mình cũng như của cả nhân loại.

Để một tâm hồn được tốt lên, để một xã hội được tốt lên thì luôn cần đến sự giáo dục, và mọi điều giáo dục luôn phải là đạo lý có cái tình yêu thương ở trong đó thì sự giáo dục với được tốt đẹp. Sự giáo dục lớn nhất cho đến nay đối với nhân loại chính là tư tưởng là trí tuệ của những con người vĩ đại, như Khổng tử, Lão tử, Chúa Yêsu..., Đức Phật Thích Ca. Những lời dạy bảo của những tâm hồn vĩ đại ấy không gì khác ngoài sự giáo dục và để mong muốn cho cái mục đích thái bình chung của nhân loại trở thành hiện thực. Chỉ vì hệ thống tư tưởng của họ, hệ thống giáo lý của họ quá khác biệt và quá thâm sâu nên bị người đời sau cho là tôn giáo riêng mà đôi khi lại kì thị lại phân biệt mà không hiểu tất cả đó chỉ là sự giáo dục.

Đối với cuộc sống đời thường những tôn giáo ấy vẫn đang tồn tại song song bởi nó có giá trị rất lớn cùng với sự đi tiếp của nhân loại. Những người chăm lo hơn cho tâm hồn cũng thường chọn cho mình một tôn giáo, một hệ thống tư tưởng tốt đẹp nào đó cho phù hợp với trí tuệ của mình để tu tập đạo hạnh, cũng là để một phần nào đó đem lại sự đóng góp cho xã hội được tốt đẹp hơn, góp chút sức lực nhỏ bé để tạo nên một xã hội cân bằng hơn, hiền hòa hơn khi đang phải nhìn thấy nhân loại càng ngày lại càng có sự biến động không được tốt đẹp. Đó là tư tưởng chính của Bạch Mã !

LỜI NÓI ĐẦU

Nhận thức là sự khác biệt lớn nhất bên trong mỗi con người, nó quyết định cách nhìn nhận của mỗi người ra thế giới bên ngoài, tất cả mọi thứ xung quanh một con người đều thể hiện nhận thức của người ấy. Một nhận thức tốt sẽ làm mọi việc được dễ dàng hơn vì thế mỗi người luôn mong muốn có một nhận thức tốt hơn qua việc học hỏi và rèn luyện, nhưng phải học hỏi và rèn luyện thế nào để con người trở nên thông thái và được kính trọng thì không phải ai cũng làm được. Chính vì lẽ đó mà có nhiều người đã để lại những nhận thức giá trị đã lĩnh hội được để cho mọi người cùng học tập và rèn luyện, khi nhận thức càng gần chân lý của đạo đức tức sự yêu thương chính mình, yêu thương mọi người và muôn loài thì chân lý đó càng đúng, càng bất diệt bởi nó đem tâm hồn con người hòa quyện vào cái hư vô, nó không chỉ là con đường tới thành tựu chân chính của một con người mà nó còn đưa con người tới sự an lạc của tâm hồn, khiến tâm hồn nhẹ nhàng giữa cuộc sống đầy phiền nhiễu.

Nền văn hóa của nhân loại đã luận về Đạo Đức và Trí Tuệ của con người sâu sắc và vô tận có trong Đạo Phật và Đạo Nho ở phương đông, đó là hai sự ảnh hưởng lớn và vô cùng sâu sắc tới nhân phẩm của một con người phương đông, là sự thăng hoa của nhận thức, nó chứa đựng nhận thức của những sự giác ngộ lớn nhỏ đến sự đắc đạo vô ngã giải thoát, nó hướng con người tới đạo đức hướng tới tình thương yêu vô tận, nếu nhận thức đúng đắn sự tinh túy của hai ngôi nhà nhận thức to lớn này hay những chân lý đạo lý từ đâu đó, chăm chỉ học hỏi và rèn luyện thì hoàn toàn mỗi người tự bước đi được trên con đường giác ngộ nhận thức để tâm hồn được tĩnh lặng.

Đạo lý không bao giờ là sai để con người trở nên thân thương hơn, tâm hồn con người dẫn hướng tới sự an lạc. Dù thế giới có chuyển biến thế nào thì cuối cùng cũng trở về với con đường của nhận thức giác ngộ, có thể là con đường mà Đức Phật đã trở về với tâm chân thật của mình và chỉ đường cho mọi người đi theo. Cái biến động cuối cùng cũng phải tĩnh lặng, và chỉ có những đạo lý với làm con người bao dung thì sự tĩnh lặng của thân tâm mới đến, tâm hồn được hòa quyện vào hư vô, trường tồn cùng hư vô !

Bạch Mã

Cuộc sống thực tại lấy con người và xã hội loài người làm chủ thể. Con người biến đổi xấu đi kéo theo xã hội biến đổi và môi trường biến đổi xấu theo, cả trái đất cũng theo đó chịu ảnh hưởng. Điều ngược lại diễn ra khi con người không thể thay đổi được gì với trái đất nữa và trái đất ảnh hưởng xấu ngược lại trước khi tự nó đến lúc thay đổi. Cái làm con người biến đổi là sự thay đổi tốt xấu của đạo lý làm người, là trí tuệ của nhận thức đã lĩnh hội !

PHẦN I
CON NGƯỜI

Lĩnh hội được trí tuệ và sự linh tính của trực giác đến từ hư vô mà con người và muôn loài thừa hưởng rất phức tạp, khi con người có được sự kiểm soát mọi thứ thì giường như trí tuệ và trực giác ấy ít nhiều được bộc lộ. Nhưng những chân lý cao siêu, thâm sâu mà cổ nhân đã nhận thức và truyền lại thì lại có quá ít người ngày nay lĩnh hội, cái mong muốn nhận thức thêm của nhân loại càng ngày lại càng cạn dần, chỉ sử dụng chưa hết được cái tri thức của cổ nhân mà không kèm theo hết mong muốn tốt đẹp được gửi gắm ở đó mà lại trở thành những người con hư. Sự thức tỉnh của đạo lý là nhân phẩm, nhân cách làm người và của trí tuệ, là khả năng nhìn nhận về con người về cuộc sống và mọi thứ có thể thấy, sự thức tỉnh ấy là tối cần thiết cho loài người tồn tại lâu hơn và không tự hại chính mình. Có sự thức tỉnh của cái đạo và cái trí ấy để tránh sống theo lối bản năng, và trước hết phải có ở mọi người trong gia đình, mọi người ở tập thể và trong toàn xã hội !

Điểm đến số 1

"trên đời này không có cái gọi là khổ tâm,

Chỉ có cái gọi là không thể bao dung và tha thứ"

Con người thường đổ lỗi cho hoàn cảnh, cho người khác... về những sự việc khiến mình lao tâm khổ trí,..., dường như ai cũng ép mình vào đường cùng, không cho mình một lối thoát nào cả, cuộc sống trở nên ngột ngạt, khó thở, bí bách... – nhiều người không chịu được sự khắc nhiệt ấy mà sinh ra những tâm thái cực đoan, thậm chí u uất... rồi tự tử... . Có thật, sự việc trong cuộc sống nó nặng nề đến thế không?.

Một người không biết sự tu dưỡng, không biết đến cái gọi là "đạo",... thì chắc chắn sẽ đi vào những tâm thái ấy một cách u mê, không tự chủ,... – nhưng đối với người biết đạo, họ sẽ nhìn nhận cuộc sống này với một tâm thái hoàn toàn khác, mọi chướng ngại đều nhẹ tựa bụi trần, phủi tay là có thể bay đi. Đối với họ: "mọi đường cùng trong cuộc sống chỉ là chỗ họ biết được chí khí, bản lĩnh... của mình đến đâu mà mở rộng hơn để vượt qua, mọi khổ tâm trong cuộc sống chỉ là chỗ họ biết được đạo hạnh mình đến đâu mà mở rộng tâm lượng hơn để yêu thương và tha thứ".

"Nếu có một chí khí mạnh mẽ thì sẽ không có chướng ngại nào cả, và nếu có một lòng từ bi rộng lớn thì cũng không thể có một nỗi khổ tâm nào cả" – mọi thứ bên ngoài chỉ là do bạn cho nó một giá trị quá lớn mà thôi, nếu không có tâm phân biệt thì dù quả núi lớn... đè lên đầu... bạn cũng sẽ thấy nó như áng mây trôi,... không có gì có thể ảnh hưởng tới một tâm hồn thánh thiện trong mỗi con người, trong mỗi chúng sinh vạn vật.

Giả như: nếu chúng ta có một chí khí... như một vị Phật thì không có ai có thể ngăn cản được bước chân của Phật,... Nếu có một đại tâm như Phật thì không ai có thể làm Phật khổ tâm. Do vậy, chúng ta có thể thấy mọi thứ tâm thái trong nội tâm hay khó khăn bên ngoài... đều là do chúng ta chấp trước chúng mà thôi: "Không tâm thì không sự, không tâm thì không phiền" – người phàm phu thấy có sự việc, thấy có phiền não... bởi chí khí và tâm lượng còn ở chỗ hạn chế nào đó mà thôi, tu hành thành Phật mới có thể gỡ bỏ được hết thảy.

Nếu trở nên cực đoan, u uất... thì chí khí và tâm lượng của bạn sẽ ngày càng giảm đi, tâm hồn càng lúc càng yếu mềm,... một sự việc nhỏ nhoi trước mắt cả đời cũng không bước qua được, đó là người phàm phu. Nếu kiên định tu dưỡng thì chí khí và tâm lượng của bạn sẽ ngày càng quảng đại, mọi sự việc lớn nhỏ đều bước qua dễ dàng, đó là người quân tử, thánh hiền rồi vậy !

Điểm đến số 2

"một lời khiếm nhã... cũng đủ hủy hoại hết thanh danh
của chính mình và những người liên quan đến mình"

Thanh danh chính là sự trong sạch của con người khi được mọi người biết đến, là những suy nghĩ, hành vi, việc làm tốt đẹp của người đó đối với bên ngoài. Thanh danh ấy có được là sự nỗ lực tu sửa thân tâm và nghị lực vươn lên trong cuộc sống. Một người có thanh danh càng tốt thì niềm tin của mọi người đối với họ càng mạnh mẽ, những người quen biết họ cũng thơm lây vì được quen biết một người như họ, tự nhiên cũng được mọi người yêu mến hơn.

Tuy một con người có thể xây dựng được một thanh danh tốt... thì nó rất vất vả và mất nhiều thời gian, có khi cả đời mới gầy dựng được... nhưng thứ hủy hoại thanh danh ấy đi lại chỉ cần một lời nói khiếm nhã... thôi là đủ để đánh sụp đổ hoàn toàn, thậm chí còn bị hiểu là "kẻ đạo đức giả", và tất nhiên những người quen biết họ từ chỗ thơm lây trở thành hôi lây.

Giả như: một người tu hành xuất gia trở thành một vị đức cao vọng trọng trong xã hội, vị này được tiến cử làm trụ trì một ngôi chùa và có nhiều ảnh hưởng tốt đẹp tới mọi người, thanh danh tốt đẹp vang vọng khắp nơi. Tuy nhiên vào một hoàn cảnh nọ, vị trụ trì này bất giác, thiếu kiềm chế... mà thốt lên một câu nói tục tĩu trước đại chúng trong một buổi thuyết pháp và mọi chuyện từ đây chấm hết, mọi hình ảnh tốt đẹp bị hủy hoại, không còn ai tin tưởng vào đức hạnh của vị này, cả đời tu học đổ xuống sông xuống biển hết cả... khi ấy mới thật sự hiểu rằng một đám lửa nhỏ đủ hủy hoại cả rừng công đức. Cho nên, "biết giữ gìn thanh danh của chính mình là một trách nhiệm to lớn đối với đại chúng xã hội", càng là người có tầm ảnh hưởng thì càng phải cẩn trọng từng ý nghĩ, hành vi, việc làm của mình, phải biết giữ gìn thanh danh ấy trọn đời trọn kiếp để làm bông sen thơm ngát trong lòng đại chúng mà không bao giờ héo tàn, điều đó thật ý nghĩa biết bao.

Từng người trong chúng ta, muốn sống một cuộc đời ý nghĩa thì tất yếu phải biết gầy dựng và giữ gìn một thanh danh thật tốt, để làm lợi ích cho gia đình, bạn bè, cho tới toàn xã hội, tới muôn loài vạn vật... và điều đó đồng nghĩa với việc chúng ta phải biết tu sửa thân tâm cho trong sạch. "Người có thanh danh tốt là người xóa bỏ được tất cả khổ đau ở thế gian, an hưởng tất cả khoái lạc của kiếp nhân sinh" – "người không có chút thanh danh nào thì khác gì các loài súc sinh đâu?" !

Điểm đến số 3

"người hiểu được tột cùng của cái ác,
Cũng hiểu được tột cùng của cái thiện"

Tột cùng của cái ác là đại ma vương, tột cùng của cái thiện là Phật, ma và phật chỉ khác nhau ở niệm giác hay niệm mê, niệm giác là phật niệm mê thì là ma, "niệm giác là đại thiện, niệm mê là đại ác". Nếu làm ác mà không biết là ác thì là đại ác, là ma vương... nhưng nếu ma biết niệm mê là ác, là sai lầm, là luân hồi... thì từ đó biết đến buông bỏ, buông được thì đại ác biến thành đại thiện, phàm biến thành thánh, mê biến thành giác, ma biến thành phật. "Biên giới của thiện ác, giác mê... nối liền nhau như một vòng tròn, nếu thật sự tới và hiểu thì sự chuyển hóa là tức thì, là liền mạch".

Con người chúng ta thiện ác lẫn lộn, còn lưng chừng, chưa phân minh, chưa tới được biên giới của ác và thiện... cho nên không cảm nhận được bản chất của thiện ác, của niệm lực, của luân hồi, của vũ trụ vạn vật... – từ đó sống hời hợt, tu hời hợt... làm uổng phí kiếp nhân sinh !

Điểm đến số 4

"khi bạn quan tâm đến một vấn đề gì,
Điều đó đồng nghĩa rằng bản chất của bạn còn chứa thứ đó"

Tất cả những suy nghĩ, hành vi, việc làm của một người được thể hiện ra ngoài là do dữ liệu, tập khí từ trong tàng thức hay a lại da thức biến hiện ra. "Thứ tồn tại trong tàng thức ấy chính là bản chất của con người đó", "nếu trong tàng thức không có dữ liệu nào đó thì sẽ không thể có suy nghĩ, hành vi và việc làm ấy được", đó là điều rõ ràng phải nhận biết. Do vậy, nếu bạn có suy nghĩ, hành vi hay việc làm nào đó sai trái, mờ ám... thì đừng cố gắng phủ định rằng: "đó không phải là bản chất con người tôi", sẽ chẳng ai tin điều đó cả, trừ khi bạn là một vị bồ tát thị hiện pháp ác làm biểu pháp cho chúng sinh coi mà phản tỉnh, sự phủ định ấy chỉ là biểu hiện của sự cứng đầu, ngang bướng, của tập khí sâu dày trong con người của bạn - nhưng sự nhận biết này nếu chân thành mà tu tập thì sẽ là một lợi ích rất lớn, biết hạn chế của bản thân mà buông bỏ, mà sửa đổi, buông sạch những thứ xấu ác... thì sẽ thành thánh hiền thôi, bản chất con người sẽ thay đổi, khối tàng thức sẽ chỉ chứa toàn là thứ tốt đẹp, từ đó suy nghĩ được tốt đẹp, hành vi được tốt đẹp, việc làm được tốt đẹp,... tất cả đều là thứ có lợi ích cho chúng sinh vạn vật cả.

Giả như:

- ✓ *Khi bạn quan tâm đến những bộ phim đồi trụy mà xem nó, nghĩ về nó... nghĩa là bản chất của bạn rất dâm loạn, tham dục... .*
- ✓ *Khi bạn quan tâm đến những hình ảnh bạo lực... nghĩa là bản chất của bạn rất hung dữ, còn nóng nảy, vũ phu... .*
- ✓ *Khi bạn quan tâm đến ăn thịt chúng sinh... nghĩa là bản chất của bạn còn ác độc, dám giết hại sinh linh,... .*
- ✓ *...*

Cũng như vậy:

- ✓ *Khi bạn quan tâm làm từ thiện, phóng sinh, ăn chay, những đức tính cơ bản làm người... thì bản chất của bạn là lương thiện,... .*
- ✓ *Khi bạn quan tâm đến giác ngộ giải thoát... bản chất của bạn là một người tu hành, đang hàng phục phiền não,... .*
- ✓ *...*

Khi bạn biết mình đang quan tâm đến những gì (nghĩ gì, làm gì...) nghĩa là bạn nhìn thấu, nếu biết tu sửa là bạn biết buông bỏ. Nhìn thấu và buông bỏ là tất cả phật pháp, là con đường trở thành một vị Phật trong tương lai, là thay đổi bản chất của sự luân hồi thành chân như, tự tánh vốn có trong bạn – điều đó đã rõ ràng rồi chăng? !

Điểm đến số 5

"nếu bạn biết rút ra những kinh nghiệm quý, những đạo lý hay...
Từ những ý nghĩ, hành vi, việc làm, hay trong giấc mơ... của bạn
để chia sẻ cho tất cả mọi người,... – thì đó là một cách tốt
để bạn giảm nhẹ đi tội nghiệp của mình"

Khi phát hiện ra những hạn chế trong con người mình, những bản chất còn không tốt... thì cách hóa giải, tu sửa lại là buông bỏ. Cách buông bỏ nhanh nhất là tự tâm sám hối và chia sẻ những thứ ấy cho mọi người biết để mọi người cùng phản tỉnh. Mọi người biết đến một tấm gương sẵn sàng lôi thứ đen tối trong họ ra ánh sáng, lấy đó làm động lực mà thay đổi. Công đức này rất mạnh, nó có thể phá tan bản chất đen tối đang tồn tại chỉ trong một ý niệm, bản chất lập tức thay đổi, vĩnh viễn không còn thứ rác rưởi ấy trong tàng thức nữa, tội nghiệp được tiêu trừ nhanh gọn, những bức bách, phiền não... trong tâm cũng vì thế dần tan biến.

Người tu sửa bản thân được điều gì (như kiêu ngạo sửa thành khiêm hạ, nóng nảy sửa thành hiền hòa, dâm loạn sửa thành trong sáng...) hay làm một công việc ý nghĩa nào đó (như ngồi thiền, tụng kinh, phóng sinh...), thì hãy hồi hướng thật rộng lớn, điều này như châm đuốc sáng cả càn khôn, công đức sẽ sanh vô lượng vô biên, "tâm bao thái hư lượng khắp pháp giới", công đức ấy sẽ giữ cho tâm hồn trong sáng, thuần khiết, làm được một tấm gương tốt cho chúng sinh vạn vật.

Nếu bạn là một người nội tâm, khép kín... hay còn một chút sĩ diện của bản thân mà không chia sẻ những sai lầm ấy, những đạo lý hay đấy... ra cho mọi con người ngoài xã hội thì vẫn còn những "kẻ khuất mặt"... biết, vẫn còn thiên địa vạn vật biết, vẫn còn Chư Phật, Bồ Tát biết... chỉ cần bạn chân thành trong tâm và hồi hướng công đức cho khắp tất cả trong thầm lặng thì sự tu của bạn cũng sẽ có những biến chuyển vượt bậc rồi. Hãy bản lĩnh, hãy mạnh mẽ... để đối diện, để thay đổi "ngay bây giờ, ngay thời khắc này" !

Điểm đến số 6

"người u mê và người giác ngộ đều thấy
an vui là an vui, đau khổ là đau khổ
- nhưng họ khác nhau ở cảnh giới:
một người thì phiền não, một người thì thanh tịnh"

Người u mê thì chạy theo vọng tưởng, bị vọng tưởng và giả tướng... bên ngoài chi phối, đánh lừa... nên tâm thái bị động, cảm xúc theo duyên bên ngoài... khổ thì khóc, sướng thì cười,... khổ vui lẫn lộn và chuyển hóa cảm xúc liên tục như đứa trẻ con vừa cười xong lại khóc vậy,... rất buồn cười và đáng thương. Nguyên nhân của trạng thái bị động, cảm xúc ấy là "không hiểu nhân quả, không nhìn nhận thấu đạt mọi sự việc, không đủ bản lĩnh để sống trong cõi nhân sinh ô trược,... – cho nên, cảnh giới tâm của họ là phiền não.

Người giác ngộ thì không chạy theo vọng tưởng, không bị vọng tưởng và giả tướng... bên ngoài chi phối, đánh lừa... nên tâm thái được chủ động, giữ được tâm bình thường, không cảm xúc theo duyên bên ngoài... khổ thì biết là khổ, vui thì biết là vui,... trong tâm vẫn thanh tịnh không phiền não, tâm thái như một vị thiền sư vậy... "biết duyên bên ngoài nó là chính nó thôi, không liên quan gì đến tâm thanh tịnh của ta cả"... bởi họ hiểu rõ nhân quả của các duyên, thấu đáo mọi sự việc... - cho nên, cảnh giới tâm của họ là thanh tịnh.

Chúng ta đối với mọi sự trong cuộc sống muốn phiền não hay muốn thanh tịnh?, nếu muốn thanh tịnh thì bắt buộc chúng ta phải thay đổi cách sống phàm phu của mình lại, suy nghĩ hành vi và việc làm phải xả bỏ những thứ động loạn, nhơ nhớp..., gắng học hỏi và tu tập kiên trì trong vài năm,... cuộc sống chúng ta sẽ bắt đầu chuyển biến tới chỗ thánh thiện, an hưởng được chút ít niềm vui của thánh hiền, của Phật Bồ Tát... thì mới đáng kiếp làm người !

Điểm đến số 7

"ngoại cảnh là ngoại cảnh, chân tâm là chân tâm"

Chúng ta rất khó sống thẳng với tâm thanh tịnh, chân tâm... của mình, không bị phiền não,... bởi ngoại ma (trần cảnh...) và nội ma (tham, sân, si...) luôn chỉ trực ăn tươi nuốt sống chúng ta, sơ hở là dính vào bẫy của nó. Nếu lực tu yếu ớt, sức giác cạn mỏng... thì luôn đánh mất tâm thanh tịnh mà phiền não, rồi đi tạo nghiệp... . Cho nên, trong cuộc chiến đấu sinh tử này chúng ta phải hạ quyết tâm thật lớn, chân thành tu hành và mong cầu Phật, Bồ Tát... thường xuyên gia hộ, nhắc nhở mỗi khi bất giác, như vậy chúng ta cũng thêm được phần tỉnh giác mỗi khi đối diện với ma chướng, hoặc chúng ta thành Phật, Bồ Tát... hoặc sẽ thành ma con ma cháu của chúng ma,... tiếp tục trầm luân sinh tử. Sự cầu mong Phật, Bồ Tát... gia hộ ấy chẳng phải chỉ là tha lực hay mê tín... đâu, bởi Phật, Bồ Tát... chính là chân tâm, chân tâm của mười phương Phật, Bồ Tát... chẳng khác chúng ta, vì vậy tha lực ấy cũng chính là nội lực, hàm chứa nội lực,... sự cầu mong là tha thiết hướng về chân tâm ấy... thì tự nhiên sẽ có cảm ứng, sẽ có trợ giúp đắc lực... mỗi khi chúng ta bất giác, chân tâm thanh tịnh khó bị đánh mất.

Trong cuộc chiến tu hành chúng ta phải cần một chữ nhẫn: "Nhẫn để thắng ngoại cảnh, thắng chính mình,... không được để ngoại cảnh... làm lung lay ý chí và đức hạnh", "luôn sống được với tâm thanh tịnh vốn có, nâng cao sức giác, nâng cao đức hạnh... mang lại lợi ích cho mọi người, cho xã hội, cho chúng sinh vạn vật... xung quanh – như vậy, niềm an lạc trong cuộc sống mỗi lúc một tăng tới vô biên vô tận, xóa bỏ khổ đau, xóa bỏ vô minh,... xóa bỏ luân hồi" !

Điểm đến số 8

"sự nể nang... thuộc về tình cảm, không phải lý trí.
Nếu vì quá nể nang... giữa người với người... mà bỏ qua lẽ phải, thiếu sự cứng rắn,...
- thì sẽ tạo ra rất nhiều phiền phức và hệ lụy trong cuộc sống"

Con người chúng ta sống với nhau thân mật quá thì dễ bị tình cảm phàm tục chi phối mà mắc cái bệnh "cả nể", sống với nhau thiếu sự cứng rắn... mà đánh mất lý trí, khó phân định đúng sai..., không biết làm chủ chính kiến, từ đó mà những chuyện nhỏ vì sợ nhau mất lòng, buồn tủi... mà biến thành chuyện to lúc nào không hay, tự mình đẩy sự việc đến chỗ phiền phức, khó giải quyết. Hợp tình nhưng phải hợp lý, không thể chỉ hợp tình mà lý thì bỏ nó đi.

Đáng lẽ ra càng thân mật thì chúng ta càng phải lưu tâm đến cảm xúc của nhau nhiều hơn, cảnh giác chúng nhiều hơn, "bởi nó chính là sợi dây ái luyến... cần phải gỡ bỏ", bởi "ái bất trọng bất sanh ta bà"... . Ngay từ đâu trong các mối quan hệ chúng ta phải ý thức được điều này thì sẽ không phải khó xử nhiều thứ với nhau rồi.

Sự thẳng thắn, chính trực, cứng rắn... là những đức tính cần có để giải quyết sự việc trong những mối nhân duyên sâu đậm, không có những đức tính này thì người phàm chúng ta dễ rơi vào tình ái thế gian, để gió ái thổi bay đến chân trời góc biển, thậm chí bay đến cõi súc sinh, ngạ quỷ, địa ngục... . Hời hợt, nhu nhược... mà vui cái vui vô thường trước mắt... nào đâu hiểm họa to lớn trực chờ phía trước,... do vậy, người người "hãy tỉnh giác", hãy sống cho hợp tình "và hợp lý", "hợp tình để không làm người phật lòng, hợp lý để phát triển trí tuệ cho người"... - người bản lĩnh như vậy, mọi người mới có thể tin tưởng tuyệt đối và nương tựa !

Điểm đến số 9

"sự việc không nhìn thấu thì hành vi chỉ theo cảm tính,...
không biết lý trí nằm ở đâu, chẳng biết cái nào là thiện, cái nào là ác... .
Từ đó: không biết cư xử "đủ mức" để giải quyết sự việc,
nếu nhìn thấu thì ắt biết cách cư xử đủ mức để giải quyết dứt điểm nó"

Sự mơ hồ, không thấu đáo, không bao quát trước sau,... hậu quả là trở thành nguyên nhân của những cách giải quyết sự việc đem đến nhiều rắc rối,... . Cho dù nhìn thấu nhưng nể nang, yếu nhược, sĩ diện, cảm xúc... cũng sẽ không giải quyết sự việc "đủ mức", đủ cứng rắn... để hoàn thành tốt đẹp nhất,... huống hồ là chưa nhìn thấu.

Trong thế giới của chúng ta: "chúng sinh rất ngang bướng, can cường,... tập khí vô cùng sâu dày, khó giáo hóa", chính Đức Phật cũng đã nhận định như vậy. Cho nên, không phải lúc nào chúng ta cũng có thể dùng thiện pháp để giáo dục chúng sinh, nếu chỉ dùng thiện pháp thì chúng ta đã không bao giờ nghe tới những cụm từ như: nhà tù, trại giáo dưỡng, địa ngục... ở cõi ta bà này. "Nếu chỉ dùng thiện pháp thì chỉ có thể áp dụng cho hạng người thượng căn, thượng trí, thượng thiện,... có tâm xuất phàm làm phật... mới có thể dùng, bởi họ luôn sẵn sàng thay đổi bản thân một khi nghe thấy chánh pháp, sẵn sàng rời bỏ mọi tập khí luân hồi..., không có một mảy may ngang bướng, cứng đầu...". Vì thế nếu cần dùng pháp ác để giải quyết thì vẫn phải dùng, "bởi không còn cách nào giúp chúng sinh cân bằng nhân quả nhanh như pháp ác được, không giúp chúng sinh can cường ấy giác ngộ được nhanh như pháp ác được"... . "Nhà tù lập ra để trừng trị những kẻ phạm tội trong xã hội", "địa ngục trong cõi vô hình lập ra để trừng trị những kẻ phạm đại tội mà xã hội không đủ pháp ác để trị,...", "nhà tù, địa ngục... mới có thể trừng trị "đủ mức" đối với những ai phạm tội, mới có thể cân bằng nhân quả nhanh nhất cho chúng sinh, không để chúng sinh phải chịu dai dẳng thống khổ của phiền não, của luân hồi sinh tử trong nhiều đời hơn...". Chúng ta phải hiểu rằng: "dùng thiện pháp mà không giúp chúng sinh giác ngộ thì thiện pháp đó là ác pháp, dùng ác pháp mà giúp chúng sinh sớm tỉnh ngộ thì ác pháp đó là thiện pháp", chủ nhà tù hay diêm vương... trị tội chúng sinh đều là những vị bồ tát cả, đâu phải hàng ma vương?,... lý đạo này chúng ta phải hiểu cho sâu sắc.

Giả như: con cháu... của bạn hư, khó nói... ắt phải dùng đến roi vọt..., "đánh nhẹ không sợ thì đánh mạnh, đánh mạnh không sợ thì cho vào trại giáo dưỡng,...", nếu bạn yếu lòng với chúng, thương chúng như một người mẹ phàm phu không nỡ ra tay thì bạn hại chết huệ mạng của nó rồi, "tâm tham, tâm sân, tâm si... được bảo bọc thì chẳng khác nào bạn lấy tay đẩy nó vào đường ngạ quỷ, địa ngục, súc sinh..., từ bi ở đâu?" . Nếu roi

vọt mà làm nó "đủ sợ" mà lo sửa đổi thì những nhân tham sân si... kia không còn, chúng sẽ an vui và đường thiện rộng mở. Do vậy, "sự giáo dục phải được nhìn nhận sâu sắc, lâu dài... phải đi kèm với trí tuệ, với lý trí và bản lĩnh... như vị "Bồ Tát Diêm Vương,..", "phải bỏ qua cảm tính mới có thể đến được chân lý mà biết cách hành xử", chúng sinh mới có thể hưởng lợi từ bạn, nếu không những chúng sinh dưới sự giáo dục của bạn sẽ đọa đày và bạn phải chịu trách nhiệm với sự đọa dày đó, nếu sự đọa đày của một chúng sinh đó lan rộng ra vô lượng chúng sinh khác, bạn phải chịu trách nhiệm với cái họa vô lượng đó".

Để sự giáo dục được viên mãn, mỗi chúng ta đừng phân biệt pháp ác hay thiện, nghĩ như vậy là mang tâm phiền não để hành xử, là cảm tính, là phân biệt thiện ác..., cảm tính hay phân biệt... đều là tâm của luân hồi cả, cũng dễ bị "cả nể"... trong những mối nhân duyên sâu đậm,... . Chúng ta phải dùng tâm thanh tịnh không có phiền não, không có cảm tính, không có phân biệt... trong mọi sự, phải đưa sự việc đến chỗ minh bạch, dứt khoát... như bao công, diêm vương... xử án vậy, "sẵn sàng chém đầu, cho ôm cột đồng nung nóng... để trị tội nếu tội đủ lớn, bắt buộc phải làm vậy mới cân bằng nhân quả nhanh mà sớm siêu thoát, sớm giác ngộ" – bởi "có biết sợ thì chúng sinh mới biết sửa đổi, không biết sợ thì còn ngang bướng, còn tiếp tục tạo tội". Cho nên, "sự giáo dục rốt ráo là phải đem được tâm sợ hãi đến được với chúng sinh, sợ hãi ở đây là sợ hãi trong trí tuệ, trong sự biết ơn, kính trọng... là biết sai để sửa chứ không phải kinh sợ trong u mê, oán trách, khinh khi..." - giống như A La Hán cũng biết sợ trong trí tuệ, biết luân hồi khổ đau mà có được tâm giải thoát, "một trí hướng phật không dám quay đầu nhìn lại" !

Điểm đến số 10

"học rộng hiểu nhiều mà thấy lỗi không chịu nhận –
đó là dấu hiệu của một bản ngã lớn"

Người học rộng hiểu nhiều rất dễ tự mãn, thấy mình tài giỏi, ít có ai hiểu biết được như mình... từ đó mà khinh khi mọi người, ngầm xây dựng một bản ngã lớn mà không tự biết, trở thành kẻ cứng đầu, bảo thủ... lúc nào mà chẳng hay. Cái ngạo khí đó khi người khác chỉ lỗi cho thì phản ứng rất mãnh liệt, không nhận lỗi, nổi sừng nổi cồ, im lặng khinh khi... với người ta, luận lý trời biển không ngừng ngớt... để thể hiện là ta giỏi giang hơn, giỏi đến đến nỗi làm cho họ không còn muốn nói chuyện nữa, không còn muốn nhìn mặt nữa... . Tri thức của người này có đáng dùng không?.

Người có đạo đức họ biết khiêm hạ, dù có hiểu biết đến đâu họ cũng coi như không có, đó mới chân thật là người có hiểu biết, coi như không có để làm gì?, để không tranh với người, để yêu thương người, để khéo léo dẫn dắt người vào chánh kiến, vào sự thanh tịnh,... .

Cuộc sống ngày nay mỗi lúc một hiện đại, các ngành nghề phát triển đa dạng, phong phú, tri thức trong mọi lĩnh vực cũng đi vào chi tiết và sâu sắc... mỗi người chúng ta đều có thể có một hiểu biết nhất định nào đó... và nó thường khác biệt khi đem so sánh với người khác,..., không còn chất phác, vô sự... như người xưa... - cho dù là thế nào thì chúng ta vẫn phải hiểu rằng nó chỉ là phương tiện để sống, không phải là thứ đem ra để tranh luận hơn thua... mà kiến lập bản ngã. Không một ai giỏi tất cả mọi thứ, sự so sánh chỉ thể hiện mặt tương đối, không phải chân lý,... cãi cùn... để thắng chỉ là thể hiện một tầm nhìn hạn hẹp, nông cạn,... của kẻ phàm tục. Cách tốt nhất vẫn là phải biết khiêm hạ, khiêm hạ để không xây dựng bản ngã, khiêm hạ để giữ gìn hòa khí giữa người với người,... - đó mới là điều quan trọng, là bản tính của người quân tử !

Điểm đến số 11

"bạn muốn an ủi cả thế giới, cả thế giới sẽ an ủi lại bạn"

Vạn vật trong vũ trụ luôn có sự tương tác lẫn nhau, tâm ý của chúng ta tốt xấu rộng lớn ra bao nhiêu thì cũng sẽ nhận lại sự tương tác ấy bấy nhiêu, nếu là ý tốt thì có vô lượng an lạc, nhưng nếu là ý xấu mà khởi tâm rộng lớn thì sẽ nhận lại vô lượng nỗi đau, sầu muộn,... . Ai cũng chỉ là một sinh thể bé nhỏ trong thế giới bao la, chẳng khó gặp nếu lúc nào đó chúng ta cảm thấy nhỏ bé, yếu đuối... cần được cả thế giới an ủi mới nguôi lòng nổi. Nếu vậy bạn hãy áp dụng cách ngược lại, hãy coi mình là một sự mạnh mẽ nào đó vô tận, có thể an ủi cả thế giới,... và bạn sẽ bất ngờ với tâm thái được nhận lại. Đó là một đạo lý rất to lớn, rất quan trọng mà mỗi người phải hiểu được, nhưng chúng ta lại không biết tự mình chứng nghiệm nó, không được ai chỉ bảo... thành ra những đạo lý lớn của trời đất, của vũ trụ vạn vật... lại chẳng ai quan tâm.

Giả như: một người gặp vô vàn khó khăn trong cuộc sống, trong tình cảm... gần như là muốn kết liễu cuộc sống cho đỡ tủi,... thì thử một cách này xem. Đó là hãy khởi tâm mong muốn tất cả mọi sự đau khổ, tủi hờn, độc ác, bệnh tật, ô uế... của thế gian mình đứng ra gánh lấy hết để cả nhân loại được mạnh khỏe, an vui, trong sáng, thái bình... cứ mãi nuôi cái tâm ý ấy một thời gian, tự nhiên sẽ được bình tâm trở lại, hơn nữa dường như lại có một năng lực vô cùng mạnh mẽ, một ý chí kiên cường... – đó chính là sự từ bi, yêu thương muôn loài vạn vật tới tột độ của những vị Bồ Tát,... Bồ Tát.. có thể ôm hết nỗi khổ của chúng sinh, có thể cứu đến chúng sinh cuối cùng dưới địa ngục..., tâm Bồ Tát mênh mông, rộng lớn... như vậy thì làm sao còn ưu bi khổ não được nữa?, "chúng ta từ một người cần cả thế giới an ủi... sẽ trở thành nguồn an ủi cho cả thế giới", chúng ta muốn ở bên nào?.

Sự an ủi,... phải chí thành chí nguyện,... không nhất thiết phải thể hiện ra ngoài hành vi nhưng phải xuất phát từ một nội tâm chân thành, biết yêu thương,..., khi đó con người nhỏ bé của chúng ta sẽ trở nên rộng lớn, thậm chí luôn cảm thấy thân tướng mình như to lớn bằng cả ngọn núi, cả vũ trụ..., tâm ý mình bao khắp càn khôn... giống như Phật, Bồ Tát... vậy (nghĩa là vạn vật... cùng chung một pháp thân, cùng chung một pháp tánh). Người có tấm lòng càng lớn thân tướng và tâm ý sẽ càng lớn, giống như sự miêu tả trong các kinh sách về người cõi trời, cõi cực lạc vậy... . Nếu chúng ta khép kín đến nỗi chỉ có một mình mình tồn tại, sống ích kỉ, hẹp hòi, hơn thua... thì thân cảm thấy như rất nhỏ bé, tâm sẽ như bị cô độc nhất thế gian... đó là điều hiển nhiên mà không ai chịu nhận ra, nhận ra lại không ai muốn thừa nhận... – đó là sự ngang bướng, và can cường khó giáo hóa... mà Phật, Bồ Tát... nói đến. Do vậy, để cuộc sống tràn ngập sự hỷ lạc thì

chúng ta phải có được tâm ý thiện lành rộng lớn, như vậy cả ta và vũ trụ vạn vật đều cùng được lợi ích, chẳng phải là điều tốt đẹp hơn sao? !

Điểm đến số 12

"đối nhân xử thế sao cho thuận lòng người
mà bỏ ngoài tai mọi khuyết điểm ở người là việc quá dễ dàng...
– nhưng để cư xử sao để người biết lỗi mà sửa sai thì đó mới là việc khó nên làm"

Giữa người với người... vì hay nể nang, câu nệ tình cảm... mà bỏ đi những sai lầm, khuyết điểm của nhau miết rồi thành thói quen. Cả đời có khi chẳng dám nhắc người khác thay đổi để hướng tới sự tốt đẹp, hoàn thiện nhân cách con người... - nhất là đối với quan hệ sâu đậm như chủ tớ, gia đình, bạn bè..., "sợ nhau phật lòng nhưng lại không sợ nhau mang theo khiếm khuyết về đức hạnh và trí tuệ cả đời", như vậy liệu có phải cách hành xử sáng suốt?, là sự yêu thương chân thật đến họ?... .

"Tiểu nhân theo tình, quân tử thuận lý". Người quân tử không bị tình cảm phàm tục chi phối, đối với người quen biết hay không quen biết cũng đều cư xử bình đẳng, minh bạch, thẳng thắn, đúng với chân lý, đạo lý... ."Đúng với chân lý họ mới xem xét đến tình cảm, không đúng với chân lý thì tình cảm sẽ bỏ qua"... – đức tính này con người ngày nay đã mai một đi quá nhiều rồi, người xưa từ người dân đến Vua quan cũng đều có, "con vua vẫn có thể xử như dân thường nếu phạm tội như nhau..." – đó là khí thế mạnh mẽ của một dân tộc, khí thế ấy mới có thể làm an lòng người, an lòng bách tính..., nếu vì tình mà cư xử, bỏ qua lý lẽ thì lòng người bất bình, bách tính bất bình... xã hội ắt sẽ nội loại, xã hội nội loạn chính là nguyên nhân làm xã hội dễ bị xâm hại, tấn công... . Do vậy, khí thế chính trực, minh bạch... không bị tình cảm phàm tục chi phối phải mạnh mẽ trong một con người, phải mạnh mẽ trong xã hội... thì sẽ có ảnh hưởng tốt đẹp ra xung quanh..., nó sẽ tự có năng lực trấn nhiếp... mọi sự sầu bi, hoảng loạn... trong tâm những chúng sinh đa sầu đa cảm,... giúp cho họ có được một sự thức tỉnh của tâm hồn một cách tốt nhất,... từ những ảnh hưởng tốt đẹp đó,... - con người cho đến cả xã hội... sẽ được bình hòa hơn... từ những đức tính căn bản của một người quân tử !

Điểm đến số 13

"trong mọi sự chuẩn bị,
chuẩn bị nhân đức là chu toàn nhất"

Vạn sự việc phía trước đều thiên biến vạn hóa trước mắt chúng ta, ta cũng không đủ ngũ nhãn, lục thông... để thấy được, biết trước được... vậy ta đối diện với chúng thế nào đây?, chuẩn bị những gì để cuộc sống thuận buồn xuôi gió nhất đây?... .

Người phàm tục chúng ta tầm nhìn hạn hẹp, chẳng thể biết nghiệp chướng của chính mình ra sao?... thôi thì thứ duy nhất chúng ta có thể làm hành trang trên bước đường đời là thuận theo thiên lý, bồi đắp đức hạnh... đó là điều từ xưa đến nay không ai không thừa nhận đó là việc làm sáng suốt nhất, kể cả là đại ma vương đi nữa cũng không dám không thừa nhận,... chỉ là chúng ta đã lãng quên sự chuẩn bị tốt nhất này quá rồi.

Người có nhân đức nghiệp chướng từ nặng hóa nhẹ, từ nhẹ mà biến mất,... kẻ thù, oan gia, quỷ thần... có đến đòi nợ cũng phải đôi ba phần nể trọng mà tha thứ,... vì sao?, vì người có nhân đức luôn được thần phật... kề bên phò trợ,... thì sao những tà khí ấy có thể xâm hại được. Giả như: người giữ năm giới cấm của một phật tử thì có năm thần hộ pháp trên đầu, nếu không phá giới thì năm vị sẽ mãi kề bên, giúp đỡ... nếu phá một giới thì một vị sẽ đi mất, phá cả năm giới thì cả năm vị sẽ đi mất..., và hung tai đến sẽ không thể tránh được,... – do vậy, càng có nhiều đức hạnh đồng nghĩa với càng có được nhiều sự giúp đỡ của thiên địa quỷ thần,... nếu chúng ta là đại thánh đại hiền, là Phật, Bồ Tát... thì làm sao nghĩ bàn được sự an lành... nữa đây?.

"Không sợ đường đời gian truân, chỉ sợ bản thân không có đức". Nếu có một nhân đức lớn thì mọi gian truân trong cuộc sống chỉ như những giọt sương làm mát thêm thân tâm của chúng ta, là cơ hội để bồi đắp thêm đức hạnh của chúng ta, chúng lại là vô số những niềm vui trong cuộc sống... giống như người có đức xưa nay thường nói, biến hung thành cát, biến khổ thành vui, biến phiền não thành bồ đề... vậy – đó là sự chuẩn bị tốt nhất của chúng ta, chuẩn bị một bản lĩnh ngút trời để vượt qua mọi gió bão,... chuẩn bị để làm thánh làm hiền,... chuẩn bị để làm Bồ Tát, làm Phật đem lại lợi ích cho chúng sinh vạn vật khắp nhân gian, khắp hư không các pháp giới !

Điểm đến số 14

"khởi mọi pháp ác... đến chúng sinh vạn vật...
đều có tổn hại đến tâm từ bi"

Tâm từ bi, hay sự sáng suốt... trong mỗi con người chúng ta vốn ngày càng thấy nó yếu đuối, cạn mỏng..., bởi ngày ngày chúng ta phát triển pháp ác, phát triển tham, sân, si... đối với chính mình, với chúng sinh vạn vật... – giống như phát triển bóng tối tràn khắp căn nhà, khu vườn của mình,... cho tới toàn xã hội, khắp hư không,..., tự mình đẩy lùi ánh sáng, đẩy lùi sinh khí... cho sự sống, sự an lành... của con người, của chúng sinh vạn vật.

Giả như: Một cái cây to trong trời đất, hấp thụ tinh hoa của trời đất mà lớn lên, ngày đêm nó lọc sạch không khí cho chúng sinh không ngừng nghỉ mà đem lại lợi ích to lớn..., thì cũng phải biết quý trọng và bảo vệ, huống hồ là dám chặt nó đi... . Như Thái Thượng Lão Quân dạy:

Trăm năm cây cổ thụ,
Hấp tinh hoa đất trời,
Phun thuốc diệt cây rồi,
Tâm từ bi tổn mất.

Không những chỉ là cái cây mà tất cả vạn sự vạn vật đều phải biết trân quý, đến cục đá, cục đất... cũng phải tôn trọng nó, không được tùy tiện quăng vứt, chặt chém nó... huống hồ là những chúng sinh hữu tình, vô tình... khác. Mọi tâm thái vô minh đến chúng sinh vạn vật đều được xem là độc ác, đều làm tiêu tán tâm từ bi mà chịu luân hồi sinh tử, tội nặng thì hồn bay phách lạc... đến nỗi cục đất cũng chẳng đủ phước đức được làm. Do vậy, "bất kể một khởi tâm động niệm nào đến chúng sinh vạn vật hãy phản tỉnh cho sáng suốt, giữ gìn tâm thái từ bi, nuôi hạt giống từ bi lớn mạnh thành cây bồ đề, công đức viên mãn để chờ một ngày thành Phật đạo không xa, xóa tan bóng tối của ác pháp, của vô minh,..., của luân hồi" !

Điểm đến số 15

"nỗi khổ duy nhất của Bồ Tát là:
Muốn cứu độ chúng sinh mà không thể cứu nhanh được"

Chúng sinh lấy khổ làm vui, lấy vô minh, luân hồi... làm ưa thích,..., đến những lúc cùng cực của cuộc sống mới sầu khổ, ai oán..., đã vậy vẫn còn can cường muốn chịu thống khổ thêm nữa..., Bồ Tát nhìn thấy chúng sinh như vậy rất đau lòng, rơi lệ từ bi đến ngập cả thiên hà đại địa vẫn chưa hết nước mắt,..., muốn cứu khổ cho chúng sinh mà chúng sinh có chịu đi đâu mà cứu?. Giống như người mẹ thấy con chết đuối đưa tay cứu mà đứa con không chịu nắm lấy, cứ vậy mà nhìn nó chìm ngỉm xuống nước, mẹ Bồ Tát nào mà không thương xót?,... . Chính vì sự thương xót lớn quá mà Bồ Tát chưa chịu thành Phật để cứu độ cho chúng sinh nơi nào còn sự luân hồi khổ đau như cõi ta bà của chúng ta,... chừng nào cứu hết, độ hết thành Phật thì mình mới chịu thành Phật.

Phật pháp dạy: "nếu không có chúng sinh thì cũng chẳng có kinh điển,... không có kinh điển... thì cũng chẳng có việc giáo hóa ai thành Phật". Nếu tất cả hư không các pháp giới chúng sinh đều thành Phật tức khắc... thì vũ trụ vạn vật, hay thập pháp giới... đều sẽ biến mất, đều trở về thường tịch quang, hay thế giới Phật..., sẽ không còn chúng sinh vạn vật nào tồn tại, không còn ai u mê, ai phải chịu luân hồi... khi đó sẽ không cần đến kinh điển, không cần đến giáo hóa, và cũng chẳng còn ai là Bồ Tát,... – bởi tất cả là Phật rồi, nhưng vũ trụ, tất cả pháp giới... chưa đến lúc hoàn chỉnh... vì vậy mà còn có Bồ Tát, còn có chúng sinh vạn vật,... còn có sự khổ tâm, thương xót... của Bồ Tát. Mỗi chúng sinh nếu hiểu được nỗi khổ tâm ấy của Bồ Tát thì sẽ sớm quay đầu, quay đầu về chân tâm, tự tánh,... làm Phật, hoàn chỉnh vũ trụ... thành thế giới phật, thế giới cực lạc... – đó là đại hiếu, là mong mỏi của tất cả Bồ Tát. Đức Phật Thích Ca nói: "ta là Phật đã thành, chúng sinh là Phật sẽ thành", đó cũng là người nói đến cái ngày vạn pháp giai không, đến ngày vũ trụ hoàn chỉnh..., đến ngày tất cả là Phật một cách đúng nghĩa !

Điểm đến số 16

"việc làm ý nghĩa nhất mà chúng ta ai cũng có thể làm:
Đó là đánh thức nhân tâm của con người,..."

Mỗi người chúng ta đều có những công việc ngoài xã hội, đều có những người thân ruột thịt, những người bạn, những thú vui sở thích... . Tâm trí chúng ta cả đời quanh quẩn với những thứ ấy, đã có giây phút nào chúng ta ngồi tĩnh tâm lại và nhận ra là mình chưa bao giờ để tâm trí được ngủ yên?, hay tâm trí không ngủ yên là chuyện bình thường của nhân sinh không cần phải nghĩ tới?, ta đã bao giờ tự hỏi vì sao ta lại xuất hiện ở nơi này?, những thứ xung quanh ta... điều gì tạo nên chúng?... .

Cuộc sống là chuỗi luân hồi bất tận, khổ đau chồng chéo... rồi sẽ đến lúc buộc bạn phải thức tỉnh?. Thức tỉnh điều gì?, là thức tỉnh nhân tâm con người, là tự tâm, tự tánh... để mở phiền não, tập nghiệp,..., giải thoát khỏi mọi sự rằng buộc, khỏi cái chuỗi luân hồi ấy.

Có 3 mức độ của sự thức tỉnh:

- ✓ *Một là thức tỉnh "tâm hồn": chúng ta lúc chưa thức tỉnh thì tâm trí như một chú vượn luôn nhảy nhót, chạy theo những thứ hư huyễn ở bên ngoài, mặc cho mọi tâm thái tham sân si mạn nghi... chi phối hành vi... . Khi trải qua đủ những nỗi đau khổ, cảm nhận được sự biến đổi của con người, của vạn sự vạn vật..., không còn thấy có gì là vĩnh hằng cả... – khi đó chúng ta mới chịu nhìn vào trong tâm ý mình, "thấy biết được mình đang nghĩ gì, làm gì..." - từ đó có được chút kiểm soát, biết sống nội tâm hơn, và giai đoạn này chúng ta thường nói nhiều về nội tâm, về tâm ý của bản thân, cho những thứ suy nghĩ tham sân si... trong đầu ấy là chính mình và sống với nó... – đấy gọi là tâm hồn.*
- ✓ *Hai là thức tỉnh "tánh linh": Khi chúng ta sống trong thế giới nội tâm đầy phiền não, sự bức bách khó chịu đủ lớn... thì chúng ta sẽ tìm cách giải quyết nó bằng việc giao phó những phiền não, bức bách ấy cho cái gọi là tôn giáo,... bởi chỉ có tôn giáo... mới có thể giải quyết hết những thứ nội tâm của chúng ta, xóa bỏ những tâm thái tham sân si mạn nghi... khó chịu ấy trong đầu ra ngoài. Những tư tưởng xuất phàm, siêu thoát lục đạo... ấy giúp chúng ta có một tấm lòng rộng lớn hơn, "tư tưởng vượt ra ngoài sáu cõi mà tới được pháp giới tứ thánh" giống như Bồ Tát, Alahan... vậy... – đó gọi là tánh linh.*
- ✓ *Ba là thức tỉnh "tự tánh": Khi chúng ta có được những tư tưởng lương thiện trong pháp giới tứ thánh thì có được nhiều niềm an vui hơn. Nhưng cũng sẽ đến một lúc nào đó chúng ta vẫn chưa cảm thấy đó là cứu cánh của sự giải thoát, vẫn còn những suy tư trong đầu muốn được xả bỏ để thật sự trong sạch, không vướng*

mắc..., khi đó chúng ta cần đến sự vắng lặng, thanh tịnh, tỉnh sáng tuyệt đối,... - đó chính là tự tánh trong mỗi chúng sinh vạn vật... .

Việc làm ý nghĩa của mỗi người chúng ta là giúp chúng sinh dần dần nhận ra 3 mức độ của sự thức tỉnh ấy, tất nhiên cái đích cuối cùng là nhận ra tự tánh rồi, bởi đó là chân tâm thường trụ của Phật, là nguồn cội của tất cả chúng ta, tất cả chúng sinh vạn vật khắp hư không các pháp giới. Muốn làm được việc ấy thì phải bắt đầu từ chính mình, giúp mình xong mới có thể giúp người, "mình nhận ra tâm hồn của mình thì mình sẽ giúp người biết sống nội tâm, mình nhận ra tánh linh của mình thì mình sẽ giúp người biết sống hiền thiện, mình nhận ra tự tánh của mình thì mình sẽ giúp người trồng được chủng tử, huệ căn... tương lai thành Phật" !

Điểm đến số 17

"ưng tranh cãi, đối chấp... là biểu hiện của sự hơn thua, nông nổi...
Cho dù kiến thức có rộng lớn bao nhiêu cũng vẫn chỉ là kẻ phàm tục tầm thường"

Người học rộng hiểu nhiều, tốn công tốn sức tốn thời gian... nên dễ mà chấp giữ kiến thức rất mạnh mẽ, khi người khác động chạm thì hùng hổ bảo vệ, muốn tranh cãi cho thắng bằng được mới chịu thỏa mãn, dù tự biết sai cũng không nhận và tiếp tục bảo vệ cái sai, biến sai thành đúng để cãi tiếp, "cãi, cãi, cãi,... và cãi", cãi đến mức phải rơi vào tam ác đạo vẫn cãi. Kẻ như vậy ngoài đời thường nhiều vô tận, trong đời tu hành cũng chẳng thiếu.

Kiến thức là một con dao hai lưỡi, một lưỡi để cắt phiền não cho chúng sinh vạn vật nếu kèm theo tâm từ bi,... – đó là người quân tử, thánh hiền... . Một lưỡi còn lại là cắt đi tâm từ bi, huệ mạng... của chính mình, cắt luôn của chúng sinh vạn vật xung quanh... - kẻ đó là phàm phu tục tử,..., thậm chí là yêu ma quỷ quái.

Đối với những người ưng tranh cãi, đối chấp... "hãy giữ im lặng trong sự thương cảm, từ bi... đến họ", họ nói thì một mình họ nghe, nói một ngày chưa xong thì một tháng, một tháng chưa xong thì một năm, một năm chưa xong thì cả đời... hãy cứ để họ nói, nói cho tới khi họ mỏi miệng, tâm họ uể oải... thì tự khắc họ cũng im lặng", "lấy im lặng để chiến thắng ồn ào, tạp nhiễm... - đó là chân lý bất di bất dịch",... "hai người cãi nhau thì chẳng có ai là thánh hiền cả".

Giả như: sự hùng hổ... của kẻ ưng tranh cãi, đối chấp... lớn bao nhiêu thì cũng như lấy sức mà ném đá thẳng lên trời, sự hùng hổ càng mạnh thì ném được càng cao đấy... nhưng cũng phải đến lúc hòn đá chững lại và tự rơi xuống thẳng vào mặt họ, ném càng cao thì cái mặt của họ càng tan nát, đau đớn... thôi,... – Giống như Đức Phật ví như kẻ ngửa mặt lên trời nhổ nước bọt, bọt chẳng thể tới trời cao mà cuối cùng lại rơi vào mặt mình. "Cả đời tạo khẩu nghiệp... thì cuối đời nhận lại sẽ là sự thất bại thê thảm của kiếp người, như tự làm ra cả một quả núi rơi từ nơi cao nhất xuống chính mình, làm tan xương nát thịt, làm hồn bay phách lạc... . Tự lừa dối bản thân, lừa dối thiên lý... thì ai yêu quý?, trời đất nào dung?, nhân quả nào chấp nhận?..." . Do vậy, sự hiểu biết có hay không cũng không quan trọng, "Bậc thánh hiền chẳng thành tựu vì kiến thức, vì sở tri kiến vô thường...", mà quan trọng là có tấm lòng nhường nhịn, từ bi... hay không?, đối với ông bà cha mẹ, cô dì chú bác, anh chị em, bạn bè, đồng nghiệp,... cho tới chúng sinh vạn vật "ta có nhường nhịn, từ bi hay không?, "có thể vứt đi tất tả kiến thức, nhận thức, tư tưởng, tư cảm,... mà đạt đến những đức hạnh đó thì đó mới chính là người quân tử, thánh hiền" !

Điểm đến số 18

"chìm ngập trong phiền não tựa như
rơi vào đống bùn lầy, càng rẫy càng lún sâu,... chẳng cách nào mà thoát ra được.
Duy chỉ biết cách buông xả phiền não ấy thì tánh linh,... tự nhẹ nhàng mà bay lên trên"

Như một đóa hoa sen đẹp rực rỡ trồi lên từ bùn lầy, sống trong bùn lầy nhưng cũng tự biết cách để trồi lên mà tỏa hương thơm ngát, thoát khỏi những ô uế nơi bùn lầy. Làm người cũng vậy, nếu chúng ta không biết buông xả phiền não thì cả đời chẳng thể biến thành hoa sen, chẳng thể tỏa hương thơm ngát.

Người cam chịu sống trong bùn lầy, chấp nhận thân tâm ô uế,... đây gọi là tâm hồn của kẻ phàm tục. Người muốn thoát khỏi sự ô uế đó, thanh lọc thân tâm cho trong sáng, nhẹ nhàng... thì như hoa sen trồi qua mặt nước, tánh linh giải thoát khỏi mọi sự khổ của trần gian,... gọi là tánh linh của bậc Quân Tử, Hiền Nhân.

Đến hương sắc của hoa sen đẹp đẽ ấy cũng xả bỏ thì tánh linh tự nhiên biến thành tự tánh, thành chân tâm... trong mỗi chúng sinh vạn vật, chỉ có thể là trở về tự tánh, nhảy ra khỏi hoa sen mà trở về với hư không bao la... thì mới là đại trí làm Phật. Bởi hoa sen chẳng biết lúc nào sẽ tàn và lại trở về với bùn lầy. Dưới bùn lầy tựa như lục đạo luân hồi, trồi lên mặt nước tựa như pháp giới tứ thánh, hai cái đó chẳng hai cũng chẳng một,... buông xả cả hai tức buông xả thập pháp giới,... ấy chính là đại trí làm Phật.

Tâm hồn, tánh linh, tự tánh... tuy là ba nhưng là một, tuy là một nhưng là ba. Nếu chúng ta còn phiền não (vọng tưởng, phân biệt, chấp trước) thì là Tâm Hồn (kẻ phàm phu... trong lục đạo), nếu buông xả phân biệt, chấp trước thì là Tánh Linh (Alahan, Bồ Tát...), Nếu buông xả cả ba thứ ô trược ấy, phiền não hoàn toàn chấm dứt thì là Tự Tánh (Phật, Chúa, Khổng Tử, Lão Tử, Thánh Ala...). "Tâm Hồn là phiền não của Tánh Linh, Tánh Linh, Tâm Hồn là phiền não của Tự Tánh", Tâm Hồn và Tánh Linh chỉ là phiền não, là hư giả, thứ duy nhất chân thật là Tự Tánh Phật trong mỗi chúng ta, trong mỗi chúng sinh vạn vật mà chúng ta cuối cùng vẫn phải trở về, đó mới chân thật là bay lên trên, lên trên bùn lầy, lên trên hoa sen thành Phật ở chốn hư không mà ngồi trên hoa sen ấy, đó là hình tượng mà chúng ta có thể hình dung cho sự giác ngộ và giải thoát!

Điểm đến số 19

"Ai cũng xem mình là đúng hết trong mọi chuyện,
nếu xét đến tận cùng của chân lý thì đúng như vậy thật,...
"nếu không ai nhìn ra bên ngoài vạn sự vạn vật".
Nếu cố chấp nhìn ra rồi phán xét... sẽ tạo ra mâu thuẫn
thì hãy biết thêm một điều nữa: đó là biết chấp nhận mọi hậu quả
của tất cả những thứ mình tạo ra đó, không được ai oán nửa lời..."

Vì sao ai cũng đúng hết trong mọi chuyện?. Giả như tất cả con người chúng ta luôn quán xét nội tâm, không nhìn sang tâm người, vạn vật... mà phán xét thì người khác... là sai hay đúng,..., đâu có ai nghĩ đến ai? Như vậy cũng sẽ chẳng ai gây tranh cãi với ai cả, "người người vô sự thì thiên hạ thái bình rồi". Nhưng chúng ta lại không sống trong tâm phản tỉnh để tu dưỡng lại ưng nhìn ra bên ngoài phán xét người khác là sai hay đúng,... thì mâu thuẫn từ đó mà ra. "Ngay lúc nhìn ra ngoài là sai rồi thì luận bàn làm gì đến cái đúng hay sai ở bên ngoài?..., bởi nó dù là phán đúng thì nó cũng là sai"- chúng ta phải hiểu sâu sắc đạo lý này.

Phật pháp có câu: "học phật là để sửa mình chứ không phải sửa người" - bởi thế người thật sự gọi là đắc đạo họ sẽ im lặng tuyệt đối, họ không muốn mắc thêm một sai lầm nào nữa. Còn người chưa thật sự đắc đạo thì vẫn ưng nhìn ra bên ngoài, cố gắng sửa đổi bên ngoài,..., nhưng buồn cười thay là người này muốn sửa người kia, người kia cũng lại muốn sửa người này, "bởi ai cũng thấy họ đúng nhất mà"... cuối cùng là chẳng ai đúng cả, lại tạo ra oán nghiệp với nhau rồi tự thọ báo lấy, có buồn cười chăng?.

Nếu kẻ phàm phu ưng nhìn ra bên ngoài, mong sửa đổi cả càn khôn cho hợp với ý mình thì khi nghiệp tới phải trả thì cũng đừng ai oán nửa lời, bởi không có đạo lý: "làm sai mà không phải chịu tội".

Bậc quân tử, thánh hiền... họ "không dám nhìn nhận ra bên ngoài đâu", "bởi đó là cái nhân tạo tác của mọi loại nhân tạo tác khác", "thậm chí khởi tâm động niệm họ cũng chẳng dám". Cái họ sống là chân tâm, tự tánh,... cái họ nhìn là phiền não của chính họ, xem trong đó còn gì xấu tốt... mà buông bỏ cho sạch sẽ, họ không rỗi hơi nhìn ra bên ngoài để tạo tác như kẻ phàm. Bạn là kẻ phàm bao nhiêu phần?, là bậc thánh bao nhiêu phần?,... hãy quán xét tâm mình để nhận ra, để có hướng giải quyết tốt nhất cho cuộc sống của mình, cho sự an vui của mình,... và cuối cùng là cho sự giác ngộ giải thoát của mình !

Điểm đến số 20

"một tâm hồn càng trong sáng
sẽ càng có khả năng hấp thụ tinh khí của đất trời"

Tâm hồn càng trong sáng thì thân tâm đều được khoan khoái, khỏe mạnh, thả lỏng,... từ đó máu huyết lưu thông,... các độc tố dễ theo lỗ chân lông, hệ bài tiết... mà được đẩy ra ngoài. Vậy thế nào là một tâm hồn trong sáng? – đó là một thể trí sáng suốt không tạp niệm, là loại bỏ sự tham, sân, si, mạn, nghi..., để những độc tố đó trong cơ thể thì cơ thể sẽ không được khỏe mạnh, bị cương cứng, ức chế thân tâm,... dẫn đến bệnh tật.

Tâm trong sáng, không có chướng ngại bởi các độc thì tinh khí của trời đất sẽ tràn vào cơ thể, "năng lượng ấy" sẽ đẩy lùi mọi loại bệnh tật, thậm chí là những nghiệp chướng... nếu nó đủ lớn. Giả như tâm của Phật, Bồ Tát trong sáng tuyệt đối... thì thân tâm bình hòa, không bệnh tật, không nghiệp chướng.

Còn chúng ta gặp bệnh nặng, nghiệp nặng... thì phải hiểu rằng tâm đang có điều vô cùng u tối, không trong sáng,... muốn hóa giải thì chỉ có cách "hàm dưỡng đức hạnh" mà thôi. Giả như: hệ bài tiết... bị bệnh nghĩa là tâm tà dâm của chúng ta quá mạnh, ảnh hưởng đến sức khỏe của thận,... nên phải vứt bỏ các tâm ý tà dâm... đi, tinh khí trời đất tràn vào hệ bài tiết, những chỗ ức chế, tổn thương... thì tự khắc những chỗ ấy dần khỏe mạnh trở lại... . "Tất cả bệnh tật, nghiệp chướng,... đều do tâm có khuyết điểm, nếu loại bỏ khuyết điểm thì bệnh tật, nghiệp chướng tiêu trừ". Hay nói cách khác rốt ráo hơn: "tâm có tạp niệm thì có bệnh, có nghiệp – tâm vô tạp niệm thì không bệnh, không nghiệp" – "bởi nghiệp và bệnh... bám vào tâm, không tâm thì không có chỗ để bám vào, thân tâm khi vô niệm, tỉnh sáng... là một thể tinh khí,... trọn vẹn, tràn đầy sinh lực,...(khoa học gọi là thể phách)". Mỗi người chúng ta đều có thể cảm nhận được điều đó khi sức công phu tu tập có hiệu quả, như vào được các trạng thái thiền định sâu thì người tu tự hiểu rất rõ, chẳng còn nghi ngờ.

Giải thoát khỏi bệnh là thoát khỏi sự sống chết, giải thoát khỏi nghiệp là thoát khỏi sự luân hồi,..., chỉ cần chúng ta sống với tự tánh sáng suốt thì mọi thứ ấy sẽ rời xa, đó cũng là mục đích cao cả ở người tu hành, là mong muốn của Phật, Bồ Tát... đối với chúng sinh vạn vật !

Điểm đến số 21

"điều tội nghiệp lớn nhất của con người...
là không được giác ngộ"

Có rất nhiều cái để gọi là sự thành tựu của đời người, nhưng cho dù nếu có được cả thiên hà đại địa,..., năm châu bốn biển... đều biết đến danh tiếng, đều tán dương ca tụng... nhưng lại chưa được giác ngộ thì vẫn chỉ là một người bất hạnh cõi nhân gian này. Bởi "dù có đạt được sự thành tựu gì đi nữa mà chưa giác ngộ thì sang kiếp sau vẫn lại là con số không", vẫn phải chịu luân hồi sinh tử mãi không ngừng dứt, như vậy những thứ hư danh ấy... có ý nghĩa gì?.

"Sự giác ngộ là bước chân đầu thiên của sự giải thoát", nó là điều tối thiểu nên đạt được của kiếp người,..., từ đó con người mới có thể cùng muôn loài vạn vật sống hòa thuận, cả thiên hạ được hưởng thái bình. "Chẳng có hạnh phúc mỹ mãn nào dành cho con người... hơn được sự giác ngộ", chúng ta nên sớm biết đến sự hàm dưỡng tâm tánh bởi "thân người khó được, đạo lý khó gặp" !

Điểm đến số 22

"mỗi người... phải có chánh kiến riêng của mình để quyết định trong mọi sự,
Đừng để duyên tình bên ngoài làm lung lay chánh kiến ấy"

Mỗi người có một lượng kinh nghiệm riêng trong cuộc sống, có được sự cảm nhận về cái gọi là chân lý, đạo lý.. riêng, có năng lực tư duy riêng,... nhưng còn yếu đuối, bị cảm xúc của mọi người... chi phối, sức định không đủ... mà bị làm lung lay đi cái quyết định sáng suốt nhất dành cho mình, "biết đúng hơn, tốt hơn... mà không làm theo được"... – đó là cách hành xử của người phàm phu theo lối phàm tình, theo nghiệp dẫn..., còn nhu nhược, thiếu cứng rắn, thiếu bản lĩnh... . Vì là sống với thứ không được tốt nhất nên trong lòng luôn cảm thấy khó chịu, rồi dần dần mọi người xung quanh biết được, họ sẽ cảm thấy họ như bị thương hại, cổ xúy cho vậy... thì cũng không ai cảm thấy vui vẻ gì,... từ đó những mâu thuẫn bắt đầu xuất hiện, rồi sau này lại hối hận vì trước kia đã không làm theo chánh kiến của mình.

Nếu bản thân không muốn hối hận thì có hai phương án:

- ✓ *Một là: chọn cuộc sống cam chịu, sống theo ý người..., bỏ đi chánh kiến, đạo lý, chân lý... đã trải nghiệm được, tư duy được, và chấp nhận trước mọi hậu quả cho sự cam chịu... đó – đây là cách mà người thế gian lựa chọn, hay người giác ngộ nhưng lại thiếu sức định,... lựa chọn... và chắc chắn họ sẽ chịu nhiều hậu quả bởi "sống cam chịu không phải là đạo lý mà là sự nhu nhược, thiếu bản lĩnh...", "họ cứ nghĩ cứ cam chịu, nhẫn nhịn, nhắm mắt mà sống... là cách sống đúng đắn, nhưng hoàn toàn là sai lầm rồi. "Bị giả tướng, ngoại duyên, ái tình, cảm xúc... bên ngoài chi phối mà không làm theo được chánh kiến của mình, ấy chính là kẻ phàm phu thiếu bản lĩnh, chưa giác ngộ".*
- ✓ *Hai là: tốt nhất là nên làm theo chánh kiến của mình, làm theo kinh nghiệm và sự cảm nhận về chân lý, đạo lý..., không có nể nang ai hết, dù là người thân ruột thịt..., "công tư phải phân minh, lý tình phải riêng rẽ, chánh tà phải minh bạch, giác mê phải rõ ràng..." cho dù phải đối diện với tất cả thiên hạ, tất cả ma chướng... đi nữa... (đó mới là bản lĩnh, là khí phách của người quân tử, thánh hiền,... không để giả tướng, ngoại duyên bên ngoài chi phối, là sự lựa chọn của Phật, Bồ Tát...) – nếu được vậy thì sau này cho dù có xảy ra chuyện gì thì cũng chắc chắn chúng ta sẽ không bị hối hận, không cảm thấy tốn đi thời gian của kiếp người, kiếp tu... .*

Làm người... thì phải sống trong chánh kiến của mình, đó mới là báo hiếu với chư Phật... chứ "đừng sống dưới cái bóng của người khác, suy nghĩ, cảm xúc... của người khác, dù là cái bóng ấy của Phật... đi nữa", tâm trí phải mãnh liệt để vượt qua cái tình ái (nó là cái nhân của luân hồi, của nghiệp chướng và phiền não...)... như vậy mới gọi là

người giác ngộ và sống được với sự giác ngộ ấy. Nếu có chánh kiến mà không sống được với chánh kiến thì sự tu sẽ không tiến bộ, bởi có được chánh kiến thì cũng chỉ là một phần của Bát Chánh Đạo,... mà thôi, sao mà giải thoát khỏi sự luân hồi sinh tử?, do vậy người Quân Tử phải khí phách hơn người, vượt qua bản thân, vượt qua ngoại cảnh... sau mới có thể làm chỗ nương tựa cho chúng sinh vạn vật học tập mà tu dưỡng chí khí của họ,... - nếu ai cũng yếu hèn... thì ai mạnh mẽ đây?,... nếu Phật không đi đâu thì ai thành Phật đây? !

Điểm đến số 23

"tội lỗi sẽ làm con người mất đi nhuệ khí và sự hồn nhiên"

Những đứa trẻ trong sáng, ngoan hiền... chúng ta thấy nó rất hồn nhiên, đáng yêu,... nhưng đến khi nó phạm tội gì đó chúng ta thấy nó rụt rè, mất dần đi sự hồn nhiên ấy... – đó chính là tội lỗi là thứ làm con người chúng ta trở nên như vậy, càng nhiều lỗi lầm thì càng đánh mất sự trong sáng và thoải mái... đối với cuộc sống, với mọi người,..., luôn mang cái cảm giác tội lỗi và tự ti..., người làm quá nhiều việc ác, sát nghiệp nặng nề... gương mặt họ rất hung dữ, thất thần, hoang mang, sợ hãi, chỉ trực chạy trốn, mất hết nhuệ khí để sống, để chiến đấu... trông rất đáng thương.

Ngược lại: những bậc đại thánh, đại hiền... chúng ta thấy họ tràn đầy nhuệ khí, sức sống, tinh thần dân tộc,... họ luôn hướng tới suy nghĩ thiện, hành động thiện, tránh xa các tội lỗi, khi sai biết sửa sai và làm những công đức bù đắp lại... cho nên tinh thần của họ rất lạc quan, yêu đời, bậc đại thiện... già 80 nhưng tâm hồn như đứa trẻ con trong sáng vậy, họ có thể chơi đùa với đứa trẻ như hai người bạn thân,... người khác trông thấy thì ấm lòng, vui thay.

Sự hồn nhiên của bạn đâu rồi? Nhuệ khí sống của bạn đâu rồi?... hay bạn đã đánh mất những giá trị ấy từ lâu rồi?. Chúng là những tài sản vô giá của con người, của mọi chúng sinh vạn vật... đánh mất nó đồng nghĩa với tự chọn lấy một cuộc sống trầm uất, cau có..., bị những sợi dây của tội lỗi buộc quanh. "Hãy tỉnh lại", hãy gỡ dần những sợi dây của tội lỗi, của nghiệp chướng... bằng những suy nghĩ thiện lương, việc làm thiện lương,... khi công đức ta lớn mạnh, đám mây đen ấy dần tiêu biến và trả lại cho mỗi chúng ta một tâm hồn trong sáng và tràn đầy nhựa sống. "Sự lương thiện trong mỗi chúng ta chưa bao giờ bị mất đi, chỉ là chúng ta có chọn nó để sống hay không?", hãy cố gắng để tự cứu lấy chính mình, cứu lấy chúng sinh vạn vật xung quanh mình để sống... – đó mới là một cuộc sống có ý nghĩa !

Điểm đến số 24

"dù có đáng trách thế nào đi nữa...
Thì con người... đáng thương chúng ta
vẫn luôn cần đến một sự an ủi"

Con người không ai là hoàn hảo, ai cũng có khuyết điểm, sai lầm, tội lỗi,... ai cũng có lúc cảm thấy tự ti, yếu đuối, cần được bảo vệ... – nhưng không phải vì thế mà trở nên nhu nhược... mà giữ mãi những hình ảnh đó, không có chí khí... mà thay đổi bản thân tốt hơn, luôn muốn làm cái bóng dựa để dựa dẫm vào một điều gì đó, ai đó,... . "Mọi khuyết điểm đều có thể được tha thứ, bao dung, an ủi... nhưng không có chí khí... lại là một điều không nên có" – bởi nó sẽ giết chết thời gian quý giá của chúng ta từng ngày, làm cho chúng ta mỗi ngày một yếu hèn... . Con người phải giống như một cái cây, mỗi ngày thêm lớn, mỗi ngày đều khắc phục được những khuyết điểm mà trở nên hoàn thiện hơn, thoát khỏi cái bóng yếu hèn để trở thành cây cổ thụ che mát cho muôn loài vạn vật.

Bậc hiền nhân hết lời khuyên răn người đời, an ủi người đời, bao dung đến tận những tội ác tày trời của người đời... là mong muốn người đời sớm được giác ngộ để trở thành hiền nhân, quân tử... đem lại lợi ích cho bách tính xã hội,... – chứ không phải họ an ủi người đời... vì người đời đáng thương, cần được che chở... mà không ai muốn tiến bộ, nếu vậy việc làm của họ trở nên vô nghĩa, họ sẽ không làm cái việc vô nghĩa đâu. Nhưng may thay vẫn có nhiều người sớm giác ngộ, dù chỉ một trong ngàn vạn người... thì họ cũng hết lòng hết dạ mà khuyên răn.

Muốn an ủi tất cả chúng sinh vạn vật thì cần đến một tấm lòng bao la rộng lớn, có thể dung chứa tất cả,... - nhưng chỉ có tấm lòng thôi thì chưa đủ mà phải có trí tuệ dẫn dắt, có được nhiều phương tiện thiện xảo để giáo hóa chúng sinh... thì mới mong chúng sinh thoát khỏi mọi phiền não, khỏi sự yếu hèn,... để có được bản lĩnh của người Quân Tử, Thánh Hiền !

Điểm đến số 25

"nếu chúng ta có thể dành tình yêu cho ai đó khi họ vui,
Thì cũng nên dành tình yêu đó cho họ khi họ buồn"

Giả như: chúng ta yêu quý đội bóng đá quốc gia của đất nước mình, khi họ dành được chiến thắng thì chúng ta yêu mến họ, tung hô họ... nhưng khi họ thất bại lại chửi bới họ, thấy ghét họ... . Ai cũng là con người, đều có cảm xúc... - "nếu khi họ thất bại bạn quay lưng với họ thì họ cũng không cần đến sự yêu mến của bạn khi họ dành chiến thắng đâu". Hơn nữa, nếu họ thắng mà ta yêu họ, họ thua ta không còn yêu họ thì tình yêu này là chân thành hay giả tạo?, nếu là giả tạo thì ta chỉ là thỏa mãn tâm ý ích kỷ... của ta, nếu thật... thì tình yêu ấy sẽ không thay đổi dù họ thắng hay bại, và tất cả chúng ta nên là một người biết sống chân thành, biết yêu chân thành... chỉ có như vậy mọi người mới vượt qua được những lúc thất bại trong cuộc đời một cách nhẹ nhàng hơn, đỡ khổ tâm hơn, mệt mỏi hơn... .

Trong gia đình và ngoài xã hội, đối với tất cả người, tất cả chúng sinh vạn vật... chúng ta hãy dành tình yêu thương vô điều kiện,... không nên đòi hỏi điều gì cả,..., phải bỏ qua sự ích kỷ, hẹp hòi, chỉ nghĩ tới cảm xúc của bản thân... để biết cách an ủi người, giúp đỡ người... trong những lúc khốn khó... - được như vậy thì những lúc chúng ta đạt được những thành công trong cuộc sống thì tất cả mọi người đều cùng vui chung, một niềm vui của sự đoàn kết, gắn bó, chân thành,... của sự hạnh phúc, đằm thắm, thiêng liêng... . Đó là cách để chúng ta vượt qua mọi nỗi buồn, mọi sự khó khăn,..., chiến thắng mọi nỗi buồn, mọi khó khăn,... lại còn biến được chúng thành những sự hạnh phúc khi cùng nhau chiến đấu với cuộc đời, đây chẳng phải là cuộc sống mà mỗi người chúng ta mơ ước có được hay sao?, tại sao lại không làm vậy? !

Điểm đến số 26

"đừng ai kiểm soát, can thiệp... vào cuộc sống của ai cả,...
Nếu có bản lĩnh thì hãy làm cho người khác nể phục bằng đức hạnh"

Con người khi thân thiết với nhau, làm người thân, người yêu, vợ chồng, thầy trò... thì hay mắc cái bệnh là thích kiểm soát, can thiệp... vào cuộc sống của nhau, từ đó mà gây ra rất nhiều sự khó chịu, mâu thuẫn,..., không cảm thấy được tự do thoải mái... – vì sao vậy?. Xét đến tận cùng thì chúng ta sẽ phát hiện được hai nguyên nhân lớn:

- ✓ *Một là: do người khác chưa đủ Đức Tín... nên không tin tưởng... họ được, phải can thiệp, kiểm soát... họ để mình an tâm hơn... .*
- ✓ *Hai là: do chính mỗi người chưa giác ngộ, chưa tùy duyên, chưa đủ sức định... mà bị ngoại cảnh chi phối,... mà hành xử theo cảm tình, sân si, ích kỉ... .*
- ✓ *... .*

Giả như: hai vợ chồng sống chung với nhau, người chồng đi làm, vợ ở nhà thì cứ lo chồng có cặp bồ với ai không? Có giấu vợ chuyện gì không? Tiền bạc làm ra có đánh bạc, cá độ... gì không?... . Người chồng dần cảm thấy khó chịu qua năm tháng, rồi dần dần sự mất tự do và thoải mái... đã hình thành nên tính cục cằn, hung dữ... rồi nạt vợ nạt con, chỉ trích, miệt thị nhau... cuối cùng là đối xử với nhau còn tồi tệ hơn người ngoài,... cuộc sống gia đình sản sinh nhiều mâu thuẫn,... – đó là lối sống thường thấy của người đời trong quan hệ vợ chồng, và đồng thời cũng là trong tất cả các mối quan hệ khác, và "có cả quan hệ xã hội", người ngoài xã hội chẳng quen biết gì nhau cũng ưng can thiệp, kiểm soát... họ - đúng là phàm tục hết chỗ nói.

Như vậy mỗi chúng ta muốn được tự do thoải mái thì phải giải quyết hai... nguyên nhân trên. Muốn cho người khác tin tưởng một cách tuyệt đối thì chính mình phải trong sạch, không bao giờ nói dối, sống giữ lời hứa, giữ chữ tín (Hay người xưa gọi là người thủ tín thì không ai không tin tưởng tuyệt đối),... – đó là phía người khác... nhìn mình, còn phía mình nhìn ra người khác, ra vạn sự vạn vật... cũng không có tâm nghi ngờ, có tính can thiệp họ... thì phải là người giác ngộ, biết tu tập, có định lực... để không bị ngoại cảnh lay chuyển, làm khởi phiền não... – "có bản lĩnh thì hãy làm được như vậy đi, đó mới là cách sống của Quân Tử, Thánh Hiền... chứ hơi chút là nổi nóng, cau có, khó chịu,... hay cam chịu sống như vậy... thì mãi là người phàm tục rồi".

Chúng ta phải hiểu được rằng: "mỗi chúng sinh vạn vật đều có quyền tự do, không ai được can thiệp vào bất kì cuộc sống của ai, dù là đối với một con kiến..., huống hồ là giữa người với người, như vậy thiên hạ sẽ thái bình – đó chính là đạo trời". Trời Đất hiếu sinh vạn vật, tất cả đều bình đẳng, đều có quyền tự quyết... mọi sai trái thì đều có luật

trời, luật nhân quả... trừng phạt, không đến lượt ta phán quyết,... - "đừng đứng ở cương vị phàm phu mà thay trời hành đạo" – "đạo trời không thông, lẽ trời chẳng thấu,... thì càng trừng phạt, can thiệp... sẽ càng mang thêm tội lỗi mà thôi". "Can thiệp vào suy nghĩ của người khác... đã là sai lầm, là làm trái với đạo trời rồi chứ đừng nói can thiệp đến cuộc sống và sinh mạng của họ", tội nghiệp sẽ vô cùng nghiêm trọng, nghiêm trọng đến đâu? Là đến lại với cuộc sống, và sinh mạng của chính mình mãi cho đến muôn đời muôn kiếp về sau, là cái gọi là oan oan tương báo,... .

"Cách mà Bậc Thánh hiền đối với người khác, đối với chúng sinh vạn vật... chỉ đơn giản là không xen vào cuộc sống của họ, thậm chí là không xen vào việc họ khởi tâm động niệm ra sao,..." - mọi sự đều tùy duyên, nếu có khúc mắc hỏi họ họ sẽ từ bi mà răn dạy chứ họ cũng không đè người khác ra để nói,... Giống như Đức Phật... luân trầm lặng..., khi có người hỏi mới từ bi mà chỉ dạy vậy,... – đó mới là chân lý của việc đối nhân xử thế ở đời !

Điểm đến số 27

"người thiếu bản lĩnh...
ắt bị người khác áp đặt suy nghĩ và việc làm"

Bản lĩnh ở đây không phải là sự hùng hổ, chi phối... mà là bản lĩnh về nhân cách, về chánh kiến,... có khả năng làm người khác cảm phục, tin tưởng, yêu mến,..., không dám xâm phạm đến cuộc sống và suy nghĩ... .

Mỗi người chúng ta hãy xét về cuộc sống của mình, có ai không cảm phục mình?, ai không tin tưởng mình?, ai không yêu mến mình?, ai xâm phạm đến cuộc sống và suy nghĩ của mình?... nếu có những thứ đó thì phải biết rằng: "đức hạnh và trí tuệ, của mình còn khiếm khuyết, khí phách mình chưa cao..." nên không có năng lực nhiếp phục người khác,... - cách giải quyết duy nhất là nâng cao những đức tính ấy chứ không phải trở nên hung dữ hơn, cục cằn hơn, nói lời ác khẩu hơn... mà hòng chi phối họ... .

Khi đức hạnh và trí tuệ thật lớn, khí phách thật lớn... tự khắc chúng sinh vạn vật cảm nhận được, không dám xâm phạm... vì sao? Vì khi đó chúng sinh vạn vật bị vắng bặt vọng tưởng khi đứng trước những người như vậy, vắng bặt suy nghĩ và hành vi dù thiện dù ác... khi đứng trước họ,..., tất cả đều tan biến,... - Giống như trước mắt là Đức Phật, Là Chúa YêSu, là Khổng Tử... vậy. Thậm chí khi đứng trước những bậc đã giác ngộ và giải thoát... chúng sinh vạn vật tự nhiên đại ngộ, nhận ra chân tâm, tự tánh..., đó là năng lực nhiếp phục tối cao, là bản lĩnh, khí phách,... tối cao mà mỗi người chúng ta phải hướng đến,... trước mắt là đối với vợ con, chồng con, người thân quen, bạn bè, đồng nghiệp,... cho đến toàn xã hội, toàn thể muôn loài vạn vật, toàn thể pháp giới hư không giới..., không có giới hạn, "tâm địa thênh thang như hư không... thì có ai khởi tâm hay chi phối... đối với hư không đâu?..." !

Điểm đến số 28

"trong tâm càng nhiều tạp niệm thì càng dễ bị chi phối... -
nếu trong tâm thanh tịnh, không tạp niệm... thì sẽ không có ai chi phối... được"

Khi bạn thể hiện bất kì một ý niệm nào, tâm thái nào, hành vi nào... mà người khác biết được thì họ sẽ dựa vào đó để chi phối bạn nếu họ muốn, đó là điều đương nhiên, họ đi guốc trong bụng bạn thì họ nắm phần lợi thế về kiểm soát trong xử thế rồi, thậm chí họ có thể uốn nắn suy nghĩ và việc làm của bạn theo ý của họ... – nhưng nếu trong tâm của bạn không có bất kì một ý niệm nào, tâm địa thanh tịnh thì đừng nói đến người, yêu ma quỷ quái... cũng chẳng làm gì được bạn, bởi đơn giản họ chẳng biết bạn sẽ nghĩ gì, làm gì..., không có chỗ để họ bám vào và điều khiển.

Người khôn ngoan trong cuộc sống là người khéo dấu kín suy nghĩ và việc làm, như vậy họ mới thoát được nhiều sự ràng buộc để có được sự thảnh thơi và kiểm soát được cuộc sống. Nếu bản thân cảm thấy định lực còn yếu, chưa tu tập, rèn luyện kịp thì có thể dùng kế sách để thoát thân trước mắt, tạo ra những khoảng trống cần thiết để sống và làm việc... .

Giả như:

- ✓ *Trong binh pháp,...: nếu bí quá chưa kịp nghĩ ra kế đối địch mà tình thế đang nguy khốn... thì có thể dùng kế "chuồn" là thượng sách, khi đảm bảo sự an toàn, có thời gian suy nghĩ thì dùng kế khác đánh trả,... .*
- ✓ *Trong kinh doanh,...: thì luôn để dư ra một khoản tiền gọi là tiền dự phòng, phòng rủi ro trong việc kinh doanh để khi phá sản,...còn có cái mà duy trì cuộc sống, sau tính kế làm lại,... .*
- ✓ *Trong bóng đá...: các cầu thủ thoát khỏi thế kìm kẹp của đối thủ bằng các kĩ thuật thoát sự kìm kẹp để tạo không gian đi bóng, phát triển thế tấn công (từ ngữ chuyên môn gọi là Thoát Pressing),... .*
- ✓ *Trong cuộc sống cũng vậy, ai cũng nên tạo cho mình một khoảng cách đối với tất cả mọi người, dù là vợ chồng, người thân... "cả về thân xác lẫn nhận thức", hãy tạo cho mình một khoảng cách an toàn, một không gian riêng... để mỗi lúc căng thẳng, mâu thuẫn... chúng ta còn có khoảng lặng, có thời gian, không gian... để "bình tâm tĩnh trí lại"... mà giải quyết sự việc sao cho êm thuận,... .*
- ✓ *...*

"Phật, Bồ Tát... trong tâm thanh tịnh, không nhiễm ô bụi trần,... luân hồi sinh tử cũng không làm gì được,..." – đó là cái đích cuối cùng mà mỗi chúng sinh vạn vật phải hướng tới, phải ghi nhớ để buông xả tạp niệm, nghiệp chướng..., chẳng có việc gì sáng suốt hơn việc này cả !

Điểm đến số 29

"sự hụt hẫng... đối với mọi sự, mọi người,...
bởi chúng ta không biết tạo khoảng cách, không biết đề phòng...
- mà ngược lại, lại trở nên quá gần gũi, thân mật, tin tưởng mù quáng... mà ra"

Người thế gian đa phần là phàm phu và dưới cả phàm phu,... không phải Phật, Bồ Tát... nhưng lại chẳng có sự đề phòng nào cho bản thân cả, ở bên ai cũng tưởng sẽ gắn kết cả đời không chia lìa, có tiền của cứ nghĩ sẽ không bao giờ nghèo đói, có quyền uy cứ nghĩ mãi mãi sẽ được cung phụng, có nhà cửa cứ nghĩ nó không bao giờ sụt đổ,... cho đến có pháp luật cứ nghĩ sẽ không còn tội phạm, có quốc gia cứ nghĩ nó không bao giờ bị xâm phạm,... . "Không biết cảnh giác, đề phòng... "đối với thế gian vô thường này" là một sai lầm, đôi khi còn là tội lỗi nếu sự vô giác đó ảnh hưởng đến người khác, đến môi trường, đến muôn loài vạn vật...".

Khi sự việc sảy ra thì hụt hẫng, ngỡ ngàng, choáng váng... rồi đâm ra buồn tủi, hờn trách,... cho đến tức giận, nổi điên... mà làm bậy, phạm pháp,... – đó là cách mà kẻ phàm phu vô trí vô đức sống và hành sự, là cái gọi là "phàm phu sợ quả",..., bạn thử hỏi chính mình có thế không?. "Không nhận ra lẽ vô thường của vạn sự vạn vật trong thế giới tương đối này là một bất hạnh, từ cái bất hạnh đó mà sản sinh vô lượng vô biên bất hạnh, khổ đau... khác" – nhưng ngược lại: nếu biết sống trong sự tỉnh giác, khôn ngoan... thì sẽ lường trước rất nhiều sự việc, sẵn sàng đối diện với mọi sự từ khi nó chưa xảy ra, thậm chí là từ khi nó chưa hình thành, là cái gọi là "Bồ Tát sợ nhân"... thì chắc chắn chúng ta sẽ tránh được mọi hậu quả không mong muốn, sẽ chủ động kiểm soát được mọi thứ, thậm chí là nghiệp của chính mình... một cách tốt nhất.

Nếu không muốn lúc nào cũng phải giữ một tâm thái cảnh giác, luôn tính kế phức tạm, phiền phức nào đó để có không gian riêng... thì hãy sống với lòng đại từ đại bi của Phật, Bồ Tát... "tức là đối với mọi chuyện đều không tâm (tỉnh giác, không tạp niệm) và từ bi"... thì trong tâm và ngoại cảnh đều như trống không, vô nghĩa, vô dụng... không thể ảnh hưởng gì được tới sự thanh tịnh, an vui hằng tồn tại của chân tâm, tự tánh... . Nếu thật sự bạn có cái đại bản lĩnh ấy thì khỏi phải bàn gì về vạn sự vạn vật nữa cả !

Điểm đến số 30

"trong mọi sự, mọi việc... hãy tự biết mình quyết định vì điều gì?,
Với tâm thái thế nào?... – từ đó chúng ta mới có được nhiều sự thoải mái về sau"

Có hai hướng để chúng ta đưa ra quyết định trong mọi sự, mọi việc... đó là "theo lý trí, hoặc theo tình cảm". "Lý Trí là Chánh Kiến, là Giác Ngộ... Tình Cảm là U Mê, là Theo Nghiệp...".

Quyết định của lý trí mang tính bình đẳng, công tư phân minh,... không phụ thuộc vào ái luyến, cảm xúc giữa người với người,..., những quyết định của lý trí là rất khó khăn để thực hiện vì phải đối diện với sự tự ái, phật lòng... của người khác, nhất là những người thân quen, bạn bè... nếu có sự nể nang xen vào thì sẽ không vượt qua được,... nhưng quyết định được theo lý trí sẽ giúp chúng ta tiêu trừ nghiệp chướng, phiền não rất nhanh, nó thể hiện một tâm hồn mạnh mẽ, công tư rõ ràng, được nhiều người trong xã hội coi trọng,... .

Quyết định của tình cảm không bình đẳng, nghiêng về tư nhiều,... nó bị chi phối bởi ái luyến, cảm xúc của người khác,... những quyết định của tình cảm là dễ dàng,... bởi thuận theo nghiệp của mỗi người, ít làm người khác tự ái, phật lòng họ, không có sự chống đối từ họ..., những quyết định của tình cảm thể hiện một tâm hồn chưa biết tự chủ, không dám làm theo chánh kiến của bản thân,... tuy được những người quen biết yêu quý vì những người đó cũng là người có những quyết định tình cảm như vậy,... nhưng đối với xã hội, với đạo lý thánh hiền, với Phật, Bồ Tát... thì là người này là một người bình thường, không phải người của đại chúng xã hội, của thiên địa vạn vật như Phật, Chúa, Khổng Tử..., sẽ không được mọi người coi trọng (không bình đẳng, không chánh kiến, không giác ngộ... thì người ngoài, thiên địa vạn vật bên ngoài... sẽ cảm thấy thiệt thòi, dư thừa,... sao mà coi trọng được?...) .

Đó là ngay từ đầu phải nhận định được sự vật, sự việc... trước mắt ta quyết định theo Lý Trí hay Tình Cảm, nếu theo lý trí thì tâm thái của ta sẽ luôn được thoải mái cho dù kết quả có ra sao, vì nó là quyết định của chân tâm, tự tánh,... nó mang tính chánh kiến, chánh giác, bình đẳng..., chúng ta sẽ không có sự hối hận về sau, mọi thứ đều chấp nhận được. Nếu theo tình cảm thì tâm thái của ta cũng biến động theo sự biến động của sự vật, sự việc ấy cho đến mãi về sau, đó là nghiệp thế nào thì chịu thế ấy, theo rồi thì nó sẽ cuốn chúng ta phăng phăng không thể tự chủ được nữa,... sau này có hậu quả xấu tự nhiên mà cảm thấy hối hận, mọi thứ khó chấp nhận được.

Người phàm phu không có trí tuệ, không có định lực, dù có thì còn non nớt, kém cỏi... nên trong đa số sự vật sự việc của mình còn chẳng tự biết là đã quyết định theo Lý Trí

hay Tình Cảm – nhưng chỉ cần nhìn ra được tâm thái hiện tại và thoải mái hay không thoải mái thì sẽ rõ, nếu quyết định mang đến một tâm thái thoải mái, không biến đổi... thì đó là lý trí, nếu mang đến một tâm thái không thoải mái, biến đổi... thì đó là tình cảm. Cho nên, trước khi quyết định hãy đặt mình vào những khả năng mình sẽ quyết định thử, coi như đã quyết định rồi và thử xem tâm thái của mình ra sao? (Người xưa dạy: nói phải uốn lưỡi bảy lần, làm phải suy xét trước sau,...) đừng vội vã mà quyết định, làm thế rất có thể bạn sẽ có nhiều sự hối hận trong cuộc đời,... đó không phải là cách sống khôn ngoan.

Chỉ có một trường hợp quyết định theo tình cảm mà vẫn giữ được một tâm thái bình hòa, an vui,... dù nhận những hậu quả xấu nhưng vẫn không bị hối hận, ai oán... đó là người đó có được tấm lòng từ bi rộng lớn, bao la như Phật, Bồ Tát... thì quyết định tình cảm đó cũng chính là quyết định của lý trí, không còn phân biệt ra nữa, thật sự là "ngoài không thấy chúng sinh, trong không có phiền não"... mới có thể làm được. Giả như: Đức Phật trước khi nhập Niết Bàn đã ăn bát canh nấm độc của của cư sĩ Thuần Đà, Phật sợ cư sĩ Thuần Đà buồn... nên đã ăn nó dù biết nó có độc. Nhưng chúng ta phải hiểu rằng, cư sĩ Thuần Đà dâng lên với tấm lòng chí thành chí kính... Phật quyết định vì điều đó chứ không phải là cố làm trái chánh kiến, tuy nhìn bên ngoài như là quyết định của tình cảm nhưng xét đến kết quả người cư sĩ Thuần Đà vẫn có công đức vô lượng thì quyết định tình cảm này chẳng khác quyết định của lý trí, của chánh kiến. Còn người đời chúng ta đối với nhau là tư tâm, anh làm theo ý tôi thì tôi vui, anh không làm theo thì tôi buồn, biết tay tôi... nên lo sợ, không đủ bản lĩnh, trí tuệ... để vượt qua, không có được tấm lòng chí thành chí kính đó thì tình vẫn là tình, lý vẫn là lý... mà thôi !

Điểm đến số 31

"đừng biện minh khi bạn đã mang dã tâm, hay xuất phát từ những ý niệm tà ác...
hãy giữ lại một chút tự trọng ít ỏi trước thiên địa quỷ thần"

Chúng ta không biết đến thiên địa quỷ thần, không coi thiên địa quỷ thần là gì cả, không tin nhân quả báo ứng, ngoan cố, bảo thủ, cứng đầu... – đó là những lý do mà chúng ta ưa cãi lý, biện minh... cho dù đã biết là mình sai.

Đáng lẽ tội nghiệp nào đó của chúng ta còn nhẹ nhưng vì cứng đầu, bảo thủ... mà biện minh mãi mà tội nghiệp tăng lên gấp bội, "càng biện minh càng tội thêm mà thôi". "Mọi lời nói gian trá trước người khác đều là bằng chứng trước tòa án thế gian, mọi lời nói gian trá trước lương tâm đều là bằng chứng trước nhân quả báo ứng" – hãy tin tưởng và ghi nhớ điều này, chỉ như vậy con người mới có thể trở nên tốt đẹp hơn.

Khi chúng ta làm một việc gì đó mang theo dã tâm hay ác ý... thì lòng tự trọng của chúng ta đã bị chính mình đạp đổ rồi, khi bị hỏi tội lại biện hộ thì tự trọng ở đâu ra nữa để cảm thấy vui vẻ?, lại còn biện minh, cãi cùn... thì con người này quá khó giáo hóa rồi, tâm tính chẳng còn là con người mà đã tiến gần với súc sinh, thậm chí là ngạ quỷ địa ngục, là yêu ma quỷ quái... .

Nhưng chúng sinh ở bất kì cảnh giới nào, độc địa đến đâu, lỗi lầm thế nào... thì cũng đừng mặc định cho bản thân là không thể thay đổi được nữa, mặc định những tội ác là không thể tha thứ,... (đó chỉ là một dạng của tâm chấp trước mà thôi) – mà chỉ cần thành tâm quay đầu thì trời đất sẽ dung chứa lại thôi, chỉ cần một niệm giác tỉnh thì đến đại ma vương cũng thành Phật, Bồ Tát... cả, lòng tự trọng tự khắc khôi phục viên mãn, lại còn là tấm gương lớn nhất của những nỗ lực sửa sai, vượt qua phiền não, chiến thắng tà ác... cho chúng sinh vạn vật noi gương, công đức lại vô lượng vô biên... đằng khác,... vì vậy hãy mạnh mẽ lên để nhận lỗi, để quay đầu, để sửa sai..., đạo trời luôn mong ngóng như vậy, Phật, Bồ Tát... mười phương cũng luôn mong ngóng từng chúng sinh vạn vật như vậy từng giờ từng khắc !

Điểm đến số 32

"con người sống ở đời chỉ nên có một cái mặt chân thật duy nhất,
đó là cái mặt của sự từ bi,... - không nên có thêm một cái mặt nạ nào khác"

Mỗi một con người, một chúng sinh vạn vật... đều có một cái mặt chân thật là chân tâm, tự tánh,... nó có tính "chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi..." – nhưng vì phiền não, tư tâm,... bởi tâm trí bất giác,... mà ngộ nhận đủ loại tâm hư ảo làm các mặt nạ chồng lên cái mặt chân thật ấy, chồng lên cái bản lai diện mục ấy, cái chân tâm, tự tánh ấy... . Những cái mặt nạ đó nó có tính hung dữ, xảo quyệt, dối trá, tàn ác, vô tri vô giác, u mê điên loạn,... – chúng làm cho trần gian tan tác bi thương, nhà tan cửa nát, người người ngoảnh mặt, giết nhau tới chết, nhai xương nuốt máu,... mà luân hồi lục đạo,... mãi không yên bình.

"Chừng nào thế gian còn dù chỉ một chúng sinh nhỏ bé, chúng sinh nhỏ bé ấy có dù chỉ một cái mặt nạ thì chừng đó thế gian còn chưa được bình yên, huống hồ là ai ai cũng có, lại không chỉ có một mà là vô lượng vô biên,... thử hỏi thế gian này biến thành cái gì?, chẳng thể tả nổi sự bi thương nơi thế gian này". Giả như: Phật, Bồ Tát, Alahan... là người đã giác ngộ, giải thoát khỏi thế gian này, khỏi luân hồi sinh tử..., khi họ nhìn lại thì thấy: thật là nơi kinh sợ, nhơ nhớp,... không dám nhìn, không nỡ nhìn... .

Sự giác ngộ của chúng sinh vạn vật chính là nhận ra được tất cả các loại mặt nạ hư giả đó, sự giải thoát chính là vứt bỏ được hết chúng đi,... – vứt hết tất cả thì còn lại cái mặt duy nhất đó chính là bản lai diện mục, là chân tâm, tự tánh... của chúng ta. Cuộc sống hiện tại giữa người với người, giữa tất cả chúng sinh vạn vật đối với nhau... dù là mối quan hệ gì,... nếu dùng được cái mặt chân thật này thì vợ chồng hòa ái, con cháu hiếu thảo, tai ương tan biến, đất nước phồn vinh, thiên hạ có thái bình, vạn vật chung sống hòa thuận,... thế gian là cõi cực lạc rồi vậy !

Điểm đến số 33

"Hãy cẩn trọng lời nói, hành vi...
đối với những người có trí tuệ, đức hạnh, tài năng, bản lĩnh, lòng tự trọng... lớn...
– bởi rất có thể lời nói, hành vi... đó là những lời nói, hành vi...
cuối cùng của sự gần gũi, hợp tác..."

Người có trí tuệ, đức hạnh, tài năng, bản lĩnh, lòng tự trọng... lớn... không phải là những người hẹp hòi, chấp vào những sự việc nhỏ bé... mà giận dỗi người, tự ái người, khó tha thứ cho người... mà bỏ đi,... – mà họ là dạng người cương trực, thẳng thắn, cứng rắn... . Khi người khác... không hiểu họ, đánh giá sai họ, không biết trân trọng họ... mà nói lời mỉa mai, cay đắng, miệt thị, xúc phạm... thì họ sẵn sàng bỏ đi, dù là mối quan hệ nào. Những phẩm chất tốt đẹp đó là âm đức, là nguồn phúc lợi tiềm ẩn, là năng lượng... trong con người họ, cho nên họ không sợ sự nghèo đói, bệnh tật, gian nan... hay bất kì một nỗi lo sợ gì ở tương lai. Cái duy nhất họ cần là sự an vui giữa người với người,... nếu không còn sự an vui đó thì họ sẽ rời bỏ đến một chỗ khác có điều đó. Sự rời bỏ này cũng không phải là sự chạy trốn nghịch cảnh mà là giúp cho người khác hiểu được: "Sống ở đời bắt buộc phải biết đến sự tôn trọng nhau", "có tôn trọng nhau mới có tất cả, không có tôn trọng nhau nữa thì mọi thứ nên chấm dứt", "hoặc là tất cả, hoặc không là gì cả", không nên nửa vời rất mệt mỏi, rất phiền phức... . Họ cương trực, mạnh mẽ... như vậy chứ "không như kẻ phàm tục cái gì cũng nửa vời", thích sao nói vậy, thế nào cũng được, nhu nhược với sự tu dưỡng, chẳng chịu sửa đổi,... - họ ra đi, hay thể hiện thái độ dứt khoát... cũng là vì muốn tốt cho người, "có được tác động mạnh đến người", giúp người có được "sự nhớ đời ấy... mà biết đến sự tôn trọng người khác, từ nay biết cẩn thận trong việc đánh giá, ăn nói và suy nghĩ của mình...đối với người khác, với vạn sự vạn vật xung quanh họ...".

Sở dĩ một người có cái đánh giá người khác... thấp kém, hay có sự chỉ trích, miệt thị, chê bai... người khác... là vì nó xuất phát từ cái tâm lượng hẹp hòi, ngạo mạn, không có sự từ bi đến họ... nên mới thành ra mâu thuẫn, chia ly... người bình thường chẳng coi trọng nghĩa lý... cũng đã không chịu được rồi, huống hồ là những người có lòng tự tôn... cao dày. Do vậy, dù thế nào thì chúng ta đối với tất cả... "hãy biết trân trọng những gì người khác... đem lại", và cho dù họ không đem lại điều gì thậm chí gây phiền phức... thì cũng vẫn phải tôn trọng họ... – bởi đơn giản đó là sự từ bi, là cách hành xử của Thánh Nhân ở đời,... . Sự việc không như ý muốn thì có thể im lặng và rời bỏ đi, không nên tạo ra ba nghiệp thân khẩu ý tới ai... bởi cuối cùng người gánh chịu chẳng ai khác mà lại là chính ta !

Điểm đến số 34

"Người đời u mê, yếu đuối...:

có thứ đáng khóc, đáng buồn... thì không khóc, không buồn...

– toàn những thứ không đáng khóc, không đáng buồn... thì ngày ngày gào thét bi ai"

Cái gì đáng khóc, đáng buồn...? đó là việc chúng ta u mê điên đảo, là việc luân hồi sinh tử... mãi trong đó mà không biết cách thoát ra được cái vòng đau khổ ấy, đó là thứ duy nhất chúng ta nên khóc, nên buồn... trong cõi đời này, còn tất cả những việc khác... nên xem nhẹ để người người được nhẹ nhàng, bình yên... . Kẻ phàm phu, mê muội... ngày ngày kêu la, ai oán... vì những chuyện phàm tục, nhỏ nhoi... khiến mọi người xung quanh ai cũng chịu ảnh hưởng, phiền nhiễu.

Lại có những người ưa thích phóng đại sự đau khổ, chuyện bé thì xé ra to, đau một thì cứ như mười,... làm ra vẻ như cùng cực lắm,... lấy đó làm lẽ sống, làm lý do để bi lụy... mong sự cảm thông, thương hại giả tạo nào đó. Sự thật là dù có được cả thế gian an ủi thì trong lòng vẫn không an vui lên được chút nào đâu, những việc làm như vậy thật sự dưới cả chữ vô nghĩa... - bởi sự an vui trong cuộc sống chỉ có thể xuất phát từ sự giác ngộ và giải thoát.

Vậy giác ngộ và giải thoát khỏi cái gì?:

- ✓ *Cái đầu tiên cần giác ngộ là đạo nhân đức: là từ bỏ mọi tư tâm của bản thân mà biết yêu thương tất cả người trên thế gian,... từ đó mà giải thoát khỏi mọi sự khổ của tư tâm tạo ra giữa người với người,... .*
- ✓ *Thứ hai là giác ngộ đạo của tự nhiên, của trời đất: là biết thương yêu muôn loài vạn vật khắp thế gian,... biết ăn chay và từ bỏ sự giết hại chúng sinh,... từ đó mà dần giải thoát khỏi mọi sự khổ và oán thù... với tất cả chúng sinh,... .*
- ✓ *Thứ ba là giác ngộ đạo vô ngã: phát được tâm từ bi vô thượng, ngộ nhập chân tâm, tự tánh... giải thoát khỏi các pháp hư huyễn thế gian,... lúc này thì không còn thứ gì đáng khóc, đáng buồn cả - đó là cái mà kẻ phàm phu nên biết sớm, biết kịp... "để đỡ tốn thời gian giả bộ giả tịch vô ích",... về sự khổ đau,... với bên ngoài và với chính mình.*

Khi đã giác ngộ đạo vô ngã thì đương nhiên đạo lý nhân sinh, đạo lý trời đất... liền thấu hiểu. Thấu hiểu rồi thì chẳng còn cái gì đáng buồn đáng khóc... về sự mê mờ về vũ trụ nhân sinh, hay của luân hồi sinh tử nữa,..., sẽ an hưởng được niềm vui của Đại Thánh Đại Hiền !

Điểm đến số 35

"Trong mọi suy nghĩ, mọi chuyện...: luôn nóng vội, không biết chờ đợi, không biết tùy duyên, không biết chấp nhận... – đó cũng là một dạng của phiền não và đau khổ"

Sự việc muốn nó diễn ra cũng phải có thời gian, nhân quả,... không phải muốn nó tới sớm thì nó sẽ tới,... chúng ta phải biết chờ đợi,... nếu không sự chờ đợi... ấy sẽ khiến chúng ta rất mệt mỏi, phiền não. Cuộc sống con người đi tới cùng vẫn là đối diện với sinh tử, với cái chết... vậy ta còn lo lắng điều gì khác?, chẳng phải là đã lãng phí thời gian để ta cảm nhận sự tươi đẹp của cuộc đời rồi hay sao?.

Quá khứ đã qua ta, nó không còn quan trọng nữa..., tương lai chưa tới, lo nghĩ... cũng chỉ là vô ích, hiện tại thì luôn biến đổi từng sắc na cũng chẳng cố định,... – ba thời không đó đều không có ý nghĩa nếu chúng ta chấp vào nó, chạy theo nó..., các bậc thánh hiền xưa nay đều dạy như vậy, mọi sự hãy tùy duyên, trong lòng thì bất biến,... bất biến để cảm nhận được sự hạnh phúc của nhân sinh,... còn động loạn thì làm sao mà cảm nhận được hương vị gì?. "Không nghĩ tới thời gian thì bạn mới thật sự có vô lượng thời gian, luôn nghĩ đến thời gian thì bạn chẳng có một khắc thời gian nào cả" – bởi thời gian cũng là thứ hư tĩnh mới có thể cảm nhận được, đồng hóa được... cho nên, "những con người hạnh phúc là những con người luôn có được cái tâm bình thản, vắng lặng, thanh tịnh... biết chấp nhận vạn sự, và biết chờ đợi quên cả thời gian...".

Giả như:

- ✓ *Một anh chàng đang yêu say đắm một cô gái chẳng hạn, mỗi lần hẹn hò anh ta luôn tới sớm 30 phút... để chờ đợi, nhưng anh ta không cảm thấy sự khó chịu, nóng vội,... bởi anh ta đã quên đi thời gian trong cái cảm xúc dâng trào của tình yêu đó... .*
- ✓ *Hay một tên nghiện ma túy chẳng hạn: anh ta hít ma túy làm cho thân tâm lâng lâng, chẳng cần biết chuyện gì xảy ra ngoài đời nữa, tâm trí quay cuồng, điên loạn... chẳng còn nghĩ ngợi gì nặng nề nữa, bất chấp tất cả, không màng sống chết... cái trạng thái tiêu cực đó cũng làm con người... tạm thời quên đi thời gian mà cảm nhận sự khoái lạc hư ảo,... .*
- ✓ *Hay một thiền sư,...: các vị đạt đến một sức định nhất định họ sẽ không còn nghĩ đến thời gian, không gian... chúng sẽ hóa thành không, không còn giá trị... và có được trạng thái thanh tịnh, sáng suốt... thân tâm trong sáng, nhẹ nhàng, an vui... phiền não tiêu trừ, nghiệp chướng tiêu giảm, khổ đau tan biến... .*
- ✓ *...*

Mỗi con người muốn đạt đến hạnh phúc, khoái lạc... của nhân sinh thì thường đi theo ba con đường ấy, "hoặc là sống hết mình với tình nghĩa,... hoặc là sống hết mình với trụy lạc,... hoặc là sống hết mình với sự tu hành,..." . Vậy theo bạn, cách nào để giúp con người có được hạnh phúc chân thật lớn nhất?, khiến con người và xã hội có được cuộc sống an lành nhất, thiên hạ có được thái bình?,... chẳng cần nói nhiều, trong lòng mỗi người đã tự rõ ràng, kẻ ngu si nhất cũng chẳng nghĩ khác,... chỉ là "bạn có đủ bản lĩnh để sống với nó hay không mà thôi?".

Tóm lại: "Nếu có lòng từ bi, yêu thương... thì chờ đợi... là hạnh phúc, còn là tư tâm, âm mưu... thì chờ đợi là đau khổ", chỉ cần lọc bỏ mọi tư tâm, phiền não... thì mỗi chúng sinh vạn vật sẽ ngộ nhập được chân tâm, tự tánh... "biến sự chờ đợi thành cái thường trụ với không thời gian", nghĩa là vô lượng thọ rồi vậy,... vô lượng thọ thì chẳng phải ý niệm sống chết, sinh tử... cũng đã vượt qua rồi sao?, như vậy có niềm vui nào mà không hưởng được chứ? !

Điểm đến số 36

"hãy chiến đấu với cuộc sống,...
như thể đây là cơ hội cuối cùng cho sự tồn tại"

Đó là tinh thần quyết tử vì mọi việc,... tinh thần này không phải là sự liều mình một cách ngu ngốc, hay không biết tính loán lo trước nghĩ sau,... mà là chí khí của người quân tử, luôn toàn tâm toàn ý vào sự việc trước mắt để giải quyết được một cách hết khả năng mình có.

Giả như:

- ✓ *Trong đá bóng: trận nào cũng là trận chung kết, như vậy các cầu thủ sẽ chiến đấu hết mình, không lo sợ,... từ đó sẽ đạt được kết quả tốt nhất... .*
- ✓ *Trong quân đội: binh lính đi đánh trận thì trận nào cũng phải quyết tử, tập trung toàn bộ sức mạnh chân tay và tinh thần... như vậy mới có thể dành được kết quả tốt nhất, bảo vệ tính mạng tốt nhất... .*
- ✓ *Trong sự tu hành: thì thời nào khắc nào cũng giác sáng bản tâm,... không được để tâm trí bao sao, khởi tâm, động loạn,... .*
- ✓ *...*

"Khi gắn chữ chết lên trán thì trong mọi sự chúng ta cũng sẽ hành sự tử tế hơn, biết trân trọng mọi người hơn... mà đoàn kết hơn, yêu thương hơn,..." – đó mới là điều quan trọng, không mang được cái chí khí đó thì cách sống sẽ hời hợt, nhiều đức hạnh sẽ kém khuyết, không sống vì người khác được,... từ đó gia đình mình, xã hội mình... sẽ xảy ra nhiều chuyện bất hòa không mong muốn,... .

Mất sự tập trung, tỉnh giác... thì đá banh sẽ bị thua bàn đáng tiếc, đánh trận bị bắt chết, tu hành thì bị ma quân lôi kéo,... mọi sự đều có thể dẫn đến hậu quả đáng tiếc, bi thương,... chỉ vì chúng ta không biết chiến đấu với cuộc sống một cách nghiêm túc, chân thật, mãnh liệt,... và sáng suốt !

Điểm đến số 37

"giết người... chính là giết mình,
Cứu người... chính là cứu mình"

Giết người, giết vật... thì người, vật... chết rồi làm sao mà giết lại mình được?, đúng như vậy, họ không giết lại được mình nữa nhưng đó là kiếp này, sang kiếp sau họ sẽ báo thù và giết lại,... cuộc đời không nên nhìn trên bình diện tương đối, hạn hẹp... người giác ngộ sẽ nhìn trên tính tuyệt đối của nhân quả mà kiểm soát suy nghĩ và hành vi của mình.

Giả như: một người giết gà, mổ heo... thì cả cuộc đời luôn sống trong sự hoang mang, sợ hãi, tâm trí bất định... bởi sát khí mình đã tạo ra, những đời sau một con gà, một con heo... bị giết nó cũng không tha cho mình, đó là sự công bằng tuyệt đối của nhân quả luôn luôn tồn tại... – như vậy chẳng phải tự cầm dao cắt cổ mình vô số kiếp sau sao?.

Cũng như vậy, cứu người, cứu vật,... tâm ý lương thiện, ăn chay tu hành... thì những lúc mình gặp khó khăn họ sẽ đến cứu mình, nhiều lần đối mặt với cái chết cũng được họ cứu giúp vì họ đã mang ơn mình, họ sẽ trả lại, thậm chí trả lại gấp bội... – như vậy chẳng phải sống một cuộc sống thánh thiện, vì chúng sinh vạn vật... mà làm lợi ích thì như cứu mình nhiều đời nhiều kiếp sao?, nếu luôn muốn chúng sinh vạn vật gặp được phật pháp, cùng nhau tu hành... thì muôn đời muôn kiếp luôn có được bạn đạo, cùng nhau tu hành đến rốt ráo thành Phật.

Xét rộng hơn giữa hai gia đình, hai dòng tộc, hai đất nước... cũng như vậy, oan có đầu nợ có chủ, thiện có thiện nghiệp, ác có ác nghiệp,... chẳng thứ gì có thể nằm ngoài nhân và quả cả, "muốn không nhận thì đừng tạo, nếu dám tạo thì phải dám nhận", dám tạo thì khi nhận đừng kêu la ai oán... bởi trời đất cũng không thương hại, xí xóa tội lỗi cho bạn đâu, ngược lại trời đất lại muốn bạn trả sớm và nhanh để lẽ nhân quả được công bằng sớm đó.

Người sống với tâm ý tà ác, sát hại... thì tâm thái bất an, hoảng loạn... trong mọi sự mọi việc. Ngược lại, sống với tâm ý lương thiện, cứu giúp... thì tâm thái an vui, sáng suốt... trong mọi sự. Bạn chọn tâm thái nào để sống vậy?. Nếu quyết tâm làm Thánh Hiền, làm Phật, Bồ Tát... thì hãy sống một cách chân thật đúng như họ, đừng nửa vời, đừng giả dối... bởi nó sẽ không mang đến một kết quả tốt đẹp nào cả. Sự tu không mang tính tuyệt đối thì còn nằm trong luân hồi sinh tử, bởi luân hồi sinh tử là chỗ kẻ phàm phu thích sự nửa vời và giả dối ở !

Điểm đến số 38

"nếu có những chướng ngại thì cuộc sống thật là khó khăn,
Nhưng không có trải nghiệm thì cuộc đời thật nhạt nhẽo"

Trong cái nhìn ngắn ngủi của kẻ phàm phu... thì những chướng ngại thật phiền phức,... nhưng trong cái nhìn thênh thang, vô tận, không giới hạn ở một kiếp sống... của bậc Quân Tử, Thánh Hiền... thì mỗi một chướng ngại là một đạo lý sống, tất cả cuộc đời... là một kho giáo lý nhân sinh sâu sắc... - Chính vì vậy: chướng ngại,... chính là niềm vui trong cuộc sống nếu nhìn nhận nó theo một hướng khác tích cực hơn, sáng suốt hơn.

Giả như: chúng ta hãy tưởng tượng rằng không có bất kì một ai gặp bất kì một khó khăn nào trong đời, ai ai cũng đều gặp thuận lợi, may mắn,... thì với lòng tham, sân, si... vô đáy, con người... sẽ làm ra những chuyện gì?. Như vậy, chẳng phải những chướng ngại, khó khăn... trong cuộc sống này là điều hiển nhiên phải có của trời đất,... để kìm hãm sự tham, sân, si... của chúng sinh lại hay sao?,... "đạo trời sáng tỏ như trăng rằm mà người đời đâu có biết". Nếu thế gian này không có một chúng sinh nào... còn tham, sân, si... nữa, tất cả đều là thánh hiền, như cõi cực lạc... thì lúc đó mới thật sự không còn chướng ngại, khó khăn... hay nói một cách khác "chướng ngại, khó khăn... là để giúp chúng sinh vạn vật hiểu được đạo lý và khi hiểu được đạo lý, lẽ đương nhiên chúng sẽ dần mất đi". Do vậy: để tránh gặp những chướng ngại, khó khăn... đối với bản thân, trong gia đình, trong xã hội, trong đất nước,... cho tới toàn thể nhân loại... cách đơn giản chỉ là tu hành, loại bỏ tham, sân, si... – như vậy: người người, vật vật,... trong đại tự nhiên tự khắc mà chan hòa, vạn sự êm đềm, thanh thoát... !

Điểm đến số 39

"người được nhiều an nhàn, sung sướng... không có nghĩa có được đạo đức tốt,
Và người gặp nhiều khó khăn, trắc trở... cũng không có nghĩa đạo đức người đó kém"

Họa phúc,... của một người không phải ở một đời một kiếp, mà nó là đời đời kiếp kiếp... là do chính người đó tạo ra,... - đó là lẽ của nhân quả luân hồi, chứ chẳng phải trời đất bất công mà tạo ra mỗi người có một số phận khác nhau.

Sự an nhàn, sung sướng... lẽ đương nhiên là do người đó tu thiện, tích đức... từ đời trước hoặc đời này mới có được, nhưng đạo lý ấy đến hiện tại thì không hiểu, phủ nhận... và làm ra những chuyện kinh thiên hại lý... thì đức hạnh tan biến, có phước mà không biết duy trì, ắt sẽ đến một ngày mọi thứ tiêu tan... .

Khó khăn, trắc trở... lẽ đương nhiên là do người đó làm trái ngược với lương tâm, gây ra kiếp nạn cho chúng sinh vạn vật... mà ra, nhưng khi bị trả giá và nhận ra những lẽ vô thường, được giác ngộ... thì lại tự nhiên mà tu thiện, tích đức, có lại một phẩm hạnh tốt... .

Hai cái thái cực mê ngộ, thiện ác, họa phúc,... cứ thay đổi vô thường trong cái mộng của lục đạo luân hồi, của thập pháp giới,... thoát ra khỏi nó bắt buộc phải tường tận đến tận cùng gốc rễ của sự vô thường... là vạn pháp giai không,... chẳng có mê ngộ, chẳng có thiện ác, chẳng có họa phúc... "mà vẫn tự biết, tự thấy..." - nhận ra được chân tâm, tự tánh vốn thường trụ ấy... thì có thể thoát được. Người xưa dạy:

Mộng kia ai tỉnh trước?,
Sinh ra ta tự biết,...
Họa phúc,... không do người,...
Kẻ ngu muội lại lo !

Điểm đến số 40

"...,tưởng,..."

"Tưởng là thứ phiền não lớn luôn chạy trước thực tại", bản tâm không có tỉnh giác thì luôn rơi vào tưởng, đầu óc mê man, không tự chủ,... đối với các vấn đề hay nhận thức cụ thể thì hay tưởng tượng, suy diễn... nếu cộng với sự kém khuyết về đạo đức, trí huệ, với cái bản ngã, sự hơn thua, tính sĩ diện, sự nôn nóng... thì thành ra sự ảo tưởng về thực tại, về bản thân, phóng đại về những năng lực chân thật mà mình có,... .

Càng thiếu sức giác thì cái tưởng của chúng sinh vạn vật càng mạnh mẽ, chúng như những chiếc kính hiển vi... làm méo mó, phóng đại... mọi thứ lên gấp trăm ngàn lần...,. Giả như: ít mà tưởng nhiều, bé mà tưởng to, thấp mà tưởng cao, yếu mà tưởng mạnh, phàm tưởng thánh,... - người nhìn qua những kính hiển vi... ấy thấy bị méo mó và nhận định theo sự méo mó ấy không có sai đối với họ (bởi họ không tự biết mình đang nhìn nhận qua kính hiển vi,...) nhưng là sai đối với chân tướng sự thật.

Dừng tưởng lại nghĩa là sống đúng với thực tại, tức là có được sự chân thành... một đức tính quan trọng của chân tâm, tự tánh..., "có chân thành thì muôn loài vạn vật đều yêu mến, không có chân thành thì giả rối, không thật,... sẽ chẳng ai ưa cả"..., "chân thành đến tuyệt đối tức cái tưởng biến mất hoàn toàn thì như một vị Phật rồi vậy (bởi có chân thành thì cũng là có thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi..., hết thảy các đức đều viên mãn)". Do vậy, đừng sĩ diện, đừng hơn thua, đừng nôn nóng... những đức hạnh căn bản đó sẽ trợ giúp cho người tu hành có được một sức giác tốt hơn, không tưởng tượng lung tung mà đánh mất sự chân thành, mộc mạc, đơn giản... vốn có của tự tâm.

Tưởng mất cũng đồng nghĩa sắc, thọ, hành, thức, tài, danh, thực, thùy, tham, sân, si, mạn, nghi, ác, kiến... mười sáu thứ... làm chúng sinh vạn vật u mê điên đảo, luân hồi sinh tử... cũng đồng thời đều mất đi, bởi chúng vốn cùng là một (chỉ là do chúng sinh có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước mà phân ra nhiều như vậy mà thôi, nếu gói gọn chỉ cần dùng hai từ để nói đó là vọng tâm, vọng tâm triệt rồi thì chân tâm hiển hiện), một cái mất hoàn toàn thì tất cả cùng mất hoàn toàn. Giả như:

- ✓ *Sắc chính là tướng, có câu "trong các tướng thấy không tướng, người đó đồng Như Lai",... – chính là không chấp tướng, phá bỏ tất cả tướng thì cũng thành được Phật... .*
- ✓ *Thọ chính là cảm thọ, nếu không cần sự cảm thọ của tất cả cảnh giới trong thập pháp giới... cái gì cũng không cần thọ hưởng nữa,... thì cũng tức là buông xả được tất cả... nghĩa là thành Phật... .*

- ✓ *Hành là sự hoạt động của vọng tâm cho đến khi hình thành nhận thức rõ ràng,... – nếu như không có hành thì không có bất kì một nhận thức của một ai nào hết... từ đó không ai có sở tri chướng,... mọi chúng sinh sống với nhau hòa thuận, không tranh cãi,... . "Không có hành thì vọng tâm dần biến mất, bởi nó không còn giá trị gì nữa... như sóng trên mặt nước không có gió (hành) nữa thì dần dần trời yên biển lặng,... trả lại cho mỗi chúng sinh một bản tâm trong sáng trọn vẹn của Phật... .*
- ✓ *Thức là cái kho nhận thức rõ ràng được lưu lại trong kho, gọi là tàng thức, a lại da thức... nếu cái kho này biến mất thì thì trí huệ khai mở, vọng tâm tan biến,... hiển lộ chân tâm... – đó cũng chính là Phật... .*
- ✓ *Tham tài, tham danh, tham thực, tham thùy... tất cả từ một chữ tham mà ra, tất cả đều tham được thì nổi nóng làm gì?, nên nó cũng là gốc của sân, si, mạn nghi, ác, kiến... – Do vậy, diệt tận cùng của chữ tham sẽ trả lại một bản tâm sáng suốt của Phật, không tham thiện ác, phàm thánh, (lục đạo và pháp giới tứ thánh) thì trở về nhất chân pháp giới, về thường tịch quang, về thế giới Chư Phật... thành Phật.*
- ✓ *...*

Tóm lại: "phá bỏ được vọng tâm để trở về chân tâm, tự tánh..., (tức phá bỏ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước...) là con đường thành Phật của mỗi chúng sinh vạn vật, ngay đây để tâm tỉnh giác, tĩnh lặng... sức giác tăng dần thì vọng tưởng... sẽ dần tiêu biến, trời ắt yên biển ắt lặng,... thiên hạ ắt có được thái bình !

Điểm đến số 41

"khi thân tâm bạn mệt mỏi,...
chính là lúc nó cần đến thiền định"

Cuộc sống này vốn rất vất vả, và khắc nhiệt,... nhiều khi vì bôn ba với nó mà lao tâm khổ trí, thân xác tiều tụy,... không lúc nào được thảnh thơi, an nhàn,... .

Xét đến cuối cùng... bạn hãy tự hỏi, chúng ta sống ở đời là để làm gì?, nếu không tự làm cho bản thân mình được an vui... thì cuộc sống của mình có ý nghĩa gì?,... - hãy biết yêu quý bản thân, vì bạn chỉ có một cái thân thể này, một tâm trí này,... chẳng lẽ sống cả cuộc đời đem nó ra để làm rất nhiều chuyện nhưng lại không biết cách đối xử tốt với nó? Như vậy thì chẳng phải là ta đã quá nhẫn tâm với nó rồi hay sao???... .

Khi chúng ta cảm thấy mệt mỏi... trong công việc, trong cuộc sống... chúng ta cũng có rất nhiều cách để thư giãn, rèn luyện thân tâm... nhưng bạn phải biết rằng: "những lúc như vậy thân tâm cần đến nhất là sự yên tĩnh, tĩnh lặng... (không làm, không nghĩ... giống như nằm yên bất động, không mơ màng... như trong một giấc ngủ thật ngon vậy)", đừng lấy "những thứ còn động" để thư giãn, rèn luyện nhiều... vì nó vẫn còn bắt thân tâm hoạt động nữa, không phải thật sự cho nó nghỉ ngơi.

Không làm, không nghĩ của thân tâm - để đưa nó đến sự viên mãn nhất thì chỉ có thiền định mới làm được, khi thiền định thì thân tâm được nhẹ nhàng, lắng đọng... mọi gân, cơ, khớp, lục phủ ngũ tạng, dây thần kinh, huyệt đạo, tâm trí,... tất cả đều được hanh thông, khi ấy nó là điều kiện để cơ thể tiếp nhận được tinh khí của đất trời,... toàn thân như hòa quyện với hư không bao la, tâm trí sáng suốt không có phiền não,... – đó là bạn đã biết cách đối xử tử tế, bao dung... với thân tâm của mình rồi đấy.

Cách thiền định khái quát như sau:

- ✓ *Bước 1: bạn hãy chọn một nơi tĩnh lặng, riêng tư, không bị làm phiền bởi các thiết bị công nghệ, bởi người khác,.. chỉ có một mình bạn ở đó và ngồi xuống với tư thế kiết già hoặc bán già. Có thể ngồi lên bồ đoàn dành cho việc ngồi thiền,... sao cho thoải mái nhất... .*
- ✓ *Bước 2:*

  - Điều thân: bạn hãy thả lỏng thân thể của mình, không gắng gượng, gồng ép chỗ nào, không dùng tâm niệm nào để điều khiển thân, hai mắt nhắm lại thì càng tốt, nếu nhiều tạp niệm thì có thể mở một phần ba... .

  - Điều tâm: thả lỏng tâm trí, không cố gắng nghĩ đến tâm niệm nào, không chạy theo hay suy diễn đến tâm niệm nào, hãy buông xả tất cả vọng niệm...

✓ *Bước 3: Vào thiền:*

- *Khi thân đã bất động, nghỉ ngơi... chúng ta làm nốt việc còn lại là để tâm cũng bất động, nghỉ ngơi... nữa là xong (Bạn thực hiện tối thiểu 15 đến 30 phút trở lên hàng ngày, lâu dần lên mỗi ngày... thì thân tâm sẽ càng được điều hòa, khỏe mạnh, nhẹ nhàng, hoạt bát, sáng suốt...) .*
- *Bạn có thể tìm kiếm một bài kệ nhỏ lúc vào thiền nào đó cho tâm thư giãn,... hay có thể là đọc một lần bài kinh bát nhã, hay chỉ đơn giản là niệm các danh hiệu của Phật, Bồ Tát... nào đó,... bất kì cách nào bạn thích miễn sao bạn được an tâm và thoải mái khi ngồi thiền.*
- *Ban đầu bạn thực hiện phương pháp sổ tức (tức là đếm hơi thở). Bạn để tâm tỉnh giác, có thể trụ tâm vào một chỗ giữa hai chân mày, chóp mũi... (nếu mở mắt có thể trụ tâm vào một điểm gần phía trước...)... và bắt đầu đếm từ 1 cho tới 10 (để thân tự động hít vào thở ra được một lần thì đếm 1, hít vào thở ra đếm 2, nhớ là để thân tự động hít thở, không chủ động điều khiển...), đếm tới 10 lại quay về 1 đếm lại tới 10, nếu đếm quá 10 hoặc đến lộn thì quay lại số 1,... bạn cứ làm như vậy cho đến một ngày nào đó (tùy căn cơ từng người, có người 1 tuần, 1 tháng, 1 năm...) bạn ngồi thiền đếm được từ 1 đến 10 mãi mà vẫn tỉnh giác được trong 1 đến 2 giờ mà không bị lẫn, tạp niệm vắng bặt... thì coi như là thành công, bạn chuyển sang giai đoạn hai là Tùy Tức.*
- *Tùy Tức (tức là theo dõi hơi thở), hơi thở vào biết hơi thở nó đang vào cơ thể, hơi thở ra biết nó đang đi ra... cứ như vậy (trụ tâm giống như trên), làm đến một hôm nào đó bạn đếm 1 đến 2... tiếng không bị mất tỉnh giác trong việc theo dõi hơi thở, tạp niệm vắng bặt... thì coi như là thành công, bạn chuyển sang giai đoạn ba là Giác.*
- *Giác là không đếm và cũng không theo dõi hơi thở gì nữa, bạn chỉ cần trụ tâm giống như trên và để tâm tỉnh giác, vọng niệm khởi lên thì cứ kệ nó, vẫn sống với tâm giác ấy. Lục tổ Huệ Năng dạy, "không sợ vọng khởi chỉ sợ giác chậm"..., bạn đừng sợ vọng niệm quá nhiều vì nhiều hay ít cũng không quan trọng, không cần để tâm, vẫn để tâm giác sáng là được. (Bạn cứ tu tập như vậy, đến khi tánh giác viên dung, toàn giác... chính là lúc bạn thành Phật đạo, thiền định là cách để đối tốt với thân tâm nhưng cũng là một cách để thành Phật, tốt quá rồi, tại sao không rèn luyện?).*
- *Trong ba bước sổ tức, tùy tức, và giác – không có bước nào quan trọng và tốt hơn bước nào cả, bạn có thể linh hoạt để thực hiện, không nhất thiết theo*

thứ tự, miễn là hợp với bạn là được, nhưng bạn nên theo thứ tự ấy thì tốt nhất, nó giống như một cách để an tâm thôi vậy.

- *Lưu ý: trong quá trình hành thiền... dù có trải nghiệm được trạng thái nào hay thấy được điều gì vi diệu... thì chúng cũng đều là giả tướng, đừng lấy nó làm thích thú, kiêu ngạo, hay chứng đắc linh tinh gì cả... mà mất đi sự tỉnh giác, mất đi tâm bình thường là đạo,..., nhà thiền có câu trong khi hành thiền là "gặp phật giết phật, gặp ma giết ma"... bạn phải hiểu cho sâu sắc kẻo vào lưới tà, nếu định công không đủ thì thường xuyên đọc sách thánh hiền, nghe giảng phật pháp... gặp gỡ thiện tri thức, thầy xuất gia tu thiền (như có thể lên hệ thống Thiền Viện Trúc Lâm... để tham khảo các thầy) để tham vấn,... chớ tự mình đi khi chưa đủ công phu, hiểu biết... vì rất dễ nhầm đường lạc lối bởi ma chướng rất nhiều và rất thích phiền người tu đạo,... .*
- *Khi thiền xong bạn vẫn ngồi im và hồi hướng công đức tọa thiền bằng bài kệ nhỏ nào đó, hoặc đọc một lần bài kinh bát nhã, hoặc niệm Phật, Bồ Tát... cho tất cả chúng sinh... Giả như: đọc bài kệ sau: "nguyện đem công đức này, hồi hướng khắp tất cả, đệ tử và chúng sinh, đều trọn thành phật đạo"..., rồi xả thiền bằng cách khởi động nhẹ lại thân thể, xoa bóp thân thể theo phương pháp tham khảo,... và đi lại nhẹ nhàng, hít thở không khí trong lành... .*
- *...*

Đó là cách chúng ta đối tốt với thân tâm, dành cho thân tâm một tình yêu lớn lao,... từ đó mở rộng sự chân thật ấy ra khắp mọi người cho đến muôn loài vạn vật, phát triển lòng từ bi rộng khắp... - như vậy cuộc sống của chúng ta sẽ tràn ngập sức sống, hạnh phúc,... sẽ vượt qua mọi gian nan vất vả... của cuộc đời,... – khi đó bạn tự nhiên sẽ là một tấm gương tốt để người người kính yêu và noi theo rồi !

Điểm đến số 42

"nếu bạn yêu thương người khác thật lòng thì đương nhiên là phải biết yêu thương cả những gì họ yêu quý..., miễn là những thứ đó không trái pháp, trái lý... là được – còn nếu bạn yêu thương họ mà chỉ muốn họ làm theo ý kiến cá nhân của bạn, họ sai ý bạn thì bạn không bằng lòng thì sự yêu thương ấy chỉ là sự giả tạo, ích kỷ,... của bạn"

Mỗi người đều có một thế giới riêng của nội tâm, thế giới đó cũng quyết định cách nhìn, cách sống bên ngoài của người đó, không ai giống ai cả..., vậy tại sao chúng ta không học cách tôn trọng điều đó? Thay vì kiểm soát nhau?... – không tôn trọng nhau đã là biểu hiện của mối quan hệ không tốt đẹp, nhiều mâu thuẫn rồi huống hồ lại thêm sự kiểm soát,... thì chắc chắn lòng người sẽ uất ức, khó chịu..., những thứ ấy như vác đá ở núi về đè dần lên nóc nhà..., đến một lúc nào đó thì mọi thứ tự nhiên sẽ sụp đổ.

Giả như: chuyện chúng ta thường thấy trong xã hội như:

- *Cha mẹ không chấp nhận con mình yêu anh chàng này, cô nàng kia... chỉ vì họ không hợp tuổi, không hợp gia cảnh, không ưa tính nết này, không ưa công việc nọ,... . Người với người có duyên vợ chồng, cái duyên đó chẳng liên quan gì đến những lý do đó cả, đơn giản chỉ là duyên nợ... nếu bậc cha mẹ cố tình ngăn cản bởi ý kiến cá nhân... chắc chắn sẽ sinh ra nhiều chuyện..., chẳng bằng hãy thuận theo tự nhiên, dù kết quả sau này không được như ý muốn thì con mình nó cũng vì đó mà trưởng thành hơn..., cũng bởi là con người như nhau thì đều đáng được tôn trọng cả,... không nên vì bất kì một lý do vô lý, chủ quan... nào mà ảnh hưởng đến người khác, dù là mối quan hệ gì.*
- *Trong chuyện tình yêu, hôn nhân,... người này kiểm soát người kia vì không tin tưởng nhau,... đến điện thoại cũng kiểm soát, đi đâu cũng kiểm soát,... như vậy cuộc sống chẳng phải như trong ngục, bị nhốt trong một cái lồng của ái dục rồi hay sao?... – muốn tình yêu được viên mãn, hạnh phúc... thì hãy tu dưỡng đức hạnh ít nhất cũng đủ để đối phương tin tưởng mình tuyệt đối,... nếu không đừng mong có được hạnh phúc trong tình yêu,... thà không yêu sẽ không phải sống trong ngục thì sẽ tốt hơn... .*
- *...*

Chúng ta hãy có được một đức hạnh tốt, nó sẽ sinh ra một cái uy đức, một từ trường thiện tốt... thứ đó sẽ có ảnh hưởng tốt đẹp khi ta khuyên nhủ người khác, sự khuyên nhủ đúng pháp, đúng lý... của ta mà người không nghe thì cứ để họ làm theo những gì họ muốn, đi đâu thì đi đi,... và kết quả họ tự chịu lấy, nhiều lần như vậy họ mới có thể tin

hiểu pháp, tin hiểu lý lẽ ở đời, tin hiểu nhân quả, coi trọng người trưởng thành hơn, bỏ đi sự cố chấp ở mình được,... – ta đã trải nghiệm cuộc sống thì ta biết ta không làm, nhưng người khác chưa trải qua thì khó mà khuyên người được, cố gắng thay đổi quan niệm của họ trong lúc họ không thể hiểu... đó là một việc làm thừa thãi, "nếu con người không truyền nhau được kinh nghiệm sống thì hãy để cuộc sống truyền cho", hãy xem vấp ngã trong cuộc đời, hay những sai lầm về suy nghĩ đến hành vi... cũng đều không phải thứ gì xấu xa, nó chỉ làm con người trưởng thành hơn..., nếu vậy thì hãy chỉ nên tu dưỡng lấy mình, biết mình thôi,... chuyện của người khác thì đừng nên xen vào, hãy sống thật với mình với người, biết tôn trọng cả những thứ sai lầm, thiếu thốn... ở họ..., không được giả dối, ích kỷ... với ai cả,... "mình thành gương, người... ắt cũng sáng tỏ", đạo lý ở đời chỉ đơn giản như vậy thôi !

Điểm đến số 43

"một lời nói, một lần gặp gỡ... của người có đức lớn hơn,
ý nghĩa hơn... ngàn vạn... lời nói, ngàn vạn... lần gặp gỡ... của người không có đức"

Giả như: một người nào đó đang gặp chuyện đau khổ... trong cuộc sống của họ, những người thân, bạn bè... xung quanh đến an ủi, động viên,... hết lời mà vẫn không nguôi đi nỗi đau khổ đó, không một ai giúp gì được. Nhưng người này lên chùa, gặp gỡ được một vị sư, nghe sư an ủi vài lời liên tĩnh tâm sáng trí... mà vượt qua hết những buồn khổ ấy... . Hoặc như mơ một giấc mơ gặp được Phật, Bồ Tát... tới an ủi, động viên, khai thị... cũng liền tỉnh ngộ, thoát khỏi mọi trầm uất, u ám... trong tâm.

"Cả một đời tiếp xúc với người phàm tục... chẳng bằng một lần gặp được người thiện trí", "ngàn vạn lời phàm tục chẳng bằng một lời vàng ngọc của bậc thánh nhân",... – Do vậy: việc chúng ta nói nhiều, gặp nhiều... đối với người thân, bạn bè, đại chúng xã hội... có được tác dụng, ý nghĩa... đến đâu nó phụ thuộc vào đức hạnh, trí huệ hiện tại của chúng ta đó. Nói nhiều, gặp nhiều... mà không có đức thì cũng cũng như không nói không gặp... vậy, có khác gì sỏi đá, kẻ vô hình... đâu?. Nhưng khi bạn có đức hạnh lớn, trong tâm của họ có bạn thì dù bạn không nói với họ một câu nào, bạn không gặp họ một lần nào,... thì họ cũng cảm nhận được rằng bạn đang nói, đang an ủi họ, đang gặp gỡ họ mọi lúc mọi nơi..., từ đó họ cảm thấy an tâm, vui vẻ, có động lực để vượt qua sự buồn tủi, khổ đau... trong cuộc sống của họ... – Giống như Phật, như Chúa,... luôn trong tâm của chúng sinh vạn vật vậy.

Những người thánh thiện là những người luôn hiển hiện ở trong tâm trí của người khác, của chúng sinh vạn vật khác... một cách nhẹ nhàng, tươi đẹp,... . Các chúng sinh ấy... không hẳn là để người khác vào trong tâm mà đúng hơn là trong tâm của họ cũng có sự thánh thiện ấy, mong muốn được sống với sự thánh thiện ấy,... và nó là nguồn sống, là sức sống... chân thật, mãnh liệt, tràn đầy năng lượng,... để vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống. Tại sao chúng ta lại không sống với những giá trị chân thật ấy? !

Điểm đến số 44

"con người,... luôn cần đến sự dựa dẫm, không tự làm chủ được,...
Vậy tại sao không tu đạo giải thoát?"

"Sự dựa dẫm ở đây là dựa dẫm vào những thứ hư giả trong lục đạo luân hồi mà không tự làm chủ sinh tử của chính mình..." . Nếu chưa tự làm chủ được sinh tử, chưa chứng đắc tối thiểu là Alahan... để ra ngoài được lục đạo thì chúng sinh nào cũng vẫn còn dựa dẫm vào người khác, vào những thứ bên ngoài... đấy, đừng hống hách, kêu to... rằng mình không cần dựa vào ai, không cần dựa vào thứ gì... mà vẫn tồn tại được.

Giả như:

- *Hàng ngày bạn dựa vào cái gì để sống? (không phải dựa vào lúa gạo, rau cỏ... sao?)...*
- *Bạn tự làm ra thứ để ăn thì bạn dựa vào cái gì để làm? (không phải dựa vào cái thân xác ngũ uẩn vô thường này hay sao?)...*
- *Khi già bạn dựa vào ai để chăm? (bạn ốm đau, liệt giường... thì nằm chờ chết hay dựa vào con cháu?)...*
- *Nếu phước đức nhân duyên của bạn đã tận, một hạt gạo cũng không làm ra, cũng không còn ai cứu giúp... giống như bị vứt ra ngoài vũ trụ vậy... thì bạn dựa vào cái gì để vượt qua?...*
- *Khi bạn buồn bạn dựa vào cái gì để vui?... (không phải dựa vào những trò giải trí, thú vui,... sao?)...*
- *Lúc mệt dựa vào cái gì để khỏe?... (không phải dựa vào ăn uống ngủ nghỉ... sao?)...*
- *Nếu bạn ra đường không may bị tai nạn làm cụt chân, cụt cả tay... hay sinh ra bẩm sinh đã tàn phế, đến trở mình cũng khó... vậy bạn dựa vào cái gì để sống? Vào ai chăm sóc?...*
- *Nếu ném bạn ra ngoài vũ trụ bao la, không người không vật ở đó... thì bạn làm gì ở đó để tồn tại?...*
- *...*

Một cái cây, một chúng sinh... chẳng thể tạo nên một khu rừng, một hệ sinh thái khép kín,..., mỗi chúng sinh vạn vật còn nằm trong cõi vật lý tương đối, chưa giải thoát khỏi nó,... thì còn phải nương tựa lẫn nhau, thương yêu nhau, giúp đỡ nhau. "Sông có khúc, người có lúc"... "khi người... cần thì ta giúp, đến khi ta cần, người... ắt sẵn lòng", kiêu mạn... mà không coi ai ra gì ắt tự cô lập bản thân, phước đức nhân duyên đã tận thì người ắt vong.

Cho đến pháp giới tứ thánh (Phật, Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát) vẫn còn sự dựa dẫm nữa là nói đến chúng sinh vạn vật trong lục đạo, nhưng cái họ dựa dẫm đã không còn nặng nề, biến đổi vô thường nữa..., đó là những cảnh giới thanh tịnh, tịch tịnh, niết bàn hữu dư,... lấy những thứ đó làm nguồn sống... .

Đến chừng nào thành Phật, sống với Tự Tánh Phật được viên mãn... thì mới có thể gọi là không còn dựa dẫm, không còn trụ vào đâu cả, mới thật sự là tự do tự tại,... như có câu đối với những người đạt đến được điều đó, được minh tâm kiến tánh, đại triệt đại ngộ,... đó như "ưng vô sở trụ, nhi sanh kỳ tâm", "tự tánh không trụ mà đầy đủ, viên mãn, biến hiện được muôn pháp",... – "không còn trụ vào đâu đồng nghĩa với sự giải thoát vậy", tại sao không tu đạo giải thoát chứ? !

Điểm đến số 45

"có thì an vui được với cái có,
Không có thì an vui được với cái không có"

Thông thường chúng ta luôn theo đuổi vật chất, tiền tài..., nếu có được chúng thì cảm thấy rất mãn nguyện, vui thích... nhưng không có được thì rầu rĩ, ủ rũ... cả ngày,..., khó chịu quá thì bắt đầu tính kế sao có cho bằng được,... .

Vật chất, tiền tài... thế gian này thì rất nhiều, ta ôm được bao nhiêu? Ta ôm được vĩnh viễn chăng?... . Chúng ta đến với thế gian bằng hai bàn tay trắng và lúc ra đi cũng vậy?, như vậy thì ắt hẳn rằng: cái có đó chẳng phải là thứ làm chúng ta an vui, mà cái không có mới là cái gần với lẽ vô thường ấy hơn, là cái làm chúng ta nhẹ lòng, an vui hơn.

Cái có là nhân quả họa phước... của chúng ta tạo ra, cái không có thì nằm ngoài nhân quả họa phước... của chúng ta... – cho nên "cái có muốn nó không có cũng không được, cái không có muốn nó có cũng không được,..." . Đã là như vậy thì tại sao không an vui, tự tại... trong từng phút từng giây được sống trên đời?, mà cứ mải viển vông chạy theo cái hư vô... sống chẳng mang theo mãi, chết chẳng mang đi được... ấy để làm gì?. "Có thì an vui với nó, không có thì cũng an vui vì không có nó", đỡ mất công lưu luyến thêm khi nó mất đi,... như vậy chẳng phải tốt hơn sao?.

Giả như: "Tận cùng của cái không có, không có một vật,... chính là chân tâm, tự tánh... trong mỗi chúng sinh..., tận cùng của cái có là vũ trụ vạn vật bao la, là thập pháp giới chúng sinh, là vô lượng vô biên phiền não... – vậy chúng ta muốn có cái nào? Cái nào là sự an vui thực sự và vĩnh hằng... mà chúng ta muốn có?. Nếu chúng ta không tỉnh giác thì chúng ta sẽ cuồng loạn với cái có (như trong cõi người, cõi atula, cõi trời... vậy), khổ đau với cái không có (cõi ngạ quỷ, súc sinh, địa ngục... vậy)... – nhưng chúng ta có được "sự giác ngộ" thì chúng ta sẽ an vui được với cái có, cũng đồng thời an vui được với cái không có như chúng sinh trong pháp giới tứ thánh vậy, bởi họ thấu hiểu nhân quả họa phước... nên biết kiềm chế, biết buông xả... . Cuối cùng là tâm tánh của Phật, Phật không lấy cái an vui của việc có làm an vui, cũng không lấy cái an vui trong cái không có làm an vui,... tất cả những cảnh giới ấy đều vượt qua,... gọi là "sự giải thoát", giải thoát khỏi không và có,... cho đến cuối cùng còn lại là Tự Tánh Phật luôn "thường, lạc, ngã, tịnh..." – đó mới thật sự là an vui, là cực lạc... mà một đời người nên hiểu, "nên có...", mới không uổng đi một kiếp vô cùng may mắn, hy hữu... vì đã được làm người !

Điểm đến số 46

"rèn thân, rèn khẩu, rèn ý... là việc làm không lúc nào quên
của người Quân Tử, Thánh Hiền..."

Người phàm phu... không lấy việc tu dưỡng làm trọng... nên phóng túng bản thân, phóng túng miệng lưỡi, phúng túng tâm ý..., tùy tiện nói năng, hành xử, suy nghĩ... – vì thế mà chịu biết bao khổ ách, tai ương... . Dù biết là thế nhưng vẫn một mực không tin vào cái gọi là nhân quả báo ứng,... mà tiếp tục phóng túng, không ngơi... .

Người Quân Tử, Thánh Hiền... lấy việc tu dưỡng làm trọng, họ hiểu nhân quả báo ứng là có thật, họ nhìn thấy được, kiểm nghiệm được nhân quả báo ứng... nên họ biết kiềm chế thân, khẩu, ý... của họ, không còn tùy tiện phóng túng nữa, không còn quên sự tu nữa... . Đó là sự khác biệt giữa kẻ phàm người thánh.

Thân ô uế, bất tịnh...
Miệng xảo ngôn, ba hoa...
Tâm gian trá, tà ác...
Ấy là con cháu ma...!

* * *

Thân trang nghiêm, thanh tịnh...
Miệng ái ngữ, ôn hòa...
Tâm thuần thiện, trong sáng...
Vị ấy đệ tử Phật !

Điểm đến số 47

"sự tham ái... rất vi tế, nếu không sáng suốt sẽ chẳng nhận ra được nó,
và cứ ngỡ rằng bản thân đã chẳng còn tham... gì cả"

Người mộng rơi vào giấc mộng chẳng thể tự biết mình đang mộng, kẻ tham, sân, si... cũng như vậy, mê muội điên đảo... mà không tự biết,... sai mà nhận đúng, thấp mà nhận cao, mê mà nhận ngộ, phàm mà nhận thánh,... thật chẳng có tội lỗi nào lớn hơn – cũng chính vì như vậy mà ai cũng tự cho mình là tài giỏi, hanh thông vạn sự... gây ra đủ thứ xung đột mà làm thế gian điên đảo.

Người mắc cái bệnh ngộ nhận ấy nhất chẳng ai khác ngoài những kẻ tu hành chưa đến nơi, thà làm một người dân chất phác, tuy là phàm phu nhưng vẫn còn biết liêm sỉ, biết thật lòng với chính mình và mọi người,... tu hành rồi lại tự lừa dối tất cả, lừa đến tận bản thân.

Sự tham ái (ái dục, thị dục...)... chính là thứ dễ làm con người... điên đảo nhất, ngộ nhận nhất,... tham rất nhiều mà tưởng là ít, tưởng không còn tham..., thậm chí tưởng đã đoạn được tham, đã là quân tử, thánh hiền,... đã xuất phàm nhập thánh... . Hãy nhớ rằng Phật đã dạy: "chưa chứng tới A la hán,... thì đừng tin vào tâm ý của mình". Vậy thế nào là A la hán?

A la hán là người đã chứng được tam minh và lục thông...:

+ Tam minh gồm:

- *Túc mạng minh: tuệ giác sáng suốt, biết rõ các kiếp sống đã qua của mình và của tất cả chúng sinh.*
- *Thiên nhãn minh: tuệ giác sáng suốt, biết rõ các kiếp sống tương lai của mình và của tất cả chúng sinh diễn biến sinh diệt như thế nào.*
- *Lậu tận minh: tuệ giác sáng suốt, nhận biết các pháp đoạn trừ phiền não mê lầm của mình và của tất cả chúng sinh để được an lạc*

+ Lục thông gồm:

- *Thân như ý thông: biến hiện tùy theo ý muốn, thân có thể bay lên trời, đi trên biển, chui vào núi, một thân biến nhiều thân,... tất cả mọi động tác đều tùy theo ý muốn, không có chướng ngại.*
- *Thiên nhãn thông: nhìn thấy tất cả mọi hình sắc ở gần hay ở xa trong thế gian, nhìn thấy mọi hình tướng khổ vui của chúng sinh trong sáu nẻo luân hồi.*
- *Thiên nhĩ thông: nghe và hiểu hết mọi âm thanh trong thế gian, nghe và hiểu hết mọi ngôn ngữ của chúng sinh trong sáu nẻo luân hồi.*

- *Tha tâm thông: biết hết tất cả mọi ý nghĩ trong tâm của chúng sinh trong lục đạo.*
- *Túc mệnh thông: biết được 500... kiếp quá khứ, 500... kiếp vị lai của chính mình.*
- *Lậu tận thông: dứt trừ toàn bộ kiến hoặc và tư hoặc trong ba cõi, không còn sinh tử luân hồi trong ba cõi, được giải thoát khỏi luân hồi.*

Kẻ phàm hãy tự hỏi bản thân có được cái bản lĩnh đó chưa? Nếu chưa thì hãy tự biết mình còn là kẻ phàm tục mà biết khiêm hạ lại, "đừng tự cho mình cái gì cũng đúng, mọi suy nghĩ đều là chánh kiến..." hãy nhìn thẳng vào sự thật ở bản thân, cái gì còn tồn tại thì sửa đổi, buông xả,..., đặc biệt là các loại tham (tham ái về thân bằng quyến thuộc, tình cảm nam nữ, tham về của cải, tiền bạc, danh vọng, mọi tư tâm, cố chấp...) – còn một mảy may thôi cũng là không đi trên đường đạo giải thoát rồi, mà là đi trên đường ma, đường của luân hồi sinh tử... .

Cứ ngỡ là thánh nhân,...
Hóa ra chỉ kẻ phàm,...
Luyến ái... chưa đoạn được,...
Đòi cùng bước Như Lai !

Điểm đến số 48

"thuốc chữa bệnh"

Thảo dược... là thuốc chữa cho thân bệnh... .
Đạo lý... là thuốc chữa cho tâm bệnh... .
...
Chịu thất bại... là thuốc chữa cho những kẻ hống hách, khoác lác... .
Bị bẽ mặt... là thuốc chữa cho những kẻ sĩ diện, khoa trương... .
Chịu đả kích... là thuốc chữa cho những kẻ tự thy, nhu nhược... .
Bị bỏ mặc... là thuốc chữa cho những kẻ cứng đầu, bảo thủ... .
Chịu đòn roi... là thuốc chữa cho những kẻ ba phải, bất trung... .
...
Đọa ngạ quỷ... là thuốc chữa cho những kẻ tham lam... .
Đọa địa ngục... là thuốc chữa cho những kẻ sân giận... .
Đọa súc sinh... là thuốc chữa cho những kẻ ngu si... .
...
Chịu luân hồi là thuốc chữa cho những kẻ u mê điên đảo... .
...
Thảo dược tốt... thì thân an... .
Đạo lý tốt... thì tâm an... .
...
Chịu đủ thất bại... thì hết hống hách, khoác lác... .
Bị bẽ mặt đủ... thì hết sĩ diện, khoa trương... .
Chịu đủ đả kích... thì hết tự thy, nhu nhược... .
Bị bỏ mặc đủ... thì hết cứng đầu, bảo thủ... .
Chịu đòn roi đủ... thì hết ba phải, bất trung... .
...
Chịu đói khổ, sống lang bạt... đủ... thì hết tham lam... .
Chịu ngục tù, đày đọa... đủ... thì hết sân giận... .
Chịu xẻ thịt, lóc xương... đủ... thì hết ngu si... .
...
Luân hồi đủ, cầu giải thoát... thì hết u mê điên đảo... !

Điểm đến số 49

"nếu bản thân không tự phân biệt được trắng đen, chánh tà,...
– thì hãy sống thật chân thành... Phật, Bồ Tát... ắt tự gia hộ cho trí tuệ để phân minh,
Tự tánh của chính mình cũng ắt hiển lộ, chiếu sáng... để phân minh"

Trong cõi phàm, thánh, ma, quỷ... lẫn lộn, con mắt nhục nhãn của chúng ta chẳng thể phân minh mọi sự được đúng đắn, vì vậy mà toàn làm ra những chuyện sai lầm, kinh thiên hại lý... . Cõi ô tạp này thật không tốt, nên có tâm thoát ly càng sớm càng tốt để đỡ tạo thêm ác nghiệp,... .

Đức Phật dạy: "càng về sau thời kì mạt pháp chúng ma thuyết pháp nhiều hơn cát sông Hằng". Trí tuệ và định lực của chúng ma chẳng khác gì so với người tu hành, chỉ là chúng không có sự từ bi mà thôi, nhưng chúng luôn che dấu và giả tạo được tâm từ bi đó mà lừa gạt chúng sinh, làm cho chúng sinh chẳng biết đâu mà lần:

Trí tuệ cũng cùng khắp,...
Định lực cũng ngút trời,...
Tưởng kẻ tu mới có,...
Nào ngờ ma cũng rành... .

Sống với tâm thật chân thành, không có một chút giả dối... là điều kiện đầu tiên để có thể vượt qua biển khổ,... đó là "chân thành – nghe lời – thật làm" đạo lý của thánh hiền, của sự giải thoát... . Vậy "Chân thành – nghe lời – thật làm" điều gì?: là lúc chúng ta chưa khai mở được trí tuệ của Phật, Bồ Tát... thì cứ sống với tâm chân thành... mà tin tưởng tuyệt đối ở Phật, Bồ Tát,... tin tưởng rằng mỗi chúng sinh vạn vật... đều có tự tánh, đều là Phật, thấy ai cũng là Phật, yêu ma quỷ quái cũng là Phật... - khi đó tâm ta tự khắc có sự thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác và từ bi... đi sau, khi đó ta cũng tự khắc có cảm, Phật, Bồ Tát... cũng tự khắc có ứng, sự cảm ứng đó là sự tương thông, đồng nhất... tự tánh giữa ta và Phật, Bồ Tát,... cũng như muôn loài vạn vật, trí tuệ tự khắc sẽ xuất hiện để ta phân định được trắng đen, chánh tà... nơi thế gian này.

Đức Phật Thích Ca đã dặn chúng ta: "Trong thời kì chánh pháp, giới luật thành tựu. Thời kì tượng pháp, thiền định thành tựu. Thời kì mạt pháp, tịnh độ thành tựu". Đến nay chúng ta đã trải qua hơn 1000 năm của thời kì mạt pháp, đa số căn tánh chúng sinh đã thuyên giảm, không còn nhạy bén,... và pháp niệm phật (trì niệm danh hiệu Phật A Di Đà...) là phù hợp hơn cả, dễ hiểu dễ tu hơn cả,... . Tuy ba mà một, tuy một mà ba..., niệm phật cũng chính là giới luật (bởi khởi tâm tà vạy... là sai giới luật, luôn niệm phật sẽ không khởi tâm niệm tà vạy... tức là không phạm giới luật, là giữ giới luật đầy đủ...), niệm phật cũng chính là thiền định (bởi thiền định là sống với chân tâm, tự tánh, với

tâm vô lượng giác... không bị bất giác, bị vọng tưởng... chi phối... . A Di Đà Phật... cũng dịch ra là Vô lượng Giác... như vậy luôn niệm hồng danh A Di Đà Phật cũng chính là thiền định, sống với tâm vô lượng giác... rồi vậy). Nhưng để hiểu được như vậy thật sự là rất khó, nghe qua thì có thể hiểu nhưng cảnh giới thì chưa đạt được... cho nên vẫn cần phải y lời Phật Thích Ca đã căn dặn thì ắt sẽ thuận buồn xuôi gió hơn, dễ để vượt qua bể khổ sinh tử hơn.

Hãy chân thành, nghe lời, thật làm để niệm phật, chân thành tuyệt đối thì ắt sẽ có thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi... tuyệt đối, ắt sẽ có vô lượng giác tuyệt đối, ắt sẽ có nhất tâm bất loạn... mà sanh được về thế giới cực lạc, thế giới chư phật..., thoát ly được luân hồi sinh tử, nơi nhơ nhớp, khổ đau,... này - chỉ sợ chúng sinh hiện tại đã không đủ trí tuệ,... lại cũng không tin tưởng Phật, Bồ Tát... được nữa, nửa tin nửa ngờ... thì Phật, Bồ Tát... cứu không nổi nữa rồi.

Phật pháp dạy: "một câu niệm Phật, niệm tới cùng, tới lúc thành Phật mới thôi" – "Trong câu A Di Đà Phật đều có vô lượng đức năng, vô lượng trí huệ, vô lượng Giác, vô lượng Thiền Định... (tức Đại Đạo, Đại Trí, Đại Giác, Đại Định,...)... . Niệm tới khi tự tánh hiển lộ thì tự tánh ấy cũng chính là A Di Đà Phật rồi vậy - vì vậy tất cả phiền não, cảnh duyên... đều chuyển về A Di Đà Phật,... người tốt với ta thì A Di Đà Phật, người xấu với ta ta cũng A Di Đà Phật, ta gặp thuận duyên thì A Di Đà Phật, gặp nghịch duyên cũng A Di Đà Phật,... khởi tâm động niệm thì A Di Đà Phật..., A Di Đà Phật, A Di Đà Phật..." !

Điểm đến số 50

"thương"

"Từ trong suy nghĩ đến hành vi của ta đối với tất cả..., không thương chính là trong ta tâm còn độc ác,..., chỉ đơn giản vậy thôi".

Ngược lại, cái gì cũng thương, chẳng cần phân biệt thiện ác, đúng sai, chánh tà, bồ tát, ác quỷ,... thì đó chính là tâm của Đại Thánh Đại Hiền vậy. Cái gì cũng thương nhưng trong lòng phải có bản lĩnh, có chánh kiến đúng đắn để dẫn dắt chúng sinh vạn vật,... chứ không phải cái gì cũng cổ xúy, ùa theo, chiều lòng... đó không phải là lòng thương sáng suốt, không phải con người bản lĩnh, cứng rắn... đủ để làm cây cổ thụ, làm chỗ dựa vững chắc... trong lòng mọi người,... .

Lúc nào cũng mang lòng thương của Đại Thánh Đại Hiền thì chúng sinh mỗi khi nghĩ về sẽ luôn cảm thấy an lòng, dễ chịu... - và lúc nào cũng giữ được chánh kiến kiên định, rõ ràng (không có một mảy may nào của sự yếu đuối, thiếu cương quyết, nhu nhược, ba phải, mập mờ...),... thì chính cái bản lĩnh đó mới là thứ duy nhất làm cho mọi người, mọi chúng sinh vạn vật xung quanh... định được tâm lại, định được đường hướng rèn luyện tốt, mọi nhận thức sáng như trăng rằm, y đó mà làm. Mập mờ, không rõ ràng... thì chẳng ai hiểu ai được là gì cả... do đó: thương cũng phải thương cho đúng cách, sai cách thì sẽ không ai giúp được ai một cách tốt nhất, nhanh nhất cả.

Vậy thế nào gọi là thương đúng cách?:

Thương đúng cách phải như Phật, Phật đại từ đại bi, nhưng không ùa theo tà kiến, không ùa theo cách nghĩ cách làm tạo tác ra luân hồi sinh tử,..., thương nhưng không bị ngoại ma (tiền tài, danh vọng, sắc đẹp...), nội ma (tham, sân, si, luyến ái...) chi phối, điều khiển... – cái thương ấy tới muôn loài vạn vật... mới chân thật là tâm từ bi, mới là bồ đề tâm (là chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi...), mới là không còn ác tâm. Yêu ma quỷ quái... cũng đều biết thương cả, nhưng cái thương ấy là nhất thời, không bình đẳng, là luyến ái, là tà kiến... nói thẳng ra là "cái thương ác độc", không giúp ích cho mọi người, mọi chúng sinh vạn vật ở xung quanh có thể phản tỉnh được, hiểu biết được chánh kiến của sự giác ngộ, giải thoát... – đó chẳng phải là cái thương chân thật, chẳng phải là tâm từ bi của Đại Thánh Đại Hiền, của Phật, Bồ Tát... đâu, "không phải Phật, thì là ma – không phải con cháu Phật, thì là con cháu ma", không phải ma to thì cũng là ma nhỏ, không phải đại ác thì cũng là tiểu ác..., mọi người hãy lắng tâm ngẫm nghĩ cho thật thấu đáo đạo lý này, thấu đáo rồi mới quán xét được bản thân, mới có được bản lĩnh mà chiến thắng ngoại ma, nội ma... sau đó mới đem lại được lợi ích cho chúng sinh vạn vật !

Điểm đến số 51

"giá như sự chín chắn của tâm thức đến sớm hơn
thì con người... sẽ đỡ chịu nhiều nỗi dày xé tâm can khi về già"

Sự trưởng thành đến muộn màng sẽ tạo ra biết bao lầm lỡ... trong cuộc đời. Chúng ta trải nghiệm cuộc đời, thứ chúng ta đúc kết lại cuối cùng là gì? Chẳng phải đó là những thứ thuộc về tình thương, về đạo lý giữa người với người, với thiên địa vạn vật... hay sao?có ai lúc hấp hối dặn con cháu... phải coi trọng tiền tài, danh vọng,... tham, sân, si... không???... – "xét đến cuối cùng vẫn chỉ là con người cần đến sự giáo dục của thánh hiền", càng biết sớm thì con người càng đỡ phải gặp những sự khổ ở đời, cố chấp đến chết mới tỉnh ngộ thì hỏi sao gia đình không hạnh phúc?,..., xã hội không hài hòa?.

Bản thân giác ngộ sớm thì không những chính bản thân được an vui, mà tất cả mọi người, mọi chúng sinh vạn vật... xung quanh đều được hưởng lợi, được nương nhờ mà cũng sớm giác ngộ hơn... – đó chẳng phải điều tốt đẹp nhất của nhân sinh... hay sao? !

Điểm đến số 52

"đánh phủ đầu – "tội" khởi tâm động niệm"

Khi trí huệ khai mở rồi, biết vạn pháp là không... thì giải thoát khỏi cái gì?.

Khi đại từ đại bi rồi, thì ghét bỏ chúng sinh nào?.

Tất cả đều là Phật sẽ thành thì ai là kẻ phàm tục...?.

Mọi vọng tâm là giả thì cái gì gọi là tư tưởng, nhận thức... của tôi?.

Xem tất cả chúng sinh, vạn vật... như thân thể mình, đều là chân, tay, mắt, mũi của mình... thì ngay đó có tâm thanh tịnh, bình đẳng,... không?.

Nếu không có thời gian, không có không gian, không có chúng sinh, không có vũ trụ vạn vật ... - thì chân tâm, tự tánh... có hiển lộ?.

...

Khi không khởi tâm động niệm thì phiền não ở đâu ra?, sự sinh diệt của chúng sinh vạn vật... ở đâu ra?,... .

Khởi tâm động niệm là đại tội phải đày đọa trong luân hồi, ta có phạm phải chăng?. !

Điểm đến số 53

"những nghịch cảnh là món quà quý giá để trưởng dưỡng thân tâm,...
tạo sao không ai muốn nhận?"

Món quà lớn nhất của cuộc đời là nhận được những chân lý của vũ trụ nhân sinh..., những chân lý ấy muốn nhận ra được thì con người... phải trải qua những khó khăn, trắc trở... về cuộc sống của thân tâm,... sau đó mới đúc kết lại thành tinh hoa trong tư tưởng, nhận thức... . Nếu cả đời sung sướng, an nhàn,... thì cảnh giới tâm hồn khó có được điều kiện để được trải nghiệm mà thăng hoa, mà giác ngộ (nếu không có duyên được biết đến con đường của sự giác ngộ, giải thoát)... – vậy tại sao ta không cảm ơn những nghịch cảnh ấy?. Nếu ta biết thay đổi tâm thái thì việc khó này sẽ được giải quyết, thuận cảnh an vui đã đành, nghịch cảnh cũng an vui được... đó chẳng phải điều tốt sao? Và chỉ cần ta thay đổi tâm thái đối với nghịch cảnh, với khó khăn, với thiệt thòi, với những sự đối xử không tốt của mọi người dành cho ta... thì tất cả đều có thể yêu thương được, an vui được.

Bậc trí huệ... rất thích trải nghiệm, họ muốn trải nghiệm mọi khó khăn... cho dù có được cuộc sống tốt đi nữa... chỉ để mong muốn hiểu thêm chút đạo lý ở đời, gần thêm chút tới sự giác ngộ, giải thoát,..., họ muốn đi nhận thật nhiều món quà quý giá nhất ấy mà nhiều người luôn bỏ đi từng ngày, từng khắc. Thậm chí họ còn nhàm chán sự sung túc của thân tâm giống như Đức Phật... từ bỏ hoàng cung mà đi tìm cầu chân lý vậy.

Vậy ta thay đổi tâm thái thế nào để đón nhận nghịch cảnh? Giả như:

- *Ta đi làm về thấy vợ cằn nhằn, con phiền nhiễu... thay vì ta quát vợ, nạt con... thì ta hãy nở nụ cười với vợ con... đã tặng cho mình những nghịch cảnh đó để ta có thể mở rộng sự nhẫn nhịn, yêu thương... .*
- *Ta bị người đời... la mắng, chửi bới, chỉ trích, hãm hại... thay vì uất ức và muốn trả thù... thì vẫn mỉm cười và tha thứ cho tất cả,... chẳng thứ gì có thể làm ta phiền não, đánh mất sự thanh tịnh, từ bi... chẳng phải đó là cách hóa giải tốt nhất sao?, người người có thể đoàn kết, cùng được an vui sao?... .*
- *Ta bị mất hết tài sản, tiền bạc, của cải, ruộng vườn, thậm chí người thân chết hết trong một trận lũ... đó chẳng phải ông trời nói cho ta biết rằng mọi sự đều theo lẽ vô thường, không có gì là vĩnh cửu... hay sao?... .*
- *...*

Việc tìm cầu chân lý chính là sự tu hành, nó đi ngược lại với thói thường của kẻ phàm phu, và chỉ có người trí mới làm được, người chưa làm thì rõ ràng chưa phải người trí rồi. Nhận những nghịch cảnh để trưởng dưỡng thân tâm, lấy khổ làm vui... thật là nực

cười, là việc của những kẻ nhàn rỗi, ngu si... – đó là cách nghĩ của kẻ phàm dành cho người trí. Nhưng nào ngờ những kẻ nhàn rỗi, ngu si... ấy lại có được một tâm hồn thánh thiện, an vui, không lo không sợ... còn những kẻ "trí đời kia" thì lúc nào cũng phiền muộn, sân si, lo lắng, sợ hãi, càng sống càng lún sâu vào đầm lầy của luân hồi, ... – ai mới thực là trí, ai mới thực là ngu đây? !

Điểm đến số 54

"Âm có tri âm,
Tâm có tri tâm,..."

Những người có tâm hồn nhẹ nhàng, thơ mộng... dễ hay thích đánh đàn,... . Nội tâm của một người như vậy được thể hiện qua âm thanh... của các loại nhạc cụ khi họ tấu lên, nếu qua tiếng đàn... mà người khác có thể hiểu được thì người đó gọi là tri âm của họ.

Mọi suy nghĩ, tư tưởng, cảnh giới... của nội tâm, người khác đều có thể hiểu được qua âm thanh của tiếng đàn,..., của giọng nói, tiếng hát,... qua đó có thể thông cảm, chia sẻ và giúp đỡ những khúc mắc, ưu tư... với nhau – đó hẳn là một tình bạn đẹp. Giả như: Quan Thế Âm Bồ Tát,... có thể nghe và hiểu tất cả âm thanh của mọi chúng sinh trong mọi cõi, dù là người, trời, súc sinh, địa ngục... để giúp đỡ, để hóa độ vậy... – tình bạn ấy bao lớn?.

Cùng với âm thanh là ánh mắt, cử chỉ, phong thái... của mọi người... đều có ngôn ngữ của nó cả, chỉ cần tâm ta lắng đọng ta sẽ đều hiểu ra mọi thứ, hiểu được người khác... họ cần gì, nghĩ gì, làm gì... mà chẳng cần đến lời nói. "Không cần đến lời nói mà vẫn có thể hiểu nhau, đó là tri tâm" – tình bạn này đẹp biết bao?, không những là vợ chồng nên là tri tâm với nhau mà giữa tất cả chúng sinh vạn vật... đều nên là tri tâm với nhau thì mọi thứ sẽ trở nên đồng điệu, nhẹ nhàng và du dương..., không còn sự bí bách, cương cứng, khoảng cách... giữa chúng sinh vạn vật với nhau nữa, mọi rào cản đều bị phá bỏ giống như giữa các vị Phật với nhau vậy.

Phật, Bồ Tát... có thể hiểu mọi loại âm thanh đó là đại tri âm, có thể cảm thông tới tất cả tâm thái của chúng sinh vạn vật... đó là đại tri tâm. Một con người muốn hiểu hết mọi loại âm thanh, mọi loại cảnh giới tâm hồn,... thì chỉ có thể là trở thành Phật, Bồ Tát,... . Có thể giao cảm với tất cả mọi chúng sinh vạn vật, giao cảm cùng khắp hư không các pháp giới... – sự an vui đó bao lớn? !

Điểm đến số 55

"những điều thánh nhân chưa nói
là những điều chúng sinh chưa thể tiếp nhận"

Đức Phật nói: "những gì ta nói như nắm lá trong tay, những gì chưa nói như lá trong rừng", hay nói cách khác "những gì chúng sinh có thể hiểu về chân tướng của vũ trụ nhân sinh... chỉ như một nắm lá trong bàn tay, còn những thứ không hiểu được thì như lá trong rừng" – nếu chúng sinh có thể hiểu hơn số lá trong bàn tay thì làm sao Phật đại từ đại bi lại không vì chúng sinh mà nói hết?.

"Cảnh giới nội tâm trong mỗi người được nâng cao hơn... mới có thể lĩnh hội thêm được những nhận thức thâm sâu hơn", nếu nói mà người chưa thể hiểu thì lời nói đó là vô ích rồi, là việc làm phan duyên không phải tùy duyên, không đem lại được lợi ích cho chúng sinh vạn vật. Cũng không phải chúng sinh... cứ muốn nghe thì sẽ được bậc thánh nhân, hiền nhân... nói cho nghe, mà chưa đủ tâm thành kính cũng không được nghe, chưa đủ tịnh tâm, biết quán xét, biết phản tỉnh chính mình... cũng không được nghe, tâm chấp trước sâu nặng mà không biết thừa nhận sự thật về bản thân mà dám thay đổi, buông xả... cũng không được nghe,... – có vô vàn lý do để chúng sinh chưa thể biết đến những chiếc lá khác còn lại trong khu rừng, nhưng chính những chiếc lá trong bàn tay ấy cũng đủ làm bản đồ, làm yếu chỉ... để mỗi người tu hành đi đến khu rừng, đến sự giải thoát,... tự mình cũng có thể nhìn thấy được từng chiếc lá khác trong đó – chỉ cần nghe lời và chân thật làm theo tấm bản đồ ấy,... tự mình tu hành, tự mình chứng nghiệm,..., một khi trí vô sư trong mỗi chúng sinh được phát khởi thì việc biết hết lá rừng là việc tự nhiên thành, việc thành Phật cũng tự nhiên mà thành, là phần còn lại của sự hiểu biết về chân tướng của vũ trụ nhân sinh... chẳng cần các bậc thánh nhân, hiền nhân... nói mà vẫn có thể tri tâm, có thể tương thông... với các ngài !

Điểm đến số 56

"tư tưởng, nhận thức... tiếp nhận được là để xả bỏ mà tiến xa hơn...
- chứ không phải để chấp giữ"

Tư tưởng, nhận thức... nó giống như bậc thang, khi bước lên một bậc thang mới thì không phải để đứng mãi ở đấy mà là "đạp đi và bước tiếp", không đạp đi, không bước tiếp thì sao lên trên cao được?, cảnh giới tâm hồn chính là như vậy, một cảnh giới cao hơn là "thấu hiểu nhiều hơn và thanh tịnh nhiều hơn" – "tất cả đều thấu hiểu, tất cả đều buông xả, thân tâm thanh tịnh tuyệt đối, chẳng còn tư tưởng, nhận thức, phiền não... đó là chân tâm, tự tánh của Phật rồi vậy".

Trong con người, trong xã hội, trong mọi chúng sinh vạn vật... có rất nhiều tầng thứ của tư tưởng, nhận thức... vì vậy tư tưởng, nhận thức... ấy chỉ là thứ tùy duyên mà dẫn dắt họ, chứ không phải là thứ chấp giữ lấy mà tạo ra mâu thuẫn, tranh chấp, đôi co... với họ, như vậy là sai lầm, là u mê, là tạo nghiệp, là kẻ phàm phu... – bậc hiền trí... không làm việc ngốc nghếch ấy. Do vậy: "Hãy luôn biết buông xả cảnh giới nội tại, buông xả mọi nhận thức, tư tưởng... cố chấp hiện tại... thì ắt có sự tiến tu đi sau, xả ắt tiến, xả ắt tiến,..., "xả đến cuối cùng là Thể Ngộ Chân Tánh, tiến đến cuối cùng là Làm Phật" !

Điểm đến số 57

"chưa giác ngộ - đó là lý do chưa làm được việc lợi ích...
để đem đến cho mọi người và xã hội..."

Người chưa giác ngộ thì còn suy nghĩ và làm việc mọi thứ trong lục đạo luân hồi,... không có bất cứ việc làm, thậm chí suy nghĩ nào có thể giúp chúng sinh vạn vật hiểu ra được chân tướng của từng việc, từng nhận thức... mà hướng tâm tới sự giác ngộ giải thoát cả, cho nên cứ mãi luẩn quẩn, không sáng tỏ... - những thứ luẩn quẩn, không sáng tỏ... ấy thì làm sao đem đến lợi ích gì?.

"Chân thật của việc lợi ích là giúp chúng sinh giác ngộ, không làm chúng sinh giác ngộ thì việc làm có như trời biển... cũng chỉ là thứ vô ích". "Muốn làm người giác ngộ bản thân phải giác ngộ, muốn làm người giải thoát bản thân phải giải thoát". Sự giác ngộ và giải thoát ấy chẳng có gì trừu tượng, hay khó hiểu... – "không chấp cảnh... tức là giác ngộ, cũng chẳng chấp tâm... đó là giải thoát", cảnh chính là các tướng, là người, là xã hội, là chúng sinh vạn vật..., nếu không chấp nó thì hết thảy hanh thông, hòa thuận... đó là giác ngộ, tâm chính là vạn tâm, vạn pháp, là phiền não, là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước... không chấp nó thì hết thảy thanh tịnh, sáng suốt... đó là giải thoát, (cảnh, tướng... tức tâm, tâm cũng tức là cảnh, tướng... cho nên sự giác ngộ và giải thoát chỉ là một, ngay khi giác ngộ là giải thoát, ngay khi giải thoát là giác ngộ). Khi ấy người khác... mới có thể trông thấy mà tự hiểu,... - "nếu chưa giải thoát khỏi các tâm thì đó là lý do mọi người và xã hội... không trông thấy mà học hỏi và rèn luyện được", không có bất kì sự lợi ích nào là chân thật, nhưng nếu bản thân có phần giác ngộ, có phần giải thoát... thì trong từng việc làm hay suy nghĩ... ấy đều đem được vô lượng lợi ích chân thật cho đại chúng xã hội,..., cho chúng sinh vạn vật !

Điểm đến số 58

"nếu người khác không có ý nghĩ và việc làm hại đến ta
thì ta cũng đừng có ý nghĩ hay việc làm hại đến họ, nếu họ không có đến ta
mà ta lại có đến họ... thì tức là ta đang ích kỉ, bảo thủ, cố chấp, đố kị, sân si, hẹp hòi... –
tính phàm ấy không nên chấp giữ, đó cũng không phải là phẩm chất của bậc thánh hiền"

Người phàm phu rất buồn cười, người khác hại mình nói xấu mình... thì mình đối xử lại như vậy coi như là bình thường đã đành, nhưng có người khác chẳng hại mình, cũng chẳng nói xấu mình một chữ một câu nào... mình cũng đi nói xấu họ, rồi căng hơn nữa thì làm ra những việc tổn hại đến họ... – đó là loại tâm gì?, là đạo lý gì?.

Phật, Bồ Tát... dù bị làm tổn hại, bị nói xấu... trong lòng họ cũng không thay đổi sự từ bi với chúng sinh ấy,... ngược lại lại còn thấy thương cảm họ hơn, vì sao? Vì họ mê muội, không biết chánh tà, không biết đúng sai, vì u mê điên đảo... mới làm mới nghĩ như vậy, họ thể hiện một tâm thái động loạn, phiền não, bất thường... không có được sự thanh tịnh và từ bi của bậc thánh hiền.

Những người mà người phàm phu ấy nghĩ xấu, nói xấu, làm xấu... đến lại dễ là người thân, người yêu, bạn bè, đồng nghiệp,... xa hơn thì tất cả mọi người trong xã hội, không trừ một ai,... thậm chí đến trâu, bò, lợn, gà... cũng mang ra phê phán, chửi mắng... – đó là loại tâm thái gì?, trí tuệ ở đâu?, đạo hạnh ở đâu?... .

"Trong tâm không minh bạch, không trong sáng... thì bất kì suy nghĩ xấu ác nào cũng có thể khởi, việc làm xấu ác nào cũng có thể làm,... - trong tâm minh bạch, trong sáng... thì sẽ không làm ra bất kì một việc sai trái, u mê... nào hết, đến khởi tâm xấu ác... cũng không dám khởi, đó là bậc thánh hiền... rồi vậy" !

Điểm đến số 59

"lấy những sự khổ của bản thân đi nhiễu mọi người xung quanh,...
– đấy chẳng phải cách làm của bậc Thánh Hiền"

Kẻ phàm phu... trong tâm tràn ngập phiền não, tràn ngập sân giận, ganh ghét... đối với thế giới bên ngoài, với tất cả mọi người và xã hội bên ngoài..., tất cả người thân, bạn bè, chúng sinh vạn vật xung quanh... chẳng ai tránh khỏi. Họ không có được trí huệ soi sáng, không có được đức hạnh lớn để tự an ủi mình, an ủi người... cho nên họ làm ngược lại, là đi hành hạ chính mình, hành hạ người khác... bởi những tâm thái, lời nói, hành vi... động loạn, gây mâu thuẫn... - "nếu đáng ghét đáng trách... họ là người đáng ghét đáng trách nhất... – nếu đáng thương, tội nghiệp... họ cũng là người đáng thương, tội nghiệp nhất".

Kẻ ngu tự giết mình
Người trí chẳng để tâm
Nghiệp mỗi người tự tạo
Chết rồi chẳng cùng đường

***

Ngu si không tự biết
Bi ai nào có ích
Lại nhiễu người xung quanh
Kẻ phàm ấy nên biết.

Bậc Quân Tử, Thánh Hiền... trong tâm thanh tịnh, không có tật đố, không có sân giận... nên họ chẳng nhiễu mình cũng chẳng nhiễu người..., thiên hạ toàn là người như vậy, người người vô sự... thì thái bình biết bao?. Cho nên, hãy học lấy cái đức của người Quân Tử, Thánh Hiền...: "khi không nghĩ, không làm... việc tốt đẹp thì giữ tâm thanh tịnh, không khởi tâm động niệm bừa bãi, không đi nhiễu nhương lung tung...", nhiêu đó thôi là đã có ích lớn cho chúng sinh vạn vật rồi !

Điểm đến số 60

"khi bạn nhận ra sự vô thường... trong các mối quan hệ,...
thì bạn sẽ không còn bất kì khái niệm gì về nó nữa"

Mọi thứ tình cảm đều có thể bị tan vỡ, hay đến lúc biệt ly..., chẳng có gì là trường tồn, vĩnh cửu... . Dù tan vỡ, biệt ly... trong sự tốt đẹp hay bi ai... cũng đều đau khổ, hụt hẫng, nhớ nhung, oán trách... đủ các loại tâm thái khác nhau – đó là vô thường. Người cảm nhận sự vô thường ấy đến tận cùng cực sẽ như rơi vào không gian hư vô bao la, chẳng còn muốn nghĩ tưởng đến nó, chẳng còn khái niệm, định nghĩa gì về nó (tình bạn như thế này mới là tình bạn, tình thân như thế này... mới là tình thân, tình yêu như thế này... mới là tình yêu,... tất cả khái niệm ấy đều tan biến, đều chẳng còn, bởi đơn giản nó là sự vô thường trong một không thời gian nhất định, thập pháp giới đều là thứ giả tạo huống hồ chỉ là những thứ tiểu tiết trong nó)... cái còn lại là những tâm thái, tập khí... đằng sau nó, nếu là tiêu cực sẽ đâm ra hận thù, lạnh nhạt..., nếu là tích cực thì sẽ biết sống bình đẳng, trách nhiệm, tha thứ, biết chấp nhận,... – giống như Ma và Phật vậy, ma thì tiêu cực, Phật thì tích cực, ma thì khi vô thường đến nó có thể làm bất kì chuyện gì, kể cả sự chết chóc, dù là người thân..., Phật khi vô thường đến thì trở nên bình thản, bao dung bình đẳng hết thảy chúng sinh vạn vật,..., "một tâm thái là tập khí, luân hồi,... một tâm thái là thanh tịnh, giải thoát,... bạn chọn bên nào?".

Muốn chuyển đổi tâm thái từ Ma thành Phật, từ luân hồi sang giải thoát... chỉ có cách là phải nhìn nhận thẳng thắn vào thực tế, nhìn nhận thẳng thắn vào bản chất của sự việc, bản chất của con người mình ở hiện tại,... "không được tự bao che cho bản thân, không được bao che cho tâm ý của chính mình...", biết sai sửa sai, biết nhìn thấu buông bỏ,... và mở rộng phạm vi của sự minh bạch, cương trực, bản lĩnh... ấy từ bản thân ra tất cả mọi người, cho tới cả xã hội, cho tới muôn loài vạn vật, tới khắp thái hư... thì từ mê mới chuyển thành ngộ, từ khổ đau mới chuyển thành an lạc, từ phàm phu mới chuyển thành thánh hiền, từ yêu ma quỷ quái... mới chuyển thành Phật, Bồ Tát... được !

Điểm đến số 61

"sống trong những thứ không giải thoát
- thì làm sao được giải thoát?"

Thứ không giải thoát là gì?:

- *Đó là thân bằng quyến thuộc, là nam nữ ân ái, là vui buồn sân si...*
- *Đó là Sống trong vọng tưởng phiền não... mà chẳng thấy được chân tánh...*
- *...*

Không sống trong tâm phàm chỉ biết có thân bằng quyết thuộc, nam nữ vợ chồng... mà tới được cái bao la dung chứa vạn vật... thì có được tâm xuất gia. Không có vui buồn sân si... thì tâm xuất gia ấy có thanh tịnh, sáng suốt... – đó là sống trong sự giải thoát.

"Mọi khởi tâm động niệm đều là nghiệp, đều là vọng tưởng phiền não..., bất kể khởi tâm ấy là thiện hay ác, đúng hay sai... - cho nên: ngay chỗ chân tâm tự tánh không có sự khởi tâm động niệm ấy mà sống thì liền đó là phật pháp, là sống trong sự giải thoát".

... !

Điểm đến số 62

"lời an ủi chúng sinh"

"Các con à... ! Trong trời đất có bốn mùa luân chuyển, có nhật nguyệt tuần hoàn,... . Đối với chúng sinh vạn vật đều có sinh già bệnh chết... – đó là lẽ tự nhiên của đất trời, của nhân quả, của sinh diệt vô thường... . Các con thay vì phải khổ tâm với mọi sự... thì chi bằng thuận theo tự nhiên, sống với tánh đức, thân tâm được thanh tịnh... mà an vui ở đời" !

Điểm đến số 63

"người đáng để chúng ta tin tưởng tuyệt đối chỉ có thể là Phật, Bồ Tát...
Còn là phàm phu thì không nên có sự tin tưởng tuyệt đối với bất kể một ai cả"

Phật, Bồ Tát... nói lời chân, nói lời thật, nói lời minh bạch..., là thứ đáng để chúng ta nghe lời và rèn luyện. Kẻ phàm phu phiền não tập khí... sâu dày chỉ nói được lời ngọn, nói lời giả, nói lời u mê..., là thứ không đáng để tin tưởng tuyệt đối. "Chỉ có thể đặt niềm tin tuyệt đối vào Phật mới có thể lập được chí hướng thành Phật, đặt niềm tin tuyệt đối vào phàm phu thì chỉ có thể lập chí hướng làm phàm phu, vĩnh viễn chẳng thể thành Phật". Niềm tin ấy thật sự vững mạnh đó chính là tâm an trụ, Phật, Bồ Tát... chẳng phải ở phương tây, chẳng phải ở quá khứ bên Ấn Độ,... mà chính là tâm bồ đề, là chân tâm tự tánh... trong mỗi chúng sinh vạn vật... luôn thường trụ, an trụ vào tự tánh thì sớm ngày thành Phật, an trụ vào phiền não, tập khí... thì luân hồi lục đạo. Cho nên, "sống ở đời phải xác quyết niềm tin, không ậm ờ mờ ảo, không ba phải rụt rè, không tình chấp nhu nhược... thì mới có thể lập đức".

Thế gian chẳng còn loại người có đức lớn để có thể đặt niềm tin thì lấy đâu ra Phật, Bồ Tát...?. "Trước hết muốn tin người phải tin mình trước, muốn tin Phật bên ngoài phải tin Phật trong con người mình trước, tức thể hội tự tánh, sống với tự tánh... đó chính là nền tảng thứ nhất". "Từ nền tảng này mới có cái nhìn ra vạn vật qua lăng kính của chân tâm, tự tánh, của tâm bồ đề (lăng kính ấy là tâm chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi...) thì thử hỏi chúng sinh vạn vật bên ngoài, có ai không phải Phật, Bồ Tát... đó chính là nền tảng thứ hai". Trong thế gian ai cũng sống với hai nền tảng này thì làm gì có ai không tin ai đâu?, nhưng người phàm phu sống với tập khí phiền não... chẳng biết đến hai... nền tảng cơ bản này thì chỉ nên tin tưởng ở một mức độ nhất định, kẻo chuốc khổ vào thân, oán trách người đời sao dễ thay lòng đổi dạ... cuối cùng là đánh mất niềm tin vào cuộc sống, tâm trí bấn loạn, chẳng còn nơi an trụ... . Cho dù là người thân ruột thịt, là bạn bè thân thích..., tuy là vẫn sống với họ không rời xa họ, không từ bỏ họ,... nhưng chí hướng phải xác quyết hướng Phật, không để họ xoay chuyển, chi phối,... bản lĩnh phải mạnh mẽ, chí nguyện phải thù thắng... thì mới có thể lợi mình lợi người tới được viên mãn, an trụ vào chân tâm không biến hoại thì tâm trí mới an định, niềm vui mới vô lượng vô biên, vô cùng vô tận... chẳng phải thứ mà kẻ phàm, kẻ căn cơ hạ liệt... có thể hiểu được !

Điểm đến số 64

"pháp an tâm"

Bất kể một pháp nào hễ an trụ được tâm, làm tâm trí được bình an thì đều là pháp an tâm cả, dù pháp đó là pháp ác hay pháp thiện, pháp nông cạn hay cao thâm... vấn đề là "pháp đó an trụ tâm được bao lâu mà thôi?". Pháp ác, nông cạn... thì khó mà an trụ được lâu, pháp thiện, cao thâm... thì lâu hơn được chút ít... - đến lúc bất an lại thì pháp ấy cũng chẳng còn giúp ích được gì nữa. Vì sao lúc trước pháp ấy giúp con người ta an mà giờ lại không? – "đó là sự tham cầu, tâm tính... của con người thay đổi, pháp an tâm sẽ thay đổi theo".

Giả như: nghèo thì cầu ăn đủ no 3 bữa cơm là tốt lắm rồi, có người cho gạo cho rau... sống qua ngày là an được cái tâm rồi, mong cầu lúc này chỉ cần như thế thôi. Nhưng đến khi giàu có thì muốn có nhà rộng xe sang, vợ đẹp con khôn... chừng nào thỏa những mong cầu ấy thì mới an được tâm, chưa thỏa thì lòng còn chưa yên,... . Nếu lòng tham phát triển rộng lớn lên thì cả thiên hà đại địa... cũng muốn chiếm hữu, những kẻ đại tham ấy trong thiên hạ cũng chẳng hiếm, cho dù có chiếm hữu được đi nữa cũng chưa chắc thỏa lòng,..., tâm làm sao an định đây?.

Nhà Phật dạy: "Vạn pháp là không"..., "pháp ấy bao hàm cả cảnh duyên bên ngoài lẫn tâm địa bên trong", cảnh duyên bên ngoài là người, vật, xã hội, thiên hà đại địa..., tâm địa bên trong là phiền não, là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước... – tất cả đó đều là hư giả, "như vậy lấy thứ hư giả nào bên ngoài nào để an định thứ hư giả bên trong đây?". "Cầu pháp hư giả bên ngoài mà muốn an định tâm phiền não cũng là hư giả nốt bên trong thì đúng là việc làm ngốc nghếch rồi vậy", vậy mà chúng ta thời thời khắc khắc vẫn đi làm cái việc ngốc nghếch đó đấy,... chừng nào mới giác ngộ giải thoát được đây?.

Phật, Bồ Tát... thấy được vạn pháp là không,... không còn chấp các pháp, cho nên cảnh duyên bên ngoài và tâm địa bên trong đều tan biến, không còn khởi tác dụng,... - đó là có định lực. Có định lực sâu thì chân tâm, tự tánh hiện tiền, khi chân tâm tự tánh hiện tiền thì tâm trí liền an ngay thôi, chẳng thể cầu nơi pháp hư giả mà an được,... - "không pháp mà an tâm mới thực sự là pháp an tâm, tâm ấy là chân tâm, tự tánh,... có pháp mà an tâm thì hết thảy đều là thứ giả tạm, tâm ấy là tâm phiền não, vọng động... mà thôi".

Tuy nhiên, trong cuộc sống, chúng ta phải biết tùy duyên, pháp vốn là hư giả nhưng không vì thế mà "vứt bỏ bất chấp", vứt bỏ bất chấp sẽ gây ra phiền não, sân hận... của chúng sinh vạn vật... xung quanh (nhất là đối với những người thân thích, vợ chồng, bạn bè... họ có nhân duyên sâu đậm, phải cẩn trọng mới được...), "tùy duyên mà làm thì mới trọn cả hai chữ đời và đạo", "trọn hai chữ ấy mới là cách hành xử của Phật, Bồ

Tát...", làm việc đời chớ quên việc đạo là được,... nghĩa ấy là sao? - Tức là có vợ con, cha mẹ... nhưng vợ con, cha mẹ... chẳng phải thứ chướng ngại tâm bồ đề, có nghịch cảnh, trắc trở... thì nghịch cảnh, trắc trở... cũng chẳng phải thứ chướng ngại tâm bồ đề,... - mà ngược lại, hết thảy pháp ấy đều là thứ giúp cho ta rèn thành tâm vô thượng bồ đề, thành tựu đạo nghiệp cho ta, "dùng định lực để chuyển pháp hư giả, phiền não... thành bồ đề tâm kiên cố, an định được thân tâm - đó mới chân thật là pháp an tâm, pháp ấy mới có thể an trụ tâm được lâu dài, vĩnh cửu... tựa như Phật an trụ trong niết bàn rồi vậy". Tóm lại: "an trụ vào vọng tâm... thì là luân hồi lục đạo, an trụ vào chân tâm,... thì là bồ đề niết bàn" !

Điểm đến số 65

"Đạo trong muôn loài vạn vật... là nền tảng để thấu hiểu Đạo nhân đức,
Đạo nhân đức... là nền tảng để thấu hiểu Đạo thiên đức,
Đạo thiên đức... là nền tảng để thấu hiểu Đạo vô ngã"

Muôn loài vạn vật ở đâu mà ra?, con người làm sao mà có?, vũ trụ nhân sinh vì sao mà thành?... . Chữ đạo hàm nghĩa sâu sắc, nghĩa lý rộng lớn vô cùng vô tận..., hiểu được một chữ đạo này thì chẳng còn những khúc mắc ấy nữa. Muốn hiểu đạo phải đi từ thấp đến cao, khổ công tu học, trải nghiệm... từ trường khiếp lâu xa đã tích lũy thiện căn, phước đức, nhân duyên... mới có thể hiểu dần, chứ chẳng thể một bước mà mong thấu đạt tường tận chân tướng của vũ trụ nhân sinh, của đạo,..., dễ gì mà có được một ý trí xuất phàm dũng mãnh, có được một niềm tin sâu sắc, chí nguyện khẩn thiết, thành thật tu hành... .

Trong mỗi chúng sinh vạn vật... nhỏ bé, đạo ấy cũng không hề mất đi, nó ẩn tàng sâu thẳm bên trong, chỉ là phiền não tập khí quá nhiều mà không tự nhận ra được, chúng sinh chỉ biết sống theo cảm tính, vọng tưởng... ít có được sự có mặt của lý trí... trong từng hành vi, việc làm..., chỉ chừng nào gặp lúc đối diện với sinh tử, chia cắt... (ví như khỉ mẹ thấy con bị giết, hổ già gặp lúc đói chết,...) thì cái lòng trắc ẩn đó mới hé mở một chút xíu, cả cuộc đời cũng chỉ được đôi ba phen như vậy chứ chẳng được nhiều, mới cảm nhận được chút xíu nghĩa lý của vô thường,... thì làm sao mà có thể hiểu đạo là gì?. Chúng sinh nhỏ bé còn thế huống hồ là giọt sương, chiếc lá... vô tình, đến bao giờ mới có được chút hữu tình?.

Chúng sinh vạn vật... nếu có được một nhân duyên tốt đẹp, một trải nghiệm sâu sắc... cũng đều có thể có cơ hội phát triển lòng trắc ẩn, phát huy lý trí... (ví như giọt sương, chiếc lá tự nhiên sinh tình,..., khỉ mẹ cũng biết thương quý tất cả sinh mạng khác như con mình, hổ già cũng biết an vui trong sự sinh tử mà nhắm mắt,...) thì giọt sương, chiếc lá, cục đất, vạn vật... hoàn toàn có cơ hội trở thành chúng sinh,..., khỉ mẹ, hổ già... cũng hoàn toàn có cơ hội làm người,... – đó chính là cái Đạo trong muôn loài vạn vật... là nền tảng để thấu hiểu Đạo nhân đức,..., "thấu hiểu đạo người ắt được làm người".

Trong đạo nhân đức, con người biết sống với lý trí, với lương tâm... nhiều hơn, cho nên trong những mối nhân duyên sâu đậm mà thành vợ thành chồng, thành thân bằng quyến thuộc, thành bạn bè tri kỷ... tự nhiên mà biết trân quý hơn, lễ nghi hơn... . Nếu cũng có được một nhân duyên tốt đẹp (gặp được đạo thánh hiền,...), có được một trải nghiệm sâu sắc... thì cũng sẽ phát triển lòng trắc ẩn, phát huy lý trí... tốt hơn, đem mọi cái tốt đối với mình mà đối xử bình đẳng được với tất cả người, tất cả muôn loài vạn vật

trong trời đất... thì đó là lẽ trời rồi vậy, "thấu hiểu lẽ trời ắt làm người trời,..." - đó chính là Đạo nhân đức... là nền tảng để thấu hiểu Đạo thiên đức.

Trong đạo thiên đức, lòng từ phủ trùm cả trời đất,..., nhưng đó chưa phải cứu cánh của sự giải thoát, lỡ may bất giác lại hoàn về chúng sinh, lỡ may vô tình lại hoàn thành sương mai,..., chẳng có gì là thường trụ cả. Nếu có được nhân duyên tốt đẹp (gặp được pháp vô ngã của Phật,...), có được một trải nghiệm sâu sắc, thấu cùng... thì hoàn toàn có cơ hội phát dương tâm tánh, liễu thoát sinh tử,... đem cái lòng trắc ẩn, lý trí... làm thành viên mãn... thành chân tâm, tự tánh, thành bồ đề tâm rộng lớn vô cùng vô tận phủ khắp càn khôn,... mà đạo thành viên mãn – đó là cái Đạo thiên đức... là nền tảng để thấu hiểu Đạo vô ngã,..., "thấu hiểu pháp Phật ắt được làm Phật".

"Một niệm bất giác Phật làm chúng sinh vạn vật (Phật ở đây chỉ là những Tự Tánh Phật chưa có kim thân phật (tức công đức vô lượng), nếu có kim thân phật rồi như Thích Ca Mâu Ni, Như A Di Đà Phật,... thì sẽ không bất giác nữa, vĩnh viễn chẳng còn rơi vào "tam giới vô thường, ", tự tại trong tam giới vô thường,...)..., niệm bất giác ấy chính là cội nguồn của vũ trụ nhân sinh, là mây đen che mờ chân tánh,..., "che mờ Đạo" !

Điểm đến số 66

"cảm ứng"

"Cảm ứng là hiện tượng chúng sinh... có cảm, Phật Bồ Tát... liền có ứng", tâm chí thành chí nguyện, thật tâm tu hành... mới có được loại hiện tượng này, chứ chẳng phải mang tâm mong cầu cảm ứng... mà có được.

Chúng sinh được cảm ứng thì toàn thân tâm mát mẻ, thanh tịnh,..., trong lúc cảm ứng toàn thân rung nhẹ, hết thảy các lỗ chân lông như mở rộng, rất mát mẻ và an vui... tựa như Phật, Bồ Tát... đang chiếu hào quang, tưới nước cam lồ... vậy, thân tâm nhẹ nhàng giống như diều gặp gió, bỗng chốc mà vút bay lên trên cao,..., như sợi bông gặp gió mạnh tích tắc đã bay đến cùng trời góc biển..., không thể lấy sự vui thích nào, ngôn từ nào có thể diễn tả được nó.

Sự cảm ứng không phải là một sự thành tựu nào cả, mà nó đơn thuần chỉ là một trạng thái thanh tịnh của thân tâm, nó có được khi chúng sinh khởi lên tâm địa nào đó "thật sự thánh thiện"..., tâm địa ấy tương thông với Phật Bồ Tát..., nó làm chấn động khắp cõi nước chúng sinh, chấn động tới cõi trời, cõi thánh... – tất cả đều vui mừng và tán thán,... .

Vậy tâm khởi thánh thiện ấy thế nào?. Giả như:

- *Có được một niệm giác... .*
- *Thành tâm niệm Một câu A Di Đà Phật, hay một danh hiệu khác của một vị Phật, Bồ Tát nào đó... mà không bị bất kì một phiền não tập khí nào... xen tạp..., hoàn toàn là nhất tâm trong một niệm,... .*
- *Phát khởi được chí nguyện thù thắng đối với chúng sinh vạn vật,... .*
- *Khởi tâm đại từ đại bi, yêu thương vô hạn... .*
- *Ngay lúc ngộ ra chân lý nào đó mà hân hoan, vui sướng... đến tột cùng... .*
- *...*

Hết thảy "hiện tượng cảm ứng tốt đẹp" đều là dính dáng đến sự giác ngộ giải thoát, là Tâm Phật, Nguyện Phật,..., là tâm thánh thiện mang lại lợi lạc cho chúng sinh vạn vật... mới có được... - chứ chẳng phải tâm phiền não, tâm tự tư tự lợi... mà có được, nếu là những loại tâm này thì cũng có cảm ứng, cảm ứng tới đâu?, cảm ứng tới động của yêu ma quỷ quái..., chứ Phật, Bồ Tát... nào cảm ứng cho,... - người người hãy khắc ghi trong lòng. Minh bạch được đạo lý này... cũng có thể phát khởi được tín tâm, lập chí, lập nguyện... sớm ngày thành Phật !

Điểm đến số 67

"cảnh giới gì thì cũng phải bỏ,
Bỏ sạch sẽ: Tự Tánh Phật tự khắc hiển lộ"

"Cảnh giới chính là phiền não, phiền não chính là cảnh giới", "có cảnh giới thì có phiền não, không có cảnh giới thì không có phiền não", "dù là cảnh giới Thật Báo Trang Nghiêm của Bồ Tát Đẳng Giác cũng vẫn là phiền não, vẫn là vô minh... cũng vẫn phải bỏ, huống hồ là những cảnh giới trong lục đạo, là những tư tưởng, nhận thức cố chấp, hạn hẹp của kẻ phàm...". Buông bỏ sạch sẽ rồi thì sao? Thì thành Phật, Bồ Tát Đẳng Giác buông bỏ cảnh giới cuối cùng, sự vô minh, phiền não... cuối cùng liền thành Phật, liền bước vào cõi Thường Tịch Quang, Thường Tịch Quang không phải là cảnh giới mà là cõi giới, là cõi giới Phật, ở đó tất cả đều là Tự Tánh Phật.

Bồ Đề Niết Bàn là gì? "Chính là trong tâm không có phiền não, tập khí,...", không có cảnh giới thì chính là Bồ Đề Niết Bàn, là Tự Tánh Phật,... . "Người bình thường chúng ta muốn trồng nhân giải thoát thì phải có niệm giác", "trong niệm giác không có phiền não tập khí... đó chính là nhân giải thoát, niệm giác cũng chính là tự tánh phật đang hiển lộ", "sống với nó thuần thục rồi, viên mãn rồi..." thì tự nhiên lọt vào cõi giới Phật thôi, "đó là nhân quả",... "trồng nhân Phật ắt được làm Phật" !

Điểm đến số 68

"lúc người... bị danh lợi tiền tài... quật ngã...
thì chính là lúc đức hạnh của bản thân sụt đổ, tan biến..."

Đạo đức hay sức định công của một con người... giống như cái gốc cây, còn danh lợi tiền tài... giống như hoa trái, nếu hoa trái nhiều quá thì dễ cây chịu không nổi là liền bị bật gốc ngay, cho nên bậc hiền trí chẳng cần, chẳng mưu cầu... thứ danh lợi tiền tài... ấy làm gì mà tự hại mình, "tạo phước nhưng không hưởng phước mới là bậc đại trí, đại hiền".

Kẻ tu hành... nếu muốn xuất hiện trước đại chúng xã hội, trước một tập thể lớn... thì cần phải có một cái đức lớn, sức định công lớn, "tức gốc cây ấy phải kiên cố... trong phạm vi cho phép của hoa trái, của danh lợi tiền tài..." – nếu không sự hàm dưỡng bấy lâu đều tự mình đổ xuống sông xuống biển hết, lại còn mang họa cho xã hội, bởi làm ra một tấm gương sa đọa, ảnh hưởng đến biết bao nhiêu người, biết bao nhiêu chúng sinh vạn vật... xung quanh, hơn nữa cũng lại là cái họa sát thân, sát huệ... "tự tay cắt đứt thiện căn, huệ căn... của của chính mình", "kẻ sân si... trong xã hội sẽ thấy bạn rất ngứa mắt, bạn dựa vào Phật để mưu cầu danh lợi tiền tài... thì cũng xong rồi"... . "Ban đâu trông có vẻ tươi sáng,... nhưng một khi gốc cây bị bật lên thì lại là một bi kịch", bậc hiền trí trong chuyện này tốt nhất sẽ không làm, không lộ tướng... huống hồ lộ tướng thì bất chân nhân, ... – cho nên, kẻ tu hành ấy hãy nên làm mọi thứ trong phạm vi an toàn, hãy tự biết lượng sức của mình.

Giả như: một vị sư trẻ tuổi tu tập tốt một thời gian nên được đề bạt lên cương vị trụ trì, đạo lực còn thấp mà lên quá cao, được người đời cung kính, quỳ lạy, tung hô... danh lợi tiền tài... ập tới làm phiền não, ngã mạn, thoái chuyển tâm bồ đề còn non kém yếu ớt thành tâm phiền não động loạn,... cuối cùng là đánh mất định công rèn luyện bấy lâu..., từ chỗ có ích lại trở thành có hại, từ chỗ sáng suốt thành ra u mê điên đảo... . "Nhận hoa trái quá lớn nhẹ thì cũng gãy cành xẻ thân... nặng thì bật gốc, mất mạng... – đó là việc làm sáng suốt hay sao?". Bậc hiền trí sáng suốt chẳng cần nhận hoa trái... cuối cùng lại thành Phật, chẳng nhận hoa trái mà lại có vô lượng hoa trái, đạo lý là gì?... "Đó là có cái tâm nhận hoa trái... chính là phước đức, chẳng có cái tâm nhận hoa trái chính là công đức", "phước đức thì ba chìm bảy nổi... trong lục đạo, công đức thì một đường thẳng tắp về Tây Phương, về Phật Giới,..." - kẻ tu hành ấy nên biết !

Điểm đến số 69

"muốn thấy mộng thì phải tỉnh mộng,
Muốn thấy lục đạo luân hồi thì phải thành Phật, Bồ Tát..."

Người trong mộng không biết mộng là giả, người trong lục đạo cũng không biết lục đạo là giả,... - tỉnh mộng cũng có nghĩa là sự giác ngộ giải thoát, thoát khỏi giấc mộng hư huyễn, giả tạo ấy,... .

Đức Phật nói: "Từ Alahan... họ thoát khỏi vô minh, lục đạo... rồi mới thật sự biết vô minh, lục đạo... là gì". Cho nên, người tu hành chúng ta chừng nào chưa là Alahan, Bồ Tát, Phật... thì chừng đó vẫn còn nằm trong giấc mơ, trong lục đạo... đấy, chưa thoát ra ngoài đâu.

"Mộng chính là trong tâm của bạn có phiền não, có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước..." – nếu trong tâm không có phiền não, không có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước... thì mọi cơn mộng đẹp xấu gì... thì cũng đều tan biến mà trở thành Phật, Bồ Tát, Alahan..., trả lại cho mỗi chúng sinh vạn vật... một tâm tánh trong sáng, thanh tịnh... – "đó là tỉnh mộng", là không còn mơ mơ màng màng trong luân hồi lục đạo khổ đau ấy, nào có vui thích gì đâu?.

"Ai thoát được cơn mộng cũng mà chẳng thấy rất vui sướng?", người giác ngộ giải thoát thành Phật, Bồ Tát, Alahan... cũng như vậy, "lục đạo luân hồi là vô lượng vô biên... cơn mộng, họ thoát khỏi lục đạo luân hồi, sự vui sướng ấy... lời nào có thể tả siết?". Thoát khỏi một cơn mộng có an vui một phần, thoát khỏi vô lượng cơn mộng (tức vô lượng phiền não...) thì có an vui vô lượng (có an vui vô lượng... tức là cực lạc... rồi vậy), "chuyển vô lượng phiền phiền não luân hồi... thành vô thượng bồ đề niết bàn" – đó chẳng phải điều mỗi chúng sinh vạn vật... mong muốn hay sao? !

Điểm đến số 70

"thiên hạ có thái bình đơn giản là
- ngũ cốc sung túc, cỏ thuốc dồi dào,..."

Ngũ cốc sung túc, cây trái tràn xum xuê... thì người người không cần phải tranh ăn, quốc gia với quốc gia không còn có biên giới, không cần phải xâm lấn..., cho đến mèo không cần ăn thịt chuột, hổ chẳng sát hại sinh linh,... . Trong xã hội thì chẳng cần ai cai trị, mọi chúng sinh đều bình đẳng, không có giai tầng, không có sang hèn,... .

"Cỏ thuốc dồi dào thì chẳng có bệnh thân, đạo lý dồi dào thì chẳng có bệnh tâm,...". Tất cả chúng sinh không lo ăn, không lo bệnh... thì việc gì phải đi hại nhau đâu?... - "để được thiên hạ ấy thì mọi chúng sinh vạn vật không thể không có sự giáo dục đạo đức của thánh hiền, loại bỏ ba độc tham, sân, si... thì thiên hạ ấy liền có được, có khó gì đâu, có khó gì đâu..." . Trong cõi ta bà này, không gian này... thiên hạ không làm được, nhưng ta làm được thì ta sẽ thoát khỏi cõi ta bà này, không gian này... mà đến được không gian khác, cõi nước khác... tốt đẹp như tâm tưởng của ta, "tùy tâm tưởng sanh là đạo lý lớn ở đời phải học, chẳng phải thứ thiếu thực tế hay hư huyễn..." – vấn đề đơn giản là bạn chưa thể thể hội đạo lý đó được mà thôi, thể hội được rồi cõi Phật, Bồ Tát... cũng hiện tiền ngay trước mắt !

Điểm đến số 71

"sự vắng lặng của một nội tâm thánh thiện
có thể dung chứa cả càn khôn"

Trong mọi sự ở đời... chúng ta thay vì dùng tập khí phiền não để đối xử thì nay thay bằng dùng sự vắng lặng thánh thiện, tỉnh sáng, không có vọng tưởng... để đối xử... - được như vậy thì thiên địa quỷ thần... sẽ đều cung kính, bảo hộ,..., mọi sự đều hanh thông, không có chướng ngại,..., cảnh giới nào cũng đều bước qua, hạnh phúc nào của nhân sinh cũng đều an hưởng được,... – vậy tại sao chúng ta không buông xả?. "Buông xả tất cả mới có thể đạt được tất cả, chấp giữ hay theo đuổi vài thứ nhỏ nhoi, hạn hẹp... ở đời thì được bao nhiêu hạnh phúc đâu?, bản thân thì phiền não, đau khổ..., thiên địa quỷ thần... thì xa lánh, trừng trị..., "sống không có ích cho chúng sinh vạn vật... nhiều hơn, nhiều hơn nữa... thì thật là uổng mất kiếp người... rồi".

Trong tâm vắng lặng, không một vọng tưởng thì không chuyện gì có thể làm chúng ta khổ não, sầu muộn... được. Trong tâm không vắng lặng, vọng tưởng tràn ngập... thì bất kể chuyện gì dù nhỏ bé cũng làm chúng ta khổ não, sầu muộn, tổn thương... . Rõ ràng có được tâm vắng lặng của người thánh thiện là một tài sản vô cùng quý giá mà mỗi người cần có được trong cuộc sống của mình, không có nó thì là một thiệt thòi lớn nhất của đời người rồi,..., "và để có được nó chúng ta cần buông xả, buông xả... và buông xả", buông xả cho tới khi không còn gì cả,... khi đó chính là tâm vắng lặng, là chân tâm tự tánh của chúng ta, chân tâm... ấy có thể dung chứa cả càn khôn..., và cũng không thứ gì có thể động chạm vào được... - đó là sự giải thoát rồi vậy !

Điểm đến số 72

"mọi bế tắc chính là do thiếu công đức mà ra,
Vì vậy: mỗi khi gặp bế tắc hãy làm thứ gì đó có công đức và hồi hướng rộng khắp,...
Chỗ bế tắc ấy tự khắc được giải quyết"

Việc gì có thể sinh ra được công đức?:

Việc sinh ra được công đức duy nhất là: bản thân bắt buộc phải nhận ra chân tâm, tự tánh... và giúp chúng sinh vạn vật... khác cũng nhận ra chân tâm, tự tánh,... - bởi đây là điều quan trọng nhất của sự giác ngộ giải thoát, không làm được việc này thì những việc khác chỉ là phước hữu lậu, là pháp hữu vi, là chuyện trong thập pháp giới,... chỉ có thể gọi là giúp chúng sinh hưởng được thêm chút phước trong luân hồi sinh tử,..., là phước đức chẳng phải công đức, "phước đức tuy là rất tốt nhưng so với việc giác ngộ giải thoát thì nó là con số không".

Vậy nếu người chưa ngộ tánh thì làm sao sinh ra công đức mà hồi hướng đây?:

Đó là chúng ta làm nhưng kèm theo tâm ý không muốn nhận lại sự báo đáp, trả ơn... và "thật sự tha thiết mong muốn" cả mình và chúng sinh vạn vật ấy... sớm được giác ngộ giải thoát thành Phật. Tâm ta chân thành như vậy để làm... thì cũng tự nhiên mà có được chút ít tương ưng với chân tâm, tự tánh... rồi vậy, công đức không sinh ra được nhiều thì nó cũng sinh ra được chút ít, nhưng cũng đủ để ta giải quyết mọi sự việc ở trước mắt, nếu sự việc ấy không phải việc tà ác, còn nếu là việc giúp đỡ chúng sinh vạn vật thì với tâm thiết tha ấy chắc chắn sẽ hoàn thành mọi công việc - bởi trời đất quỷ thần không phụ người, Phật Bồ Tát... cũng luôn cần và trợ giúp những con người có tâm thành kính... như vậy,... khi họ làm lợi cho chúng sinh vạn vật,... ."Hay nói cách khác khi chúng ta chưa đủ hiểu, chưa mường tượng được điều đó... là khi tâm chúng ta càng chân thành, thanh tịnh... thì càng tương ưng với chân tâm, tự tánh... khi đó sẽ khai thác được năng lực của tự tánh, có thêm được trí tuệ... để giải quyết sự việc,...".

Vậy cụ thể chúng ta làm những việc gì để sinh ra được công đức?: Giả như:

- *Ta ra chợ mua cá đem ra sông hồ... phóng sinh nó, và mong muốn nó sớm được giác ngộ và giải thoát, cho nó mạng sống để nó có thêm thời gian mà tìm được nhân duyên với chánh pháp,... – rồi hồi hướng công đức này tới khắp pháp giới,... mong muốn tất cả chúng sinh... đều sớm giác ngộ giải thoát.*
- *Ta gom quần áo cũ, đồ đạc cũ... đem từ thiện, cho người khác họ cần dùng... mong họ sớm được giác ngộ giải thoát,... – rồi hồi hướng công đức*

này tới khắp pháp giới mong muốn tất cả chúng sinh... đều sớm giác ngộ giải thoát.

- *Cũng như vậy ta có thể làm những công việc có ích cho xã hội, cho môi trường, cho chúng sinh vạn vật... rồi hồi hướng như vậy.*
- *Hoặc ta có thể ngồi thiền, tụng kinh, niệm phật... rồi hồi hướng như vậy, chẳng cần phân biệt việc lớn nhỏ, ít nhiều... chỉ cần có được sự chân thành ở trong đó, "ta có cảm vạn vật ắt có ứng"... và một khi "sự cảm ứng được kết nối thì tự nhiên tâm trí sáng suốt hơn, định lực tốt hơn... là điều đương nhiên", và đó là điều kiện để chúng ta mở được những nút thắt trong cuộc sống hiện tại.*
- *... .*

"Mọi bế tắc là do thiếu công đức, phước đức... mà ra", vậy nên chỉ cần gia tăng công đức, phước đức... của bản thân thì tự nhiên giải quyết được vậy, đó là đạo lý sáng rực như ban ngày chẳng cần bàn cãi. Giả như ta muốn hoàn thành một công việc nhưng thiếu tiền, tiền là phước đức, ta đi làm việc phước đức thì dần dần sẽ giải quyết được việc đó,... nhưng không phải thứ gì tiền cũng giải quyết được, phước đức giải quyết được mà phải có công đức mới giải quyết được (như những việc giáo dục đạo đức xã hội chẳng hạn... có tiền mà không có đức thì có bao nhiêu tiền cũng không giúp được ai tốt lên,...), nên mới nói thẳng đến công đức, bởi trong công đức có phước đức, trong phước đức thì không thể có công đức.

"Đến lúc gặp khó khăn mới lo đi làm công đức, phước đức... để thoát khó thì đã muộn", nếu chỉ biết làm phước đức thì có thể sẽ lâu nhân quả mới đáp trả để ta thuận lợi, biết làm công đức thì có thể nhanh hơn chút ít,... do vậy, chúng ta mỗi ngày hãy rèn luyện bản thân, tu tâm tích đức... sớm được giác ngộ, mỗi ngày đều có việc tốt để hồi hướng thì những khó khăn mới tiêu tan, vạn sự mới hanh thông, đừng để nước đến chân mới nhảy, đó không phải là cách sống khôn khéo của người Quân Tử, Thánh Hiền !

Điểm đến số 73

"tâm bị phiền não thì không có một đức hạnh nào tròn đầy cả,
Tâm được thanh tịnh thì không có một đức hạnh nào khiếm khuyết cả"

Đức hạnh tròn đầy là thứ không nhiễm ô phiền não, nhiễm ô phiền não thì chắc chắn nó không tròn đầy, bị khiếm khuyết, không sáng tỏ... – "muốn tròn đầy, muốn không có phiền não... thì chỉ có cách sống trong chân tâm, tự tánh... mà thôi" .

Giả như chữ "hiếu": ta hiếu thuận với chư Phật, Bồ Tát thì ta phải tu tập sao cho tâm được thanh tịnh,... nhận ra và sống được chân tâm, tự tánh... khi đó chữ hiếu mới làm được viên mãn, không được vậy thì chỉ hiếu được tới được vài người như bố mẹ, ông bà, anh em, bạn bè... – chưa đưa được chữ hiếu lên tột đỉnh, "đó không phải là đại hiếu mà chỉ là tiểu hiếu, trung hiếu...", và các đức hạnh khác cũng là như vậy. "Một đức không tột đỉnh đồng nghĩa tất cả đức không tột đỉnh, một đức tột đỉnh đồng nghĩa tất cả đức cũng tột đỉnh" – và đơn giản chỉ là chúng ta có được tâm thanh tịnh, sáng suốt... hay không?, có nhận ra chân tâm, tự tánh hay không?... mà thôi.

Không nhận ra tự tánh... làm sao mà có đại nhân?
Không nhận ra tự tánh... làm sao mà có đại lễ?
Không nhận ra tự tánh... làm sao mà có đại nghĩa?
Không nhận ra tự tánh... làm sao mà có đại trí?
Không nhận ra tự tánh... làm sao mà có đại tín?
...
Không nhận ra tự tánh... làm sao mà có đại nhẫn?
Không nhận ra tự tánh... làm sao mà có đại bi?
Không nhận ra tự tánh... làm sao mà có đại dũng?
Không nhận ra tự tánh... làm sao mà có đại hỷ?
Không nhận ra tự tánh... làm sao mà có đại định?
... !

Điểm đến số 74

"hành vi mờ ám... thì lòng người... không phục,
Tâm ý mờ ám... thì thiên địa quỷ thần... không phục"

Hành vi thể hiện ra bên ngoài là thứ mà người, vật... đều thấy bằng mắt được, nếu trông thấy tốt đẹp thì vui thay, sẽ kính phục,... nếu trông thấy xấu xa thì buồn thay, sẽ căm phẫn,... . Nhưng có thứ mà mắt thường của người, vật... không nhìn thấy được đó là tâm ý bên trong, nên chẳng biết họ nghĩ thiện ác thế nào, chánh tà ra sao?... như người sưa thường nói: miệng thì nam mô nhưng bụng thì bồ dao găm, hay vẽ được con hổ nhưng không vẽ được tâm con hổ... .

Vậy ai có thể thấy được tâm ý của con người, con vật...? đó là thiên địa quỷ thần, là vũ trụ vạn vật, là Phật, Bồ Tát... sẽ thấy được, thấy rõ như chúng ta thấy, thậm chí còn biết trước những sự việc mà chúng ta có thể sẽ nghĩ, sẽ làm,... làm sao mà dấu được, nếu là những tâm ý tà ác... thì chắc chắn bạn sẽ không được họ kính trọng?, chỉ có thể có sự kính trọng của những người, vật... có trí tuệ nông cạn, nhục nhãn phàm tục mà thôi, số lượng ấy đem so sánh với thiên địa quỷ thần, với vũ trụ vạn vật, với mười phương chư Phật, Bồ Tát... thì như một hạt cát trong hư không vô tận vậy. Vậy bạn chọn số lượng nào yêu mến, kính phục... đây?. Nếu bạn chọn sự lừa dối bản thân, hay cam chịu một đức hạnh nhỏ nhoi... chỉ tu sửa trong giới hạn của hành vi thì bạn sẽ có được số lượng nhỏ đó, nhưng nếu bạn mở rộng sự tu sửa tới tâm ý, thanh lọc tâm niệm tà ác... thì sẽ có được cái số lượng lớn, vô biên vô tận... kia kính phục, yêu thương, giúp đỡ... và điều đó sẽ giúp mỗi chúng ta đều có được niềm an vui vô hạn từ cuộc sống, từ đại tự nhiên bao la, vô biên vô tận, vô lượng vô số... .

Trong gia đình, bạn bè, đồng nghiệp, xã hội... tất cả đó chúng ta đều nên sống với cái chân thật của tâm ý, đừng nên giả dối, tà ác..., đừng nên bằng mặt mà chẳng bằng lòng... chỉ có như vậy gia đình mới hạnh phúc,..., xã hội mới hài hòa, trời đất vạn vật mới đồng nhất, bình yên. Sự giả dối như cái kim trong bọc, lâu ngày ắt phải lòi ra... và sẽ làm tổn thương tất cả, sẽ chẳng còn ai bên cạnh nữa,... gia đình sẽ tan nát,..., xã hội sẽ động loạn,... – đó chẳng phải điều tốt đẹp !

Điểm đến số 75

"tột cùng của sự học là hiểu được có cái gọi là tự tánh trong mỗi chúng sinh vạn vật,
Tột cùng của sự tu là sống được với tự tánh ở chính mình đã nhận ra ấy"

Sách vở vô lượng vô biên, cô thầy cũng vô số vô tận... bạn có bao nhiêu cuộc đời để học hết kiến thức?. "Bản chất của kiến thức là phiền não, là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước,..., Phật gọi là "sở tri chướng",... càng học lên học vị cao, kiến thức nhiều lại càng dễ có một bản ngã to hơn, càng phiền não hơn... nếu ngay từ đầu lúc chưa học không hiểu được bản chất của kiến thức là như vậy.

Nếu vậy, sự học có ích gì đâu chỉ cần cầm cuốc xẻng trồng lúa trồng rau... là đủ rồi?, đúng là như vậy nếu tất cả con người khắp thế gian chỉ đơn thuần là như vậy, người người vô sự... thì thiên hạ thái bình rồi?... . Chỉ vì kiến thức mà con người làm loạn xã hội, nghiên cứu vũ khí chiến tranh, hóa chất, khai thác hết huyết tủy của trái đất,... cho đến tranh cãi lung tung về kiến thức vô thường học được mà xung đột, tạo ra nhiều tầng thứ trong xã hội... khiến nhân gian trở thành cõi ô trược ác thế.

"Sự học chân thật và duy nhất con người chỉ cần có nó là giúp chúng sinh nhận ra chân tâm, tự tánh của chính mình",... bỏ qua được tất cả mọi sự nghiên cứu, học hỏi vô nghĩa khác... - nếu làm được việc này thì nhân gian lập tức biến thành cõi cực lạc, cõi phật ngay. "Chỉ cầm cuốc xẻng làm ra lương thực và học để nhận ra tự tánh, sống với tự tánh ấy thì con người và muôn loài vạn vật tự khắc khỏe mạnh, bình an, tươi vui, hòa thuận, sống chết đều không sợ... đó không phải cực lạc thì là gì?".

Để sống trong thế giới ô trược hiện nay, mỗi chúng ta cũng chỉ nên lấy hai tiêu chí ấy để sống và rèn luyện, tức là nhận ra tự tánh và sống trong tự tánh, còn những sự việc khác thì xem nhẹ lại cho đến chỗ không còn bận tâm,... như vậy cuộc sống của mỗi người sẽ như một vị Phật, Bồ Tát... rồi vậy !

PHẦN II
XÃ HỘI

Xu hướng sống tập thể để tồn tại là quy luật tự nhiên của muôn loài, mỗi loài tập hợp lại để bảo vệ nhau và cùng nhau kiếm ăn.Ở các loài động vật thì gọi là bầy đàn và ở loài người thì gọi là xã hội. Cái trí và cái đạo chính là sự khác biệt giữa loài người và muôn loài khác, không có trí và đạo thì tâm hồn con người ngang hàng với muôn loài, sự phát triển của trí và đạo ở mỗi nơi là khác nhau và thường mỗi nơi có sự đồng đều về nhận thức vì một người biết thường cho mọi người biết, cũng từ đó mà hình thành ngôn ngữ riêng, văn hóa riêng... . Nhận thức về trí và đạo thay đổi kéo theo nhận thức về các lĩnh vực trong cuộc sống thay đổi, tạo ra mỗi nơi có nét hiện đại riêng độc đáo riêng... về xã hội đó.

Khi thế giới bắt đầu có sự kết nối giữa các xã hội lại, thì sự giao lưu văn hóa và chia sẻ nhận thức diễn ra, sự hòa nhập gắn kết giữa các xã hội xuất hiện, nhưng sự chênh lệch về nhận thức và tài nguyên môi trường lại gây ra sự trao đổi qua lại ban đầu, biến cái chênh lệch thành cái cân bằng do đân có sự kết nối. Cái cân bằng diễn ra thuận lợi thì giữa các xã hội có sự đoàn kết, không thuận lợi thì sinh mâu thuẫn và tranh chấp.

Một xã hội có tốt đẹp, có hạnh phúc, có bình yên..., thì xã hội đó phải có cho được tiếng nói chung, có cho được sự đoàn kết... . Khoa học của xã hội ấy phát triển kéo theo sự phát triển của các lĩnh vực thì không được làm ảnh hưởng tới môi trường. Một xã hội khác muốn hội nhập thì phải có sự khắt khe, có lập trường mạnh mẽ,..., "thuận với luân lý tự nhiên" - "đối với họ", nếu không xã hội đó chưa tốt đẹp, chưa hạnh phúc,..., chưa bình yên. Những điều đó không giữ được thì xã hội ấy dễ bị tan hoại, và cả nhân loại chỉ cần không giữ được môi trường sống cho tốt đẹp thì cả nhân loại đã đủ tan hoại !

Điểm đến số 76

"bạn làm mất hình ảnh của mình đối với một đứa trẻ,
Đồng nghĩa sẽ vĩnh viễn mất đi khi chúng lớn lên"

Trẻ con thường có tính quan sát để học hỏi thế giới bên ngoài, tất cả những gì chúng thấy đều có thể trở thành ấn tượng sâu đậm trong cả cuộc đời của chúng. Người lớn trong suy nghĩ của chúng được mặc định là chuẩn mực trong sự học hỏi ở tất cả mọi khía cạnh, nếu người lớn không làm chúng nể phục ở điều gì đó thì đồng nghĩa cả cuộc đời của nó nó sẽ xem thường người lớn này, đây không phải là lời nói bông đùa... . Đừng tưởng trẻ con còn bé thì không biết đánh giá sự việc, thậm chí chúng còn đánh giá được khách quan và chuẩn xác hơn rất nhiều so với người lớn, bởi nhỏ tuổi thân tâm trong sáng thì trí tuệ chân thật rộng lớn, ít bị phiền não che mờ lý trí,..., nghĩ chúng không hiểu gì rồi làm sai đủ chuyện hòng che mắt nó là sai lầm rất lớn. Những sự mâu thuẫn thầm kín trong gia đình giữa cha mẹ ông bà... đối với con trẻ mà cả đời cũng không hóa giải được hoặc chúng không muốn hóa giải cũng từ những lúc chúng không nể phục hồi còn nhỏ mà ra, mất hình ảnh đối với con trẻ rồi thì rất khó để lấy lại được, có làm lại chúng lại hiểu theo những hướng khác là giả bộ với chúng, nịnh hót chúng, lấy lòng chúng... . Vì vậy "người lớn" phải tránh tất cả những lời nói, hành vi, việc làm không tốt... dù nhỏ dù lớn mà mang theo những hình ảnh không tốt đối với chúng, nếu sai thì phải tìm cách tức thì nhận sai, xin lỗi chúng..., nếu để chúng "nuôi ấn tượng" rồi thì sau này có làm gì thì cũng là vô nghĩa.

Chính vì điều vô cùng quan trọng này mà các bậc thánh nhân xưa nay đều khuyên người đời giữ gìn tâm hồn trong sáng cho trẻ nhỏ "từ trong trứng nước", làm ra những hình ảnh tốt, đạo hạnh tốt... để cho chúng học tập, được như vậy thì gia đình mới hạnh phúc, gia đình có hạnh phúc thì đất nước mới thái bình. Nếu Cha Mẹ là một ông Phật, bà Bồ Tát... thì cả đời con trẻ sẽ cung kính, nghe lời... và không thể là một nhân tố xấu của xã hội, nó sẽ trở thành người Quân Tử, Thánh Hiền trong xã hội. Ngược lại, nếu Cha Mẹ là một ông Ma, bà Quỷ... thì con trẻ cũng sẽ biến thành Quỷ Con, Ma Con,... sẽ là nhân tố xấu trong xã hội, phá hoại xã hội, và hậu quả này "người lớn phải chịu tất cả trách nhiệm" – bởi "nếu bạn không đẻ chúng ra thì xã hội đã yên bình rồi", vì vậy trước khi chưa đủ đức hạnh, "chưa đủ làm một tấm gương tốt thì tốt nhất đừng thành gia lập nghiệp, đừng làm thầy đạo, cha đạo... mà phát triển sự suy vong của gia đình, của dân tộc". Giả như: người có tâm xuất gia trong phật pháp, họ cảm thấy hổ thẹn bởi đức hạnh còn nhỏ bé, có con cái sợ sẽ không giáo dục được, hay làm một công việc trong xã hội sẽ dễ tạo nghiệp trong đó, bởi vậy họ sẽ chọn con đường xuất gia,... để tránh đi những việc

nguy hiểm làm gia đình và xã hội thêm hỗn loạn ấy đi, chỉ mong tu hành giải thoát khỏi cái thế giới ngũ trược ác thế này, "làm Phật làm Tổ còn khó dạy người huống hồ là kẻ phàm tục đức hạnh khiếm khuyết", nếu sự giáo dục là việc dễ thì Phật... đã trụ thế để chuyển đổi tất cả chúng sinh thành Phật cả rồi, sao nỡ lòng đi được?. Vì vậy, mỗi người chúng ta phải ý thức rõ ràng đối với bản thân, đối với con trẻ, đối với cuộc sống... - sống sao cho đẹp chữ người, làm thị phạm cho tất cả, chớ biến thành tâm tính của hàng ma quỷ, súc sinh... mở rộng sự hỗn loạn trong gia đình và xã hội !

Điểm đến số 77

"Cuộc sống có những lúc phải bước những bước chân nhỏ,
làm những công việc nhỏ... để chắc chân hơn, ổn định cuộc sống hơn, an vui hơn... .
Không phải lúc nào cũng cần đến bước lớn, công việc lớn... dù có thể làm được đi nữa.
Sự mạo hiểm đó sẽ làm cuộc sống lao đao,..., mất kiểm soát"

Con người chúng ta hay thích sự mạo hiểm, đua đòi..., tính nết này không những chỉ tồn tại trong mỗi người chưa có hàm dưỡng mà còn tồn tại trong toàn xã hội, không biết được thế nào là sự phát triển chân thật về mọi mặt,... từ đó làm cuộc sống trở nên mệt nhọc, không làm chủ được mình.

Giả như:

- ✓ *Đối với cá nhân: mỗi chúng ta có sức lực, phước lực... có hạn nhưng lại ưng làm những công việc quá sức để kiếm cho nhiều tiền, để thỏa mãn những sở thích, ham muốn của chúng ta,... như xây nhà to, xe đẹp, những trang sức vật dụng xa xỉ... .*
- ✓ *Đối với xã hội: chúng ta cũng chỉ có sức chung, phước chung... cũng là giới hạn thôi, nhưng lại ưng giao thiệp rộng rãi với bên ngoài, để họ đầu tư đường xá, nhà cửa, hạ tầng, vũ khí,... cho đến thực phẩm, hóa chất... đủ các thể loại một cách "quá sức", cuối cùng là làm bách tính lầm than, hệ sinh thái tan hoang,..., dân tộc vào thế lâm nguy... .*

Đối với cá nhân: nếu không làm ra được một chiếc oto... thì có thể cầm cuốc trồng rau, "oto... không thể ăn được nhưng rau thì ăn được", "thiếu oto... vẫn có thể sống được nhưng thiếu rau thì sẽ chết", đó là nói đến cái chân thực của cuộc sống để chúng ta nhìn nhận, nếu biết đơn giản lại thì chúng ta sẽ an hưởng được rất nhiều niềm vui của cuộc sống, mải chạy theo những thứ hư danh... thì sẽ lãng phí một đời người.

Đối với một xã hội: nếu không thể làm nên một con đường đẹp... thì có thể đi bộ, tự sức người của dân tộc mình cũng có thể làm được mọi thứ, "không có con đường đẹp... thì bách tính cũng không chết, nhưng nếu để bách tính lầm than, phiền não, đánh mất nền đạo đức chung lớn, không có thời gian và niềm tin... để xây dựng đức hạnh thì dân tộc đó sẽ lâm nguy đấy. Người lãnh đạo của một dân tộc, có trách nhiệm dẫn dắt xã hội... "phải nhớ rằng: người ở nhà lá, làm nông chỉ cầm cuốc... cũng sẽ đánh thắng người ở thành trì kiên cố, mang súng ống đạn dược... chỉ cần người nhà lá có cái đức lớn hơn"- đạo lý này buộc phải hiểu đấy.

Giả như: "trong phật pháp, khi Đức Phật ngồi thiền dưới cội bồ đề vào cái đêm thành Phật, ma vương ngăn cản bằng ngàn vạn mũi tên bắn vào... nhưng mũi tên tới gần Phật

liền biến thành những cánh hoa rơi xuống đất. Ý nói rằng: "Đạo đức có thể thắng được tất cả". Phật Thích Ca ngày ăn một bữa, tối ngủ gốc cây, bước những bước chân từ tốn, bưng bát đi xin ăn qua ngày... nhưng sự an vui của người là vô bờ bến, đâu cần hư danh... như chúng ta?, đâu cần hiện đại như chúng ta?... Đâu cần phát triển quá mức mà làm khổ bách tính như chúng ta?... .

Mỗi một cá nhân, một dân tộc... đều có thể tự lực mà "tự cung tự cấp về lương thực, thừa thì cho muôn loài khác, cho dân tộc khác...", mọi vấn đề khác cũng như vậy và không có thì cũng không ai chết được, vì vậy mọi vấn đề khác chỉ nên dừng ở mức "phương tiện", có thì tốt không có cũng không sao, nhưng cái cần có nhất phải là nâng cao được đạo đức chung của dân tộc thì phải hiểu được, để dân tộc đoàn kết hơn, trí huệ chân thật sáng hơn,... - điều đó sẽ giúp dân tộc mãi trong an vui, trường tồn !

Điểm đến số 78

"nếu không có công việc thì chúng ta sẽ chết đói:
Vì vậy, mỗi một công việc như là một mạng sống,
cho nên phải biết quý trọng công việc, đừng tùy ý mà rời bỏ đi"

Khổng Tử dạy: "công việc thì không nên thay đổi",... bởi người hiểu rất sâu sắc đạo lý này. Khi một người cả đời làm một công việc thì nó sẽ có tầm ảnh hưởng rất lớn, trong tâm trí của mọi người mỗi khi nhớ đến người này là biết chắc họ làm cái gì, từ đó sẽ hợp tác... chính vì vậy sự ổn định trong cuộc sống cũng ở mức cao nhất, nếu không quá tham cầu quá giới hạn lợi ích mà công việc ấy đem lại thì bất kì công việc gì cũng có thể nuôi sống bản thân mỗi người nếu trung thành với nó.

Trong tập thể và toàn xã hội... cũng vậy, tập thể khác, xã hội khác... mỗi khi nhắc đến tập thể mình, xã hội mình... họ liền biết mình làm cái gì, sự tin tưởng vào nhau sẽ lớn, từ đó mà tập thể, xã hội... ấy cũng được duy trì sự ổn định.

Đối với công việc chúng ta hãy xem nó như một người bạn thân... vậy, biết ơn nó, vui vẻ với nó..., đừng tùy ý mà rời bỏ nó. Nếu vì những lý do không chính đáng, vì cảm tính, tham cầu... mà từ bỏ thì chúng ta cũng đã có phần là bất nhân bất nghĩa đối với công việc rồi, đã là bất nhân bất nghĩa... dù nhiều hay ít thì nó cũng sẽ có ảnh hưởng xấu tới mọi người liên quan, tới cái nhìn trung thành của mọi người trong các công việc của họ... như vậy có phần tội lỗi chăng?. Sự tôn trọng... không chỉ là giữa người với người, giữa người với muôn loài vạn vật, với mọi hành vi ứng xử, mà còn "với công việc"..., với tất cả - như vậy con người này mới gọi là biết đến sự tôn trọng, có được cái đức của sự tôn trọng, như vậy mới có thể mong người đời... kính yêu được.

Hơn thế nữa, cha ông ta thường nói: "cái nghề chính là cái nghiệp", mà trong cuộc đời mỗi người... chỉ có vài hoặc chỉ một nghiệp ấy là có thể nuôi sống bản thân, cho đến nuôi sống tập thể và xã hội ấy thôi, nếu tự ý vứt bỏ đông nghĩa với vứt bỏ miếng cơm manh áo của mình, của bách tính mình,... "ông trời đã giao việc cho mỗi người, mỗi tập thể... nếu không tiếp chỉ thì mất lộc mất phước... là điều chắc chắn", "hãy nhìn ra xã hội: có ai bỏ ngang nhiều việc có mấy ai được sung túc, an vui...? và những người trung thành với công việc có dễ sung túc, an vui?..." . Chúng ta đến với nghề nghiệp là do phước đức chỉ ở mức đó thôi, tham cầu xa xôi sẽ làm cuộc sống chật vật, xã hội chật vật... . Nếu muốn phát triển hơn, hiện đại hơn... thì cứ làm cho tốt cái nghiệp hiện tại, nếu dành hết tâm huyết vào nó thì phước báu sẽ tăng lên, khi đó chúng ta muốn làm gì cũng được, mới nên nghĩ đến việc khác,... – đừng đi quá giới hạn của mình, của dân tộc mình, như vậy sẽ tự hại hoặc bị kẻ xấu hại, thật không đáng có !

Điểm đến số 79

"bản lĩnh của người Quân Tử... là cho dù đã chết đi,...
thì cũng vẫn là chỗ dựa tinh thần cho người còn sống"

Đó chính là cái gọi là khí chất hay hào khí... của người Quân Tử, nó giống như một dạng năng lượng không bao giờ biến mất, cho dù người đó đã chết đi thì nó dường như vẫn luôn tồn tại trong hư không vậy, bất kể không gian bất kể thời gian... . Một khi con người xây dựng được khí chất, hào khí... của mình thì người khác khi nghe tới danh tiếng sẽ cảm nhận được, lấy đó mà tự mình có thể an ủi mình, trấn an mình,... nhờ nó làm động lực để phát huy năng lực của bản thân ở chỗ tốt nhất... .

Giả như: một dân tộc có người anh hùng diệt giặc ngoại xâm, bảo vệ xóm làng..., người này đứng hiên ngang, sừng sững trong làng thì không một kẻ thù nào dám xâm hại,... . Như vậy, trong lòng tất cả mọi người dân trong làng đều kính yêu người anh hùng này, và luôn cảm thấy mình cũng có một sức mạnh y như vị anh hùng này vậy, họ luôn nhắc nhở họ, luôn nhắc nhở con cháu họ... phải noi gương anh hùng ấy để bảo vệ xóm làng trường tồn mãi mãi.

Hào khí, khí chất... nếu kèm theo tính trí tuệ và từ bi thì người anh hùng như một vị thần ấy sẽ như một người Quân Tử, Thánh Hiền, như Phật, Bồ Tát... rồi vậy. Hội tụ đủ "bi, trí, dũng..." là một con người hoàn hảo đáng để chúng ta học hỏi – giống như dân tộc ta có Phật Hoàng Trần Nhân Tông,... "làm vua thì đuổi giặc làm anh hùng, lên chùa thì đuổi ma chướng làm Phật"... mỗi khi nhắc đến ngài chúng ta đều bặt tăm phiền não và lo sợ... hào khí con người, hào khí dân tộc trỗi dậy... như năng lượng của người vẫn đang tồn tại trong hư không, không biến hoại... được truyền vào mỗi người con dân của ngài vậy - gương bi đó sẽ đánh thắng hành vi khiếm khuyến của giặc, gương trí đó sẽ đánh thắng âm mưu tàn ác của giặc, gương dũng đó sẽ đánh thắng sức hung hăng của giặc,... . Tóm lại rằng: mỗi người chúng ta khi phát triển bi, trí, dũng... lên cực điểm thì không có giặc nào có thể xâm hại. Chỉ sợ chúng ta không có nó thì nguy to rồi, đủ mọi loại giặc, đủ mọi loại ma... sẽ đánh bại, không còn khả năng chống cự, dân tộc cũng tan hoại, con người tan hoại,... tánh linh cũng tan hoại, hồn bay phách lạc... .

Người đàn ông trong gia đình phải có hào khí... nhiếp lấy gia đình mình, người trưởng một dân tộc phải có hào khí... nhiếp lấy một dân tộc mình... - để giữ gìn gia đình, giữ gìn dân tộc. Cũng như vậy: muốn làm Phật, Bồ Tát... phải có hào khí... nhiếp lấy hết tất cả chúng sinh khắp pháp giới, tâm lượng vô biên vô tận ấy sẽ tạo ra một năng lượng vĩnh viễn bất hoại có thể giúp đỡ chúng sinh thoát khỏi đau khổ, phiền não, thậm chí là luân hồi sinh tử... - như A Di Đà Phật, như Quan Thế Âm Bồ Tát, như Đại Thế Chí Bồ

Tát, như Địa Tạng Vương Bồ Tát... vậy: nhớ họ, niệm họ... sẽ mạnh mẽ như họ, được họ châm đuốc, che chở, và cứu giúp... để sáng như họ, trở thành họ... .

"Có hào khí... thì dù đã chết cũng như còn sống,
không có hào khí... thì cho dù còn sống cũng như đã chết rồi" !

Điểm đến số 80

"những tư tưởng tốt đẹp dùng để dẫn dắt xã hội
phải đi từ trong những vấn đề thực tế ở cuộc sống trước,
xong mới có thể luận đến những vấn đề xa xôi, trừu tượng... sau"

Con người chúng ta luôn luôn ưa thích những thứ đơn giản, nhẹ nhàng, không phiền não, không vòng vo, phức tạp..., từ công việc đến những nhận thức tốt đẹp trong cuộc sống, trong xã hội,... không thích sự xa vời, khó hiểu,..., tâm trí luôn muốn thảnh thơi, vui vẻ... . Do vậy: các bậc hiền nhân xưa nay nói đạo nói lý ban đầu chẳng rời xa thực tế, luôn chắt lọc từ trong thực tế ở cuộc sống của bách tính từng nơi... mà ra được những tinh hoa của nhận thức, tư tưởng tốt lành, thiện lương phù hợp... mà răn dạy con người.

Đem đến cho con người sự thông sáng về nhân đạo mới có thể nói đến thiên đạo và vô ngã, không thể khác được, khác là không ai chấp nhận cả bởi ngay từ đầu họ sẽ không thấy tính thực tế và gần gũi thì họ sẽ mặc định mọi thứ khác đều vô nghĩa hết, có dẫn dắt gì sau này đều là khó khăn, trở ngại... .

Nếu ví cuộc sống nhân gian như đống bùn lầy bởi vô ngàn sự khổ, vô ngàn nước mắt,..., con người... chúng ta thì như bị chìm trong đống bùn lầy ấy, không biết cách thoát thân,... thì những tư tưởng của thánh hiền là những sợi dây bám víu vững chắc để chúng ta an định cuộc sống hơn, xa xôi hơn nữa là bám theo sợi dây ấy mà vượt thoát khỏi đống bùn, khỏi những sự khổ.

"Chúng sinh biết cuộc sống là khổ nhưng cũng phần lớn người... biết khổ nhưng vẫn muốn khổ" - đó là lý do chân lý không được rời xa thực tế, dù thực tế nó là hư giả... như các vị thánh hiền nhìn nhận, nhưng ban đầu phải cho nó là thật để thích ứng với tâm chấp trước của chúng sinh vạn vật,..., sau mới có thể nói đến lý giác ngộ giải thoát.

Giả như:

- ✓ *Đức Phật ban đầu nói pháp tứ đế "khổ, tập, diệt, đạo"..., khổ chính là nói trong thực tế của chúng sinh,..., rồi "ngũ giới, thập thiện",..., xong mới có thể nói luân hồi, cách vượt qua luân hồi,... .*
- ✓ *Hay Nho Gia ban đầu dạy Đệ Tử Quy cho các em nhỏ, dạy Ngũ Luân, Ngũ Thường, Tứ Duy, Bát Đức,... xong mới nói đến nhận thức về Đại Đồng, Thái Cực,... .*
- ✓ *...*

Khi chúng sinh tin tưởng và bám chắc vào sợi dây cứu sinh tức là chúng sinh đã tin hiểu lẽ đời lẽ đạo,... tin sâu nhân quả, luân hồi,... tin vào thần phật, vào sự giác ngộ giải thoát... từ những lời thực tế, không xa vời ban đầu,... thì lúc đó các bậc Thánh Hiền, Bồ

Tát... chỉ cần nhấc một cái là họ sẽ thoát khỏi đống bùn nhơ ấy bằng những chân lý của sự giải thoát. Đó là một công thức bất biến để dẫn dắt đại chúng xã hội, dù là vấn đề giáo dục nhân đức (tôn giáo...), hay tất cả các vấn đề khác trong xã hội cũng nên như vậy thì mới có được sự thành tựu xứng đáng, xã hội mới có thể gắn kết khăng khít,... từ đó mà biết đến sự đoàn kết, thương yêu nhau, bảo bọc nhau... như vậy dân tộc, đất nước mới có thể thái bình thịnh trị !

Điểm đến số 81

"khi làm con, làm học trò, làm người dân...
thì lan truyền những điều tốt đẹp trong xã hội là một trách nhiệm.
Khi làm cha, làm thầy, làm quan...
thì lan truyền những điều tốt đẹp ấy là một nhiệm vụ"

"Một gia đình, một dân tộc, một đất nước... tốt đẹp như thế nào? còn phải xem người trong gia đình ấy, dân tộc ấy, đất nước ấy... nhận thức được đến đâu?", "sự an vui của con người và xã hội phụ thuộc rất nhiều vào những góc nhìn tốt đẹp, thiện lương..." do vậy mỗi người chúng ta lan truyền được những điều tốt thì đã làm được việc lớn rồi. Ai cũng suy nghĩ tích cực thì sẽ xây dựng được một xã hội hiền hòa, ai cũng suy nghĩ tiêu cực... thì xã hội ấy sẽ nhiều khổ đau, bởi mọi khổ đau đều tạo ra từ những suy nghĩ tiêu cực, bất thiện, hung ác... .

Khi chúng ta chưa hiểu sâu sắc cái gọi là đạo lý... thì sự lan truyền tính thiện lương là một trách nhiệm, một việc làm cao cả của một công dân... như nhiều người đi quyên góp quần áo cũ, sách vở,... cho các em nhỏ, dạy cho các em nhỏ điều hay lẽ phải,... – đến khi chúng ta hiểu sâu sắc đạo lý... thì cũng là những việc làm ấy thôi nhưng nó đã biến thành một nhiệm vụ cao cả, là nhiệm vụ xây dựng hạnh phúc và sự bình an cho gia đình, cho dân tộc,... cho đất nước "từ gốc rễ" – đó là những nhận thức tốt đẹp dẫn dắt xã hội, cái đó mới có thể dựng nước giữ nước.

Người hiện đại càng lúc càng xem nhẹ luân thường đạo lý, phóng túng bản thân, đánh mất gốc rễ làm người, dựng nước..., nghiệp tội tăng dần, rồi sẽ đến lúc phải chịu họa tai, tan cửa nát nhà, chịu giặc ngoại xâm..., đạo lý đơn giản như vậy mà không có ai chịu tin, chịu học, chịu rèn,..., đến lúc nhận hậu quả thì ôi thôi than khóc... lúc ấy đã muộn rồi. Chúng sinh thật đáng thương làm sao..., các bậc thánh hiền xưa nay rủ lòng thương, hết mực để căn dặn mà chẳng ai để vào lòng, âu cũng là lẽ đời vô thường, cõi ta bà ô trược bi ai. Các bậc thánh hiền ấy cũng chỉ làm cho tròn trách nhiệm, tròn nhiệm vụ của mình mà thôi, họ đi khỏi thế gian này thì nhân gian như một ao bùn trơ trọi chẳng có hoa sen !

Điểm đến số 82

"giữa con người và trời đất quỷ thần... luôn có sự giao cảm...
mà che chở, bảo bọc cho nhau... – nhưng với điều kiện là có được
tâm nguyện, việc làm... có lợi ích lớn đối với chúng sinh vạn vật"

"Người có thể không hiểu người, nhưng trời đất quỷ thần... thấy rõ tâm người,... đến từng ý niệm vi tế nhất... chính bản thân cũng không thấy nhưng trời đất quỷ thần... đều thấy được". Chính vì vậy khi con người, hay bất kì một chúng sinh nào... đang suy nghĩ hay làm việc... sẽ đều cảm đến trời xanh, đến quỷ thần... – đó chính là những áng kiện thiện ác, nghiệp nhân... sẽ được lưu lại vào sách trời, vào nhân quả, vào tàng thức... . Con người... bình thường thì không thể cảm lại được thiên địa quỷ thần... "trừ người đắc đạo", tức người có sức định công sâu dày, có cảnh giới thanh tịnh lớn... mới có thể cảm lại được, biểu hiện của sự cảm ấy chính là họ biết được "ý" của trời đất quỷ thần,..., "ý đó chính là những đạo lý thế gian và đạo lý xuất thế gian", "người đắc đạo"... sẽ thay trời đất quỷ thần... truyền lại cho nhân thế... những hiểu biết về thực tại, về vũ trụ nhân sinh... trong cái sự cảm lớn nhỏ ấy, cảnh giới ấy... mà họ cảm được.

Người bình thường thì sống an phận thủ thường,... không có tâm nguyện hay việc làm gì to lớn gì đối với xã hội, với chúng sinh vạn vật... nên họa phước... theo nghiệp mà thọ nhận, không có sự thay đổi lớn nào đáng kể, nhưng nếu phát được tâm nguyện lớn, làm được những công lao lớn... đối với chúng sinh vạn vật thì họa phước... sẽ có đột biến, cuộc sống sẽ thay đổi, dần dần mọi chuyện sẽ chuyển họa thành phúc, chuyển hung thành cát, nghiệp nặng tiêu nhẹ, nghiệp nhẹ không còn... đó là phước báo mới tự mình tạo ra, nó được trời đất quỷ thần... che chở, bảo bọc... bởi đơn giản là nó "hợp ý trời,...".

Giả như: một người bình thường sống một cuộc sống bình thường, ăn thịt, uống rượu, hò hát, làm các công việc bình thường trong xã hội,... mọi thứ đều vì bản thân như bao người khác..., tìm không ra một thứ có lợi ích đến người khác, đến môi trường, đến chúng sinh vạn vật... thì phước báo xét theo nghiệp nhiều đời mà thọ (như thọ mạng còn 10 năm nữa, sắp tới sẽ gặp một tai nạn lớn phải cưa một cái chân, cái nhà đang ở sẽ bị lửa thiêu rụi, tất cả tài sản đều bị đốt cháy, thi cử không đỗ đạt...)... – nhưng đến một hôm, được nghe một vị hòa thượng trong chùa giảng pháp, người này được giác ngộ nhiều điều rồi về nhà lo tu tập, không lâu sau đạt được nhiều thành tựu trong tu tập và đã biến thành một con người khác,... và người này phát tâm làm nhiều việc tốt, muốn hoàn thành sứ mệnh cao cả nào đó... cho xã hội, cho chúng sinh vạn vật... và quyết chí làm cho bằng được,... "những sự việc như này chính là ý của thiên địa quỷ thần..., người làm việc này chính là thay trời hành đạo". "Trời người... tương giao vạn sự ắt thành"...,

trời đất quỷ thần sẽ che chở, trợ giúp,... những người như vậy, kết quả là phước báo thay đổi, số mạng thay đổi... (như thọ mạng còn 10 năm nay được tăng lên 20 năm, 30 năm... (thậm chí tùy ý khi người này tạo nên một phước báo... thật lớn, công đức thật lớn, sự tu có được thành tựu giác ngộ giải thoát lớn như thành Alahan, Bồ Tát, Phật... thì có thể tùy ý mà diệt, làm chủ sinh diệt,...), tai nạn lẽ ra phải cưa chân nay chỉ bị trầy xước nhẹ, căn nhà lẽ ra bị thiêu rụi, tài sản mất hết... thì nay chỉ cháy có vài bộ quần áo, tài sản nguyên vẹn, đi thi thì đỗ đạt công danh...).

"Thánh nhân không lộ tướng, lộ tướng ắt thành kẻ phàm phu" thì cũng chính là "thiên cơ bất khả lộ, để lộ ắt mất thiên cơ"... - sự giao cảm, bảo bọc... ấy chỉ có thể tồn tại khi lòng người thành thật, khiêm hạ, kín kẽ, chỉ tự mình với trời đất quỷ thần biết,..., một khi gian trá, ngạo mạn, để lộ thiên cơ... thì sự giao cảm, bảo bọc... ấy tự khắc lập tức biến mất. Nói rõ hơn là tâm nguyện, công đức... mà mang ra khoe khoang,... thì không còn là tâm nguyện, không còn là công đức,... dù có được một sự cảm ứng lớn, một cảnh giới lớn,... thì sự cảm ứng đó cũng mất, cảnh giới đó cũng mất... - cho nên người tu đạo... phải sáng suốt trong những tâm nguyện và công việc lớn... đối với chúng sinh vạn vật, thiên địa quỷ thần... ắt thường ngự trên đỉnh đầu mà bảo bọc cho chúng ta hoàn thành đại sự, hoàn thành những điều tốt đẹp, ý nghĩa... cho cuộc sống này !

Điểm đến số 83

"phát đại thệ nguyện"

Phát đại thệ nguyện là tâm chí thành, chí tôn, chí kính..., là tâm đại từ, đại bi, đại trí, đại dũng... của các vị Đại Bồ Tát để cứu khổ cho chúng sinh trong cõi luân hồi.... . Vì trải qua vô lượng kiếp trong u mê, các vị Bồ Tát ấy đã "nương tựa thân mạng" vô lượng thân bằng quyến thuộc, vô lượng chúng sinh vạn vật..., cho đến "nương tựa huệ mạng" vô lượng thầy, tổ, Phật, Bồ Tát... mới được giác ngộ, được siêu thoát luân hồi... mà trở thành Đại Bồ Tát... nên những đại thệ nguyện của các ngài được phát ra từ tâm chí ơn, chí hiếu (tức là biết ơn đến cùng cực, biết ơn đến viên mãn..., hiếu đến cùng cực, hiếu đến viên mãn,...),... để trả ơn tất cả chúng sinh vạn vật... ấy. "Hay nói cách dễ hiểu, Bồ Tát... chính là người đi trả ơn và thực hành tâm từ bi đến hết thảy chúng sinh vạn vật... một cách viên mãn, trả ơn xong, thực hành tâm từ bi xong sẽ Thành Phật" – "đại nguyện của Bồ Tát... càng mạnh mẽ thì tín tâm... của chúng sinh càng được sinh khởi mạnh mẽ, đó là sự khởi đầu tốt đẹp cho sự tu hành...".

Giả như: Các đại nguyện của các vị Đại Bồ Tát như:

+ *Bồ Tát Quán Thế Âm phát 12... đại nguyện:*
    - *Đem pháp tu hành mà khuyên độ cùng khắp... .*
    - *Cứu độ kẻ nào ở cõi ta bà và u minh,... khi kêu danh hiệu ngài.*
    - *Hàng trừ yêu ma quỷ quái... cho chúng sinh thoát khỏi u mê và không nhiễu nhương con người nữa.*
    - *Tay cầm cành dương liễu, vẩy nước cam lồ trong bình thanh tịnh để rưới tắt lửa lòng của chúng sinh.*
    - *...*
+ *Bồ Tát Văn Thù Sư Lợi phát 25... đại nguyện:*
    - *Hồi hướng tất cả công đức cúng dường Phật Tăng và những hạnh nghiệp tu tập thanh tịnh... về đạo vô thượng bồ đề, nguyện trải hằng sa kiếp tu hạnh bồ tát, đặng hóa độ chúng sinh,... .*
    - *Nguyện hóa độ hết thảy mọi chúng sinh ở các thế giới trong mười phương đều phát tâm cầu đạo vô thượng Chánh Giác, giữ gìn tâm bồ đề cho bền chắc, và khuyến hóa theo môn lục độ (bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí huệ),... .*
    - *Nguyện giáo hóa vô số chúng sanh ở các thế giới đều đặng thành Phật thuyết pháp trước tôi, và trong khi thuyết pháp, làm sao cho tôi đều xem thấy tất cả.*
    - *Nguyện sau khi tu bồ tát đạo, làm đặng vô lượng việc Phật, và sanh ra đời nào cũng tu theo đạo ấy cả.*

- *...*

+ *Bồ Tát Phổ Hiền phát 10... đại nguyện:*
  - *Nguyện thực hành hạnh cúng dường rộng rãi.*
  - *Nguyện ăn năn chừa bỏ các nghiệp chướng.*
  - *Nguyện thỉnh phật thuyết pháp.*
  - *Nguyện thỉnh phật trụ thế.*
  - *...*
+ *Bồ Tát Địa Tạng Vương phát 4... đại nguyện:*
  - *Từ nay đến tận đời vị lai, tôi vì những chúng sanh tội khổ trong sáu đường mà giảng bày nhiều phương tiện làm cho chúng đó được giải thoát hết cả, rồi tự thân tôi mới chứng thành Phật quả.*
  - *Tôi nguyện từ nay đến đời vị lai, những chúng sanh mắc phải tội khổ, thì tôi lập ra nhiều phương chước làm cho chúng sinh đó được giải thoát.*
  - *Như tôi chẳng trước độ những kẻ tội khổ làm cho đều đặng an vui, chứng quả bồ đề, thời tôi nguyện chưa chịu thành Phật.*
  - *Từ ngày nay nhẫn về sau đến trăm nghìn muôn ức kiếp, trong những thế giới nào mà các hàng chúng sanh bị tội khổ nơi địa ngục cùng ba ác đạo, tôi nguyện cứu vớt chúng sanh đó làm cho tất cả đều thoát khỏi chốn ác đạo (địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ...) Những kẻ mắc tội báo như thế thành Phật cả rồi, vậy sau tôi mới thành bậc chánh giác".*
  - *...*
+ *...*

Nếu mỗi chúng ta chí thành, chí kính... đối với các vị Đại Bồ Tát... có những đại nguyện ấy, chắc chắn chúng ta sẽ được bảo bọc, được cứu giúp... . Nếu phát tâm làm Phật, phát tâm bồ đề... thì không những có thiên địa quỷ thần... bảo bọc... mà mười phương chư Phật, Bồ Tát... đều bảo bọc... cho tới khi viên thành chánh giác. Giả như: phát tâm niệm phật cho đến khi nhất tâm,... được sanh về nước cực lạc của Phật A Di Đà để học Phật làm Phật,..., Giả như:

Ngày đêm tinh tấn,
Chiến thắng ái dục,
Sinh nơi cực lạc,
Học phật làm phật,
Lập nên cõi nước,
Tiếp độ chúng sinh,
Hết thảy là phật.

Một cái đại thệ nguyện này đã dung chứa vô lượng các đại thệ nguyện bên trong nó - Đó là cách làm của một chúng sinh khi được giác ngộ, muốn được như Đức A Di Đà Phật,... cũng có riêng một cõi cực lạc vậy, muốn dùng thân phận của Phật để giáo hóa chứ không muốn dùng thân phận của Đại Bồ Tát... để giáo hóa, tuy là bước đầu có nương nhờ đến các ngài... - và mỗi người... đều có thể tự mình phát nguyện và thực hành. Khi bạn "thực sự làm" thì "trời đất vạn vật chứng giám, quỷ thần... chứng giám, Phật, Bồ Tát... đều chứng giám và họ đều giúp đỡ bạn hết mực, bạn có cảm họ đều có ứng"..., và đến một lúc nào đó bạn sẽ vượt qua mọi sự sợ hãi, lo lắng, nghi hoặc, phiền não... để cảm nhận được hương vị của Đạo, cảm nhận được sự hiện hữu của họ bên mình, cho mình có thêm sự tin tưởng vào sự thật, thấu đạt chân lý, chứng nghiệm chân tướng... của vũ trụ nhân sinh... và hãy tiếp tục tinh tấn cho tới khi viên mãn thành Phật !

Điểm đến số 84

"thấy có vạn pháp thì có tâm bồ đề đối với vạn pháp,
Không thấy có vạn pháp thì không có tâm bồ đề đối với vạn pháp"

"Tâm chính là vật, vật chính là tâm,... có tâm thì có vật, không tâm thì không vật", "vạn pháp do tâm tạo, tâm diệt thì pháp diệt"... ."Tâm Bồ Đề (chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi...) chính là diệu dụng của đạo, của tự tánh... đối với vạn pháp", khi khởi tâm động niệm vì vạn pháp (vì chúng sinh u mê mà nói pháp giúp họ khai ngộ,...)... thì là tâm bồ đề - khi không khởi tâm động niệm thì vạn pháp hóa không, tâm bồ đề đối với vạn pháp cũng hóa không. Tuy là hóa không nhưng không phải là mất đi mà chỉ là lúc không cần dùng đến thì không dùng, cần dùng đến thì tự khắc có lại,... - tức không cần diệu hữu thì trở về chân không, tự tánh... (ví tâm bồ đề ấy như khả năng võ thuật... vậy, khi cần thì lôi ra tự vệ, khi không cần thì trông như người bình thường không thấy có võ gì cả,... – đó không phải là không có võ, không có tâm bồ đề... mà "có như không có, có cũng chính là không, không cũng chính là có,...", chứ không phải là tuyệt không có cái gì, như vậy là sai lầm...).

Giả như: Trong pháp giới tứ thánh (Phật, Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát...) họ dùng tâm bồ đề... để cứu độ chúng sinh trong lục đạo,..., họ vẫn còn thấy có chúng sinh nên có việc hóa độ chúng sinh, "chưa thật sự tùy duyên một cách tuyệt đối", đó là cách làm của hàng Bồ Tát, Duyên Giác, Thanh văn... . Nhưng Phật dạy: "pháp giới tứ thánh cũng chỉ là cõi mộng", thật sự tỉnh mộng chỉ có Phật,... khi thành Phật và giáo hóa chúng sinh thì cũng vẫn dùng tâm bồ đề ấy, cái diệu dụng ấy thôi... nhưng cảnh giới là cảnh giới của Phật, là thật sự không còn thấy có vạn pháp, không còn thấy có chúng sinh, là làm mà như không làm, thấy mà như không thấy,..., không còn bất kì một vọng tưởng nào về thập pháp giới (pháp giới tứ thánh và lục đạo)..., hoàn toàn không khởi tâm động niệm khi làm, đã tùy duyên một cách tuyệt đối..., ví như chúng sinh không tham hỏi thì sẽ tuyệt đối không tự nói, hoặc nói mà như không nói,... bởi không rời xa chân không, tự tánh... mà đi phan duyên như hàng Bồ Tát,... (giống như Đức Phật Thích Ca luôn giữ tâm thanh tịnh... chỉ khi Ngài A Nan hỏi Phật Phật mới trả lời, và tất cả mọi pháp mà chúng ta biết ngày nay đều do một đại nhân duyên của ngài A Nam hay hỏi mới có được).

"Hàng Bồ Tát... cũng tự biết lục đạo là hư giả... nhưng vẫn chí ơn, chí hiếu, vẫn phát nguyện độ khắp...bởi chúng sinh trong đó chưa biết giả nên giả chính là thật, biết giả rồi thì chẳng mệt công của Bồ Tát... nữa,... (nợ tiền trả tiền, nợ ơn trả ơn, nợ nghĩa trả nghĩa,... trả cả vô lượng phiền não, cả gốc lẫn lãi đến vô lượng... thì Bồ Tát vẫn làm, làm đến tận cùng, đến khi nào chúng sinh giác ngộ và thành tựu Phật Đạo mới thôi... đó chính là Bồ Tát,... . Tuy nghe có vẻ lâu xa vô tận, không bờ mé,... nhưng đối với Bồ Tát...

thì không có phiền não vì việc này, "chỉ coi sự lâu xa vô tận không cùng... ấy chỉ như trong một sắc na, một tích tắc... không cần để tâm (bởi đã không còn vọng tưởng về "không thời gian"...)". "Trong tâm có phiền não thì có thập pháp giới, có vô lượng chúng sinh..., trong tâm không còn phiền não thì không có thập pháp giới, không có chúng sinh nào... – do vậy, đến khi Bồ Tát... đã trả ơn, trả nghĩa... xong, công đức thành Phật (lục độ) đã viên mãn, thì muốn dừng việc khởi tâm động niệm lại sẽ dừng được, nghĩa là khi ấy có thể thành Phật bất cứ lúc nào, và sẽ hóa độ chúng sinh theo cảnh giới của Phật, là hoàn toàn tùy duyên,... không còn dính một mảy may phan duyên như hàng Bồ Tát... nữa)".

Tóm lại: "vạn pháp là không thì tâm bồ đề là không,... nhưng diệu dụng phải là tâm bồ đề, diệu dụng là tâm phiền não, là tâm yêu ma quỷ quái, là phan duyên của thánh phàm, của thiện ác, đúng sai,... thì không phải cảnh giới của Như Lai".

Nhà Phật dạy: "Chúng ta cũng đừng sợ phiền não, "phiền não càng lớn thì bồ đề càng lớn", cách chuyển phiền não thành bồ đề là phải có sức định sâu, sức định sâu mới có thể chuyển phiền não thành bồ đề, chuyển thức thành trí,..., trong định sinh trí huệ thì mới có thể chuyển được". Vậy thế nào là định?, tâm thanh tịnh là định, tâm bình đẳng là định,... - tâm càng thanh tịnh, bình đẳng... thì định ấy càng sâu. Sau thanh tịnh, bình đẳng thì là Giác, "Giác chính là Trí Huệ Bát Nhã", "bát nhã hiện tiền thì công đức liền thành tựu", "công đức đó là đem phiền não, vọng tưởng, chấp trước... chuyển đổi lại", cho nên càng phiền não chẳng phải lại càng tốt hay sao? Càng có nhiều công đức hơn hay sao? Đó chẳng phải là việc tốt hay sao?... . Ngay khi công phu thiền định của bạn sâu thì sẽ chuyển phiền não thành Bồ Đề,... – cho nên không có phiền não thì chẳng có bồ đề (không có kẻ xấu thì chẳng có võ công...), có phiền não mới có Vô Thượng Bồ Đề,... . Phật dạy là "chuyển chứ không phải là diệt", là chuyển phiền não thành bồ đề chứ không phải là diệt phiền não, diệt bồ đề, như vậy là sai lầm,... . Bồ Đề Niết Bàn chính là tự tánh bát nhã, tự tánh bát nhã là bị mê vọng nên chuyển biến thành phiền não, vốn dĩ là bồ đề nhưng mê mất tự tánh cho nên mới biến thành phiền não, hiện tại vừa giác ngộ thì đem nó chuyển đổi lại, việc này chính là như vậy, không phải thật đã đoạn, thật đã đoạn thì bồ đề cũng không có, tự tánh cũng không còn, vậy là sai lầm rồi, Phật Pháp không phải là đoạn diệt không, ý nghĩa chữ không trong Phật Pháp nói rất sâu, không không phải là vô, không không phải là đoạn diệt, mà không là có, hữu là không có tự tánh, không có tự thể, cho nên pháp là do duyên sanh, "duyên khởi tánh không", phàm hễ nhân duyên sanh ra đều không có tự tánh, không có tự thể, "đương thể giai không liễu bất khả đắc",... không phải không có tướng, không phải không có tác dụng... mà không chấp trước, không chiếm hữu nó,..., chấp trước, chiếm hữu,... thì phiền não rồi - khác biệt giữa phàm và thánh chỉ ở ngay một niệm giác mê này mà thôi" !

Điểm đến số 85

"nếu còn đi hỏi chân tâm, tự tánh... là gì?
nghĩa là chưa hiểu về nó"

Người nhận ra chân tâm, tự tánh... sẽ chỉ cảm nhận được sự thanh tịnh, sáng suốt... của nó, trong đó chẳng còn chứa một vật, một nỗi hoài nghi, hay một vọng tưởng nào cả... - nếu dùng ngôn từ... để diễn bày cho người chưa hiểu có thể hiểu thì là việc làm vô ích, bởi ngôn từ chính là vật, chính là phiền não..., làm sao mà lấy phiền não phá được phiền não trong chúng sinh chưa giác ngộ được?, họ đã chứng nghiệm đâu mà biết được?... (Như Phật dạy: nếu dùng sắc (hình tướng, ngôn từ...) mà thấy ta (chân tâm, tự tánh...) , nếu dùng âm thanh mà cầu cầu ta,... thì kẻ ấy làm đạo tà, chẳng thấy được Như Lai (tức chẳng thấy được chân tâm, tự tánh...)) . Cách duy nhất để có thể hiểu là hãy tự mình đi, tự ăn mới tự biết hương vị, không thể nói cho người khác được, bởi có nói đúng đi nữa người vẫn hoài nghi, thậm chí là cảm thấy khó chịu mà đối đâu, chê bai... cả với Phật, Bồ Tát... đã vì họ mà nói, làm phúc lại phải tội, mình và người đều có tội (tội mình bởi không biết tùy duyên, đi phan duyên mà gây ra mâu thuẫn với chúng sinh,... tội người vì dễ phỉ báng pháp, cắt đứt huệ mạng của người..."... - cho nên "không tùy duyên cũng không được", "tùy duyên cũng là một cái đức của hàng Bồ Tát... cần rèn luyện để đi tới quả vị Phật được nhanh chóng, huống hồ còn chấp các tướng (tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng sinh, tướng thọ giả...) đã không phải là Bồ Tát... rồi". "Chúng sinh thật sự thành khẩn như Ngài Huệ Khả chặt tay cầu pháp nơi Tổ Bồ Đề,... khi ấy mới nên nói, khi ấy nói mới không động chạm đến bản ngã vi tế trong họ, để bản ngã vi tế ấy trỗi dậy là họ sân si... liền, thật là việc không nên làm còn tốt hơn".

Nếu muốn biết chân tâm, tự tánh là gì... thì ngay lúc này hãy dừng sự khởi tâm động niệm lại,... để có được một niệm giác... thì bạn mới cảm nhận được, công phu miên mật cho sức giác lớn mạnh lên... thì đến lúc hoa rơi, thầy đánh,... sẽ tự hiểu được, khi ấy chẳng còn đi hỏi ai cả, cái cần hiểu nhất thì đã hiểu rồi !

Điểm đến số 86

"phương tiện giáo hóa của Phật, Bồ Tát...
là sống với tâm thanh tịnh của mình đối với chúng sinh một cách khéo léo,...
- tuy không chủ động nói nhưng lại khiến chúng sinh tự phát sinh nghi hoặc mà đi hỏi, hoặc họ không cần hỏi mà tự họ trả lời được"

"Tất cả các phương tiện giáo hóa chúng sinh là từ cái tâm thanh tịnh mà sinh ra", do vậy khéo sống với tâm thanh tịnh, tùy duyên... đối với từng chúng sinh sẽ làm cho họ khởi được nghi vấn mà đi hỏi, từ đó mà họ được phá mê khai ngộ, nếu họ có thể bỏ qua lòng tự ái... mà thành khẩn cầu pháp (như tới mức đầu sào trăm thước, chặt tay cầu pháp...) khi không tự ngộ được thì vẫn là đi hỏi nữa, tới lúc đó việc nói pháp chắc chắn thành công, đem lại lợi ích cho chúng sinh, dù chỉ một lần gặp, một câu nói... là đã có thể giải quyết, không cần phải trường kiếp đàm đạo vô ích... - đó là sự khéo léo, diệu dụng... của tâm thanh tịnh, sống với tâm thanh tịnh thì tuy "không nói mà như nói rất nhiều, như Chư Phật thường xuyên thuyết pháp,... như không làm mà như làm tất cả, như Chư Phật... biến hóa khắp nơi mà hóa độ chúng sinh".

Mọi sự nghi hoặc... đều có thể tự giải quyết bằng trí huệ vô sư trong mỗi chúng sinh vạn vật,... chỉ cần Phật, Bồ Tát... khéo léo giúp họ khai thác năng lực này thì chẳng cần nói một lời pháp với họ họ cũng tự mình giác ngộ, giải thoát... . Phật, Bồ Tát... làm cách nào?, đó là Phật, Bồ Tát... chỉ cần sống với tâm thanh tịnh của mình, làm gương cho họ... thì tự họ sẽ cảm nhận được cái tâm thanh tịnh của Phật, Bồ Tát..., từ đó mình cũng được thanh tịnh, thanh tịnh thì sinh trí huệ vô sư, trí ấy sẽ tự hanh thông mọi sự. Tâm chân thành cầu pháp, bỏ qua mọi sân si, tư tâm, đố kị, tranh cãi... là điều tối quan trọng để trí vô sư có thể hiện bày, nếu không nghi nhỏ có thể hiểu, nghi lớn chẳng thể hiểu được, đường đạo sẽ còn xa vời vợi !

Điểm đến số 87

"trong một niệm giác... vô lượng vô biên nghiệp tội tiêu trừ,
Trong một niệm mê... vô lượng vô biên nghiệp tội tạo tác"

Như chúng ta đã biết: Trong một ý niệm có vô lượng ý niệm vi tế, mỗi một ý niệm vi tế đều có chứa đựng một chủng tử nghiệp tội của chúng ta, nếu tiếp tục bất giác, từng ý niệm đó sẽ phát triển vô biên, không ngừng dứt... – người tu hành phải cắt đứt cái dòng nghiệp ấy bằng cách giác sáng bản tâm, nghiệp tội mới đứt quãng, tiêu trừ... .

"Niệm mê thì vô lượng vô biên, mỗi niệm đều khác mỗi niệm... nhưng niệm giác thì chỉ có một, đó là tâm thể giác sáng, không tạp niệm... của tự tánh trong mỗi chúng sinh vạn vật...". Khi sống với tâm tánh viên giác, tròn đầy... thì tất cả nghiệp tội (hay còn gọi là cái kho tàng thức, A lại da thức,...) sẽ dần tiêu biến sạch sẽ, tất cả phiền não dần tiêu biến sạch sẽ..., mọi tâm khởi của chúng ta sẽ không còn là u mê, điên đảo, tạo tác nghiệp tội nữa... mà là chánh tri, chánh kiến, tiêu trừ nghiệp tội... – nhà phật gọi là "chuyển thức thành trí" (năm thức giác quan (mắt, tai, mũi, lưỡi, thân) thành Thành Sở Tác Trí, thức thứ sáu thành Diệu Quan Sát Trí, thức thứ bảy thành Bình Đẳng Tính Trí, thức thứ tám thành Đại Viên Cảnh Trí,...).

"Sống trong tâm mê thì u uất, gò bó, tăng trưởng nghiệp tội... – sống trong tâm giác thì sáng suốt, thanh thoát, nghiệp tội tiêu trừ...", vậy bạn chọn sống theo cách nào?. Sống trong tâm mê, tâm vọng thức... thì không có được bất kì một loại trí tuệ nào của Phật, Bồ Tát...cả, càng sống thì càng trở nên u uất thân tâm, càng sống càng chìm sâu hơn vào luân hồi sinh tử,... – nhưng ngay đây quay lại với tánh giác, lìa bỏ vạn pháp... thì tất cả trí huệ, đức năng hiển bày,... ngày thành Phật chẳng còn cách xa !

Điểm đến số 88

"to thì như vũ trụ vạn vật,... nhỏ thì như hạt vi trần,...
- tất cả đều biết biết ơn, đều biết báo ơn,..."

Không phải chỉ có người hiền đức... mới biết ơn, báo ơn... mà người hung ác... họ cũng biết "chỉ là đến khi nào thôi", người hiền đức... có cơ hội thì họ có thể làm liền, còn người hung ác... nghiệp chướng sâu dày thì họ chưa làm liền được,... - thời gian báo đáp tuy là khác nhau nhưng chắc chắn họ sẽ làm, vì sao vậy? Vì lúc nhận ơn họ đã lưu tất cả những áng kiện đó vào trong tàng thức của mình rồi, nó sẽ không bao giờ mất đi, trải qua nhiều đời nhiều kiếp, khi hội đủ nhân duyên... họ sẽ báo đáp. Vậy như thế nào là hội đủ nhân duyên để họ báo đáp?.

Nhà nho dạy: "nhân chi sơ, tính bản thiện"... . Nhà Phật cũng dạy: "tất cả chúng sinh đều có đức năng và trí tuệ của Phật"... – vậy có lý gì Phật lại không biết ơn, không biết báo ơn?. Chỉ là phải chờ đến khi họ giác ngộ họ mới có thể bắt đầu để làm một cách chân thành..., tuy họ vô số kiếp sống hung ác... nhưng khi giác ngộ họ lại làm một vị Bồ Tát... đi báo đáp tất cả những chúng sinh mình nợ ơn từ vô thủy kiếp, và còn đi báo đáp tất cả những chúng sinh chưa giác ngộ cho được giác ngộ để báo đáp ơn Phật,... – và đó cũng là lẽ hiển nhiên của nhân quả, "có nhận ơn thì có trả ơn", nếu không chẳng phải nhân quả không tồn tại hay sao?... . Do vậy, trong cuộc sống, chúng ta phải nhìn được mọi người, mọi sự... trên phương diện chân lý tuyệt đối sáng tỏ ấy thì người với người... chúng ta sẽ đều biết trân trọng nhau, sẽ không còn thấy ai là kẻ vô ơn, bạc nghĩa..., không còn thấy sự thiệt thòi, bất công... – chỉ cần chúng ta bỏ qua đi được sự u mê hiện tại của chúng sinh vạn vật thì có thể chấp nhận được lẽ ấy, và mới có thể sống hoan hỷ, tự tại... với tất cả.

To thì như vũ trụ vạn vật (đều chung một pháp thân, cùng chung một pháp tánh,...) cho đến từng hạt vi trần cũng là cái pháp tánh ấy không khác, đều là Phật cả... thì nó cũng không là ngoại lệ, đều biết ơn báo ơn như chúng sinh hữu tình vậy, không có gì khác biệt... .Chúng sinh hữu tình chúng ta còn bị phiền não chi phối, còn lâu báo đáp... nhưng chúng sinh vô tình chúng gần như không có phiền não nên chúng còn báo đáp nhanh hơn chúng ta, thậm chí là ngay lập tức. Giả như: khi ta uống nước, ta khởi tâm yêu thương đến cốc nước, thì các tinh thể nước kết tinh rất đẹp, ta uống ly nước đó sẽ cảm thấy rất ngon và khỏe mạnh,... điều này khoa học cũng đã chứng minh. Hay đơn giản hơn ta trồng cây rau nó cũng báo đáp bằng cách lớn lên cho chúng ta ăn, ta chăm sóc nó tốt thì nó càng bội thu,... – con người chúng ta còn không biết bằng nó đấy, cha mẹ nuôi cho lớn khôn, không những quên báo đáp lại ngay còn bất hiếu, hơn nữa lại ra

ngoài xã hội phá phách, gây nhiễu loạn..., không biết trưởng thành sớm hơn, không biết giác ngộ sớm hơn..., làm cho cha mẹ phiền muộn, làm cho xã hội, cho cuộc đời... thêm tốn công chỉ bảo, người người vật vật... xung quanh chịu phiền hà, liên lụy... – có đáng làm người không?,... Có đáng làm người không??... !

Điểm đến số 89

"niệm Phật, niệm Bồ Tát...
chính là khai thác năng lực tiềm tàng của chân tâm, tự tánh..."

Giả như: Niệm các danh hiệu của Phật, Bồ Tát... chẳng phải là kẻ tu hành đi tìm cầu cái tha lực gì bên ngoài, mà các danh hiệu ấy chính là tự tánh rồi đó, ta niệm nó thì cũng như ta niệm tự tánh chính mình vậy, "tha lực chính là nội lực, nội lực chính là tha lực" – bởi tất cả Chư Phật, Bồ Tát, chúng sinh vạn vật... đều cùng chung một pháp thân, cùng chung một tự tánh,... thì làm gì có chuyện phân ra nội với tha chứ?. Khi chưa sáng tỏ thì lấy tha lực làm nội lực, khi sáng tỏ thì chẳng còn cái gì là nội cái gì là tha nữa, tất cả chư Phật, Bồ Tát... cùng với ta là một, chẳng có hai tự tánh khác nhau, nhận ra rồi thì ngay chỗ sáng biết mà sống, không cần niệm mà vẫn như hằng niệm rồi vậy.

Năng lực của tự tánh có tác dụng chiếu sáng khắp càn khôn, khắp vũ trụ vạn vật, khắp thập pháp giới chúng sinh..., xóa tan vô minh, phiền não,... đưa chúng sinh đến bến bờ của sự giác ngộ, giải thoát,... vượt qua thống khổ của luân hồi lục đạo. Vậy tội gì chúng ta không làm cái việc đại sáng suốt này?, hay trong luân hồi còn thứ gì vui thú, chưa chơi xong, chưa thấy nó vô thường, hợp tan...?.

Mỗi người... đều có tự tánh, đều có năng lực tiềm tàng vô hạn ấy, nó ẩn chứa đạo hạnh vô hạn, trí tuệ vô song,... nếu biết khai thác thì sẽ rất có ích cho cuộc sống con người, cho cuộc sống xã hội,... và cuối cùng là cho sự giác ngộ giải thoát !

Điểm đến số 90

"khởi tâm động niệm chính là việc làm
của diễn viên đóng vai luân hồi sinh tử..."

Mỗi chúng sinh vạn vật... do niệm bất giác mà tự biến mình thành các diễn viên đóng vai cho luân hồi lục đạo, cho thập pháp giới... . Có chúng sinh thì diễn vai người (diễn người ác, diễn người thiện, diễn người giàu có, diễn người nghèo khổ, diễn người khỏe mạnh, diễn người bệnh tật, diễn người an vui hạnh phúc, diễn người bất hạnh đau khổ...), có chúng sinh thì diễn vai súc sinh (diễn vai chó, diễn vai chuột, diễn vai hổ, diễn vai khỉ,...), có chúng sinh thì diễn vai ngạ quỷ, địa ngục, thiên đường,..., có chúng sinh thì diễn vai cây, cỏ, đất, đá, tinh cầu,..., thậm chí là diễn các vai trong pháp giới tứ thánh như diễn vai Bồ Tát cứu độ chúng sinh, diễn vai Alahan chứng ngộ giải thoát lục đạo, diễn vai duyên giác tường tận các pháp,... cho đến diễn vai Phật diệt tận,... biểu pháp cho chúng sinh thấu hiểu... – đó là tất cả các vai diễn của chúng sinh vạn vật trong tất cả các pháp giới hư không giới,... .

Vậy nếu không diễn nữa thì chúng ta là ai? – không diễn nữa thì chúng ta là Phật, là Chúa, là Khổng Tử, là Lão Tử... thường trụ trong chân tâm, tự tánh... không có niệm bất giác mà làm các loại diễn viên kia. Giác rồi thì tất cả diễn viên đều cởi bỏ áo diễn để trở về cái chân của thực tại, "mỗi một khởi tâm động niệm chính là một kịch bản cho từng vai diễn – khi xả bỏ việc viết kịch bản, xả bỏ khởi tâm động niệm thì tức là chúng ta chấm dứt việc làm diễn viên trong thập pháp giới, không còn kịch bản để diễn nữa... mà giải thoát thành Phật".

Giả như: chúng ta có thể hình dung màn hình tivi, lúc tivi không bật thì màn hình tối đen, đó chính là chân tâm, tự tánh... của chúng ta. Khi khởi tâm bất giác muốn xem tivi thì có vô lượng kênh được hiện lên, kênh thì diễn vai người, kênh diễn vai súc sinh,... nhưng khi không muốn diễn nữa, không muốn xem nữa... thì tắt tivi đi, niệm muốn tắt tivi chính là muốn kết thúc vai diễn, chính là niệm giác để chúng ta trở về với cái màn hình vốn có, về với chân tâm, tự tánh... . Chân tâm, tự tánh ấy... vốn thường trụ vĩnh hằng như cái màn hình tivi lúc không hoạt động tối đen không có gì kia, không chứa thứ gì cả kia... - nhưng khi khởi tâm thì nó lại biến hiện vô lượng vô biên kênh truyền hình, vô lượng vô biên pháp giới,... . Kênh truyền hình, các pháp giới ấy... chỉ là hình ảnh ảo trên màn hình, trên chân tâm, tự tánh... – khi giác sáng rồi tất cả hóa thành không, đó là ý nghĩa của sự giác ngộ giải thoát vậy !

Điểm đến số 91

"Giữa chúng sinh vạn vật...:
Không cùng cảnh giới thì tuy ngay trước mắt mà xa tận chân trời,... -
Nếu cùng cảnh giới thì dù xa tận chân trời,... nhưng cũng như ngay trước mắt"

"Cùng cảnh giới chính là cùng chung trí tuệ và đức hạnh". Trong trí tuệ thì có sự nhìn nhận chung về chúng sinh vạn vật bên ngoài... là tương đối giống nhau - Trong đức hạnh thì nội tâm có định lực... là tương đối ngang nhau.

Giữa chúng sinh vạn vật không phải cứ gần nhau, sống cùng nhau... là cảnh giới giống nhau, và cũng không phải ở hiện tại cảnh giới giống nhau thì tương lai cũng mãi như vậy,... – mà nó phụ thuộc vào việc chúng sinh đó... tu dưỡng thế nào?. Do vậy: "cảnh giới cũng là thứ thay đổi liên tục, nó chỉ như những trạm dừng chân để chúng ta quan sát, nhìn nhận... về vũ trụ vạn vật mà thôi". Khi đi hết đường, sự tu viên mãn, chúng ta sẽ tới được đích thành Phật, Bồ Tát,..., chân tâm, tự tánh đã sáng tỏ... thì tất cả những trạm dừng chân kia trở nên vô nghĩa,... - bởi "tự tánh... là đại trí, đại định,...". Đại trí thì không có phiền não, không có sự nhìn nhận ra bên ngoài... bởi bên ngoài đã hóa thành không (vạn pháp giai không)... đại định là không còn trụ, an nghỉ... ở bất kì một trạm dừng chân hư giả bên ngoài nào nữa... thì tự nhiên mà trụ được trong cái đại trí, đại giác... ấy, tạm gọi là niết bàn.

Giữa người với người, người với vạn vật, vạn vật với nhau... muốn được thoải mái, vui vẻ... bên nhau, không còn mâu thuẫn,... thì hãy cùng dìu dắt nhau tiến dần lên những trạm dừng chân cao hơn, cuối cùng là về được bến đỗ cuối cùng thành Phật, "chỉ có bến đỗ đó mới tuyệt đối giống nhau trong chúng sinh vạn vật", và nó luôn có sẵn chỉ cần chúng ta nhận ra và trở về mà thôi... - "ngộ được chân tánh thì Phật ở trước mắt, không ngộ được chân tánh thì Phật ở Ấn Độ, ở Tây Phương Cực Lạc...".

Dìu dắt nhau không phải là bắt ép nhau phải nhìn nhận giống mình, làm việc giống mình (đến vợ con, bạn bè, đồng nghiệp... trước mắt,... cũng thấy như họ ở một cõi khác vậy, quá xa lạ...)... mà là cùng nhau buông xả chính những thứ nhìn nhận đó để cho các tâm tương thông, không còn chướng ngại..., nhìn nhau trong sự thanh tịnh, sáng ngời... "càng ngày càng thanh tịnh, sáng ngời... cho đến tịch tịnh, toàn giác..." !

Điểm đến số 92

"không có bất kì một chúng sinh vạn vật nào
có khiếm khuyết về đạo đức cả"

Nếu chúng ta nhìn vào tự tánh của chúng sinh vạn vật thì sẽ không còn thấy ai... có lỗi lầm gì cả, tất cả đều là Chư Phật, Bồ Tát..., bởi "vạn pháp giai không..." thì làm gì có pháp nào gọi là sai lầm, thiếu đạo đức?.

Phật, Bồ Tát... luôn nhìn vào tâm tánh của chúng sinh vạn vật nên thiên hà đại địa... đều là thế giới Phật, thế giới Cực Lạc cả,... - Còn chúng sinh phàm tục... thì nhìn vào tâm vọng động nên thiên hà đại địa... biến thành thập pháp giới, thành luân hồi sinh tử... .

Sự vật sự việc... trong thế giới trần gian của chúng ta có nhiều biến động nên dễ làm chúng ta hiểu lầm mà không biết nó vốn là thế giới Phật, thế giới Cực Lạc,... . Chúng ta nhìn chúng sinh vạn vật đều thấy khác biệt, người giàu kẻ nghèo, chỗ sạch chỗ nhơ, sung sướng cực khổ,..., có đủ thứ làm chúng ta dễ phân tâm, chấp trước sự tướng, suy diễn ra ngoài,... mà đánh mất chân tâm tự tánh vốn không động trong chính mình, cũng là trong chúng sinh vạn vật.

"Tâm tánh của chúng ta hiện tiền thì tâm tánh của chúng sinh vạn vật mới hiện tiền", khi đó sẽ không có gì không phải Phật cả - ích kỉ, hẹp hòi... đều thấy là đức tính tốt, độc ác, tàn bạo,... đều thấy là đức tính tốt, tham lam, ngu si... đều thấy là đức tính tốt, nghèo khổ sung sướng... đều là sự việc tốt, chỗ sạch chỗ nhơ đều là chỗ tốt,... ."Không thấy có thứ gì là xấu cả thì chẳng phải là trong tâm chúng ta ngay đây được định tỉnh, không còn tạp niệm hay sao?, không phải vạn sự vạn vật đều là thế giới Phật, thế giới Cực Lạc...hay sao?". Bởi vậy, sở dĩ trong tâm chúng ta nhiều tạp niệm là vì chúng ta phân biệt ra đủ thứ trên đời, chấp trước nó mà tự đi cảm thọ vô lượng những sự khác biệt ấy, là chúng ta hướng cái nhìn ra bên ngoài mà đánh mất chân tâm vốn thường thanh tịnh, không chứa tạp niệm,... .

Nếu "tâm tánh của chúng ta bị lãng quên, tâm vọng động nổi lên thì tất cả đều không thứ gì là Phật, Bồ Tát cả...", tất cả những biểu hiện của chúng sinh vạn vật... chúng ta đều tự mình phân biệt và đặt ra cho nó những cái tên về thiện ác, sạch nhơ, xa gần, cao thấp,..., - Vậy chúng sinh vạn vật sai? Hay do chính chúng ta sai đây?. Do vậy: Khi chúng ta xả được tất cả đó mà sống được với tự tánh thì sẽ cảm nhận được sự định tỉnh, nhẹ nhàng, khoan thai... đối với tất cả,... – đó chính là có được bốn đức của niết bàn của người sống được với chân tâm, tự tánh đó là "Thường, Lạc, Ngã, Tịnh" !

Điểm đến số 93

"Mọi cái nhìn sẽ đều thông sáng khi qua lăng kính của tâm bồ đề"

"Lăng kính của tâm bồ đề chính là chân tâm, tự tánh của chúng ta". Nếu tất cả vạn sự vạn vật đều đưa qua lăng kính này thì không thứ gì là sai trái, tất cả đều là "Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi,..." – đó là sự thông sáng của trí tuệ, là tri kiến của Phật, Bồ Tát.

Giả như: nếu thấy sự khác biệt về người giàu kẻ nghèo, chỗ sạch chỗ nhơ, sung sướng cực khổ,... thì tự khắc biết nó chỉ là vấn đề của nhân quả, mà trong nhân quả đều đã công bằng, không một mảy may sai lầm, không ai chịu thiệt thòi,... Người giàu họ có nhân giàu, người nghèo họ có nhân nghèo, chỗ sạch có nhân sạch, chỗ nhơ có nhân nhơ, sung sướng có nhân sung sướng, cực khổ có nhân cực khổ,... tất cả đều tự mỗi chúng sinh vạn vật kiến tạo, làm gì có ai làm khổ ai?... . Người giàu họ không cho của cũng chẳng phải họ hẹp hòi, ích kỷ,..., kẻ mang tội nghiệp bị đánh cũng chẳng phải do người đánh độc ác,... tất cả là nhân quả tự làm tự chịu mà thôi,..., chúng ta dùng con mắt thiển cận nhìn nhận ra bên ngoài mà đánh giá liền là sai lầm, bất luận là gì đều không chính xác... – "đó là việc bên ngoài của chúng sinh vạn vật", ta khởi tâm ra ngoài mà phân biệt, chấp trước rằng đúng hay sai, đạo đức hay thiếu đạo đức, công bằng hay không công bằng... nghĩa là ta đang vọng tưởng, u mê rồi đấy (phải ở trong tự tánh không một vật, không nhiễm bụi trần chứ...?).

Cách chúng ta hành xử đối với tất cả sự việc... ấy nên đều là "Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi", là "không rời Chân Tâm, Tự Tánh... trong mọi lúc mọi nơi"... . Được như vậy thì nghèo cũng là giàu, nhơ cũng là sạch, khổ cũng là vui, xa cũng là gần, thấp cũng là cao,... chẳng có sự phân biệt... nào nữa, mà đều là Bình Đẳng..., từ cái nhìn bình đẳng... thì có yêu thương bình đẳng..., từ yêu thương bình đẳng mới không còn phân biệt, chấp trước... (Thậm chí là không khởi tâm, không động niệm, là thật sự sống với tự tánh một cách đúng nghĩa, mới là chân thật của"Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi"... những ý nghĩ cao sâu có tức không, không tức có... cũng chẳng có trong đầu khi trước cảnh duyên bên ngoài nữa, nghĩa là đối cảnh không tâm chính là thiền, là tự tánh...). "Mười chữ... "Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi..." khi dùng để nhìn nhận vạn sự vạn vật thì nó là con mắt để thấy thiên hà đại địa... đều là thế giới Phật, là thế giới Cực Lạc (diệu dụng)..., nhưng khi không dùng nó thì nó là chân tâm, tự tánh của chúng ta đấy. Đến đây chúng ta đã được minh bạch hay chưa?" !

Điểm đến số 94

"Nếu vạn pháp là hư giả vậy tại sao
pháp thiện lại vui?,... pháp ác lại buồn?..."

Chúng ta phải khẳng định một điều rằng: "buồn, vui... theo pháp hư giả chính là còn u mê điên đảo, còn nhân của luân hồi sinh tử...", *"nếu đối với vạn pháp đều tịch tĩnh, không khởi tâm, chẳng động niệm... thì mới là thông sáng, là minh bạch, là không còn u mê điên đảo, là đoạn nhân luân hồi"*. *Chiếu theo đây mà suy xét, bạn tự xem mình ra sao?.*

Cho dù là việc đại thiện cũng không vì thế mà xúc động,... dù là việc đại ác cũng không vì thế mà căm phẫn,... tâm đều phải như như, bất động,... không bị cảnh giới bên ngoài lay chuyển thì mới thực sự là hiểu vạn pháp giai không, thoát khỏi mọi sự rằng buộc của vạn pháp. Vui buồn đến đâu đi nữa... thì cũng chỉ là những cảnh giới của phàm thánh, chẳng phải là cứu cánh của Chư Phật, nhưng cái cứu cánh để chúng sinh vạn vật lại chẳng có hai cái đích, vẫn phải về với thế giới của Phật thôi, vì vậy người tu hành hãy sớm nhìn nhận thẳng thắn để tránh mất thời gian đi thêm những con đường vòng vèo. "Ngay nơi tự tánh thì chẳng có khổ vui..., còn có khổ vui,... thì chưa nơi tự tánh" !

Điểm đến số 95

"muôn loài vạn vật tuy không hiểu được nhau nhưng đều có cảm ứng lẫn nhau.
Trong cảm có hiểu, trong hiểu không có cảm"

Tất cả chúng sinh vạn vật đều có tự tánh và cái kho tàng thức hay a lại da thức của riêng mình. Cái chúng ta dùng để hiểu về muôn loài vạn vật bên ngoài chính là cái kho tàng thức đó, trong cái kho đó có những gì thì chúng ta có thể hiểu biết về sự vật sự việc bên ngoài tương ưng với nó, cái kho đó không có thứ nào thì thứ đó ở bên ngoài chúng ta sẽ không hiểu. Giả như: chúng ta có ngôn ngữ của con người, âm thanh của con dế, con ếch... chúng ta không thể hiểu chúng muốn nói gì,... muôn loài vạn vật đều là không hiểu nhau như vậy cả. Nhưng trong mỗi chúng sinh vạn vật đều có tự tánh là như nhau, nếu chúng sinh vạn vật nào có thể tĩnh tâm hướng về tự tánh của mình thì có thể "cảm" được xung quanh, vượt ra ngoài cái kho tàng thức ấy tức vượt ra ngoài sự hiểu biết thông thường để cảm nhận thứ gì đó xung quanh đang muốn nói gì, làm gì, nghĩ gì, mong cầu điều gì..., từ đó mà có thể hiểu được chúng, giúp đỡ chúng.

"Trong cảm có hiểu nhưng trong hiểu thì không thể có cảm", "bởi ý thức của chúng sinh vạn vật chỉ có thể duyên tới a lại da thức không thể duyên tới tự tánh, bởi trong tự tánh không có tám thức, nó cũng chẳng có dữ liệu gì để hiểu cả,..." . Cho nên: Con người chúng ta muốn hiểu muôn loài vạn vật, hay ngược lại chúng ta muốn muôn loài vạn vật hiểu được mình thì chúng ta bắt buộc phải dùng đến chân tâm, tự tánh của chính mình,... . (Như mỗi vị Phật đều có khả năng nghe hiểu và nói được tất cả các ngôn ngữ của tất cả chúng sinh...).

Giả như: chúng ta muốn hiểu con chó, con mèo... nhà mình chúng nó đang nghĩ gì, làm gì, muốn nói gì... chỉ cần chúng ta sống trong tự tánh của chính mình thì có thể cảm được chúng, hiểu được chúng... từ đó biết cách sống với chúng sao cho tốt với chúng nhất, có thể giáo dục đức hạnh được cho nó, làm cho nó không còn những tập khí xấu, thậm chí có thể giúp chúng nhận ta tự tánh được (như Đức Phật đã giúp được cả chúng sinh cõi thấp...)... nhưng đáng tiếc là bây giờ ít ai có thể hiểu được con vật,... bởi tâm chúng ta chưa đủ thanh tịnh, chúng ta chưa sống trong tự tánh, chưa nhìn thấu nhân quả, chưa đủ bản lĩnh và trí tuệ... để có thể dùng những biện pháp giáo hóa khác nhau... mà giúp đỡ chúng sinh vạn vật.

Hay ngược lại, chúng ta muốn chúng sinh vạn vật hiểu được chúng ta thì chúng ta cũng dùng đến tự tánh mà nói thì chúng mới hiểu được, nói không trong tự tánh thì chúng chắc chắn không hiểu được bởi chúng thường dùng đến ý thức mà hiểu chứ khó mà biết được cái gì gọi là chân tâm, tự tánh như loài người chúng ta thường được tiếp

nhận từ Phật, Bồ Tát, Thánh Hiền... nhiều hơn chúng, vậy thế nào là nói trong tự tánh? – đó là chúng ta "dùng tâm từ bi, không tạm niệm" để nói, và "chúng sẽ cảm được trong vô thức (vô thức chính là chân tâm tự tánh của chúng mà chúng chưa nhận ra)", từ cái cảm được ấy chúng sẽ hiểu được, từ đó mà chúng ta mới có sự liên kết tốt đẹp với chúng sinh vạn vật xung quanh,... . Giả như: Một vị tu hành tốt, nhận ra được tự tánh của chính mình và cũng thường sống với nó,... khi người này tĩnh lặng hay khởi tâm từ bi ra... thì chúng sinh vạn vật xung quanh đều cảm nhận được hết, họ có một từ trường tốt nên thu hút bọn chúng tới và không có gì sợ hãi người tu hành này cả, vì chúng từ chỗ cảm được mà chúng hiểu được rằng, vị này sẽ không gây hại cho chúng.

Muôn loài vạn vật đều có thể cảm ứng lẫn nhau chỉ cần biết sống với chân tâm, tự tánh..., thế giới đó sẽ tràn đầy sự từ bi, không có chết chóc,..., đó là nghĩa cực lạc vậy. Nhưng chúng sinh... lại thường sống trong tàng thức cho nên sinh ra muôn hình vạn trạng khác nhau, không liên thông với nhau... từ đó sinh ra mê muội, mâu thuẫn, chết chóc,... đó là những thế giới như chúng ta đây.

Để mỗi người có được một cuộc sống viên mãn, tràn đầy sức sống... thì hãy mở rộng tấm lòng để yêu thương chúng sinh vạn vật xung quanh, chúng sẽ tự biết yêu thương bạn lại, bạn càng có nhiều sự yêu thương từ chúng sinh vạn vật thì chẳng phải đó là niềm hạnh phúc của nhân sinh hay sao?, hãy dành thời gian để chiêm nghiệm, để cảm nhận,... và chọn được một cách sống tốt đẹp nhất cho tất cả !

Điểm đến số 96

"khoảng trống tâm hồn (tự tánh) là chỗ
chúng ta có thể an trú mỗi khi cảm thấy mệt mỏi,
và nó cũng là một cái hố không đáy có thể nhấp chìm
mọi phiền não trong cuộc sống của chúng ta"

Vũ trụ và con người chúng ta có sự tương đồng, nhất quán... . Nếu ở ngoài vũ trụ có vô số cái hố đen thì vô số con người... chúng ta, mỗi người đều có khoảng trống lặng băng những phiền não ở những thời điểm nhất định nào đó. Cái hố đen có thể nuốt chửng mọi thứ chúng muốn, kể cả ánh sáng,... khoảng lặng trong mỗi chúng ta cũng vậy, vui hay buồn, mọi phiền não... đều vô nghĩa khi chúng ta đang đứng ở đó. Vì sao chúng ta có những lúc bất thần, vô ưu vô lo... như vậy?, đó là vì chúng ta đã bị dồn nén quá nhiều thứ ở cái thời điểm đó, nhiều đến mức không còn muốn nghĩ được gì nữa,... giống như bị văng ra khỏi chiếc máy bay và an nhiên để cái thân nó rơi tự do vậy,... - có thể nó là cơ chế hoàn hảo của con người, của vũ trụ vạn vật... để tự cân bằng cuộc sống, tự cân bằng sự ổn định của vũ trụ,... .

Không có một vật chất nào còn tồn tại khi rơi vào cái hố đen, vật chất sẽ bị xé tan tành mà trở về "cái không nguyên sơ, đến lúc phải hoại diệt theo quy luật" với năng lượng ghê gớm của nó (năng lực của tự tánh), hố đen là trung tâm của một tiểu vũ trụ (một tiểu thế giới theo Phật Pháp), cũng chính là "núi tudi" mà Đức Phật ngụ ý từ xa xưa. Đối với chúng sinh, phiền não trong mỗi chúng sinh cũng là một dạng vật chất vô hình, vì vậy đến lúc diệt ắt sẽ diệt, chẳng ở việc chúng ta có muốn nó diệt hay không, ý muốn này cũng chỉ là một phiền não trong vô lượng phiền não, không nằm ngoài sự sinh diệt vô thường.

Khoảng không trong hố đen là chỗ sinh ra và diệt đi của vật chất, nó cũng giống như tự tánh trong mỗi chúng sinh sanh pháp ra muôn pháp nhưng cũng có năng lực diệt đi muôn pháp, "cơ chế sinh diệt của các pháp trong vũ trụ vạn vật có thể là để hoàn thiện một đại vũ trụ hoàn chỉnh", nếu nó đã hoàn chỉnh thì chúng sinh sẽ không có phiền não, khắp pháp giới sẽ không có chiến tranh..., nhưng nó chưa hoàn chỉnh, và hố đen sẽ tự làm việc khi cần thiết. Và hy vọng rằng đại vũ trụ sẽ hoàn chỉnh sớm nhất, toàn thể vũ trụ (hay hư không các pháp giới, vô lượng pháp giới... mà Phật nói) sẽ ổn định, hài hòa... . Trong vũ trụ sẽ không còn sự va chạm,... trong trái đất của chúng ta thì không còn núi lửa, động đất... đồng nghĩa là con người chúng ta không còn phiền não, tham, sân, si... mà gây ra những thứ biến động đó,... và nghĩa là vô lượng pháp giới... đều biến thành

cực lạc. Tóm lại: "Sự hoàn thiện của đại vũ trụ chính là chỉ sự biến hiện ra các pháp giới cực lạc nếu muốn".

Hãy để cái hố đen (chân tâm, tự tánh...) trong tâm của mỗi người nhấn chìm ưu bi khổ não... và chừa lại những "niềm vui cực lạc nếu muốn"... để chúng ta cảm thấy yêu cuộc đời, yêu thiên nhiên, yêu vũ trụ vạn vật... – hãy sớm nhận ra chân lý đó trong chính con người... của mình, nếu làm được thì bạn chính là một công thần giúp đại vũ trụ hoàn thiện sớm hơn !

Điểm đến số 97

"mọi cảnh giới đều nằm trong chính con người chúng ta"

Mọi cảnh giới chính là 6 cảnh giới của lục đạo luân hồi và 4 cảnh giới của pháp giới tứ thánh, gọi chung là thập pháp giới, chúng không nằm ngoài con người chúng ta, cũng như không nằm ngoài tất cả chúng sinh vạn vật. Chỉ là nếu khéo nhận ra và sống thì chúng ta sẽ được trở thành bất kì thứ gì mình mong muốn.

Giả như:

- ✓ *Ta muốn mình vô tri vô giác, thì tự nhiên biến thành cục đá, cục đất, cỏ cây thực vật... .*
- ✓ *Ta muốn mình tham, sân, si,... thì tự nhiên biến thành ngạ quỷ, địa ngục, súc sinh... .*
- ✓ *Ta muốn mình sống tốt, biết vì muôn loài vạn vật... thì tự nhiên biến thành người, atula, trời... .*
- ✓ *Ta muốn đoạn phiền não thì tự nhiên biến thành Alahan, Bồ Tát, Phật... .*
- ✓ *... .*

Phật dạy: "Cảnh tùy tâm chuyển, tướng tùy tâm sinh",... "mỗi một ý niệm đều đầy đủ thập pháp giới", chẳng thứ gì không do chính tâm ý của mình tạo, "không có gì được tâm tạo ra là xấu hay tốt cả, tất cả chỉ là khái niệm do mỗi người có khởi tâm mà quan niệm, mà chấp trước,... thiện ác, đúng sai... đều như vậy". Hay nói cách khác: "Thập pháp giới hay toàn thể vũ trụ,... là vọng tâm", "buông bỏ vọng tâm là buông bỏ thập pháp giới, buông bỏ vũ trụ vạn vật...", buông bỏ vọng tâm tức phiền não (vọng tưởng, phân biệt, chấp trước) thì đến được với chân tâm, nơi khởi nguồn của tất cả, nơi không có sự sinh diệt, biến đổi, luân chuyển (tức sự luân hồi),..., nơi tịch tịnh, không nhiễm ô,... gọi đó là niết bàn của Phật. Niết bàn ấy tuy siêu thoát thập pháp giới... những cũng nằm sẵn trong chân tâm, tự tánh... của mỗi chúng ta, chỉ cần nhận ra tự tánh thì niết bàn hiện tiền như Phật Thích Ca khi xưa vậy, ai cũng có thể trở về. "Thị tâm thị Phật, thị tâm tác Phật" - tâm này là phật thì tâm này liền là phật. Cũng cái đạo lý ấy: tâm này là cục đất thì tâm này liền là cục đất, tâm này là súc sinh tâm này liền là súc sinh, tâm này là địa ngục tâm này liền là địa ngục... tâm này là người tâm này liền là người, tâm này là bồ tát tâm này liền là bồ tát,... tâm này là niết bàn tâm này liền là niết bàn !

Điểm đến số 98

"đối tượng của nghi nằm trong thập pháp giới,
Trong tâm không có thập pháp giới thì không còn nghi nữa"

Khi chúng ta hoàn toàn nhận ra tự tánh thì không còn nghi, đó là đại nghi không còn, bởi tự tánh không có phiền não, không có nhiễm ô, không còn các tướng... thì lấy đối tượng gì mà sinh nghi về nó?, "không còn khởi tâm động niệm thì chân tâm hoàn toàn hiển lộ sự rỗng rang, thanh tịnh, sáng suốt...", không còn đặt câu hỏi về bất kì điều gì, nếu còn hỏi thì tức là chưa thoát khỏi được thập pháp giới, chưa thật sự nhận ra tự tánh dù chỉ trong một sắc na.

Tự tánh của chúng ta muốn nhận ra thì phải trải qua bốn bước: "tín, giải, hành, chứng". Tín là tin sâu nhân quả, tin việc thành phật không còn nghi ngờ,... . Giải là hiểu được nhân nào quả nấy rõ ràng, hiểu được thập pháp giới đều là bọt bóng hư huyễn,..., thoát ra khỏi những tư tưởng, phiền não... của phàm thánh trong thập pháp giới mà nhận chân được chân tâm, tự tánh... . Hành là tập sống với chân tâm tự tánh,... không bị nhiễm ô... của mình, đó là nhân và sống với nó mãi thì quả Phật phía trước. Đây chính là chánh kiến để nhập đạo.

Tin hiểu lý nhân quả và sự vô thường của vạn pháp là việc không phải dễ ràng, "hiểu nhân quả tức là nhìn thấu vạn pháp, hiểu vô thường mới buông bỏ được vạn pháp", "hiểu được nhân quả mới hiểu được vô thường, hiểu được vô thường mới có được cái hiểu về tự tánh".

Như vậy, hiểu về nhân quả là bước đầu tiên chúng ta phải học. Để hiểu về nhân quả thì phải quán chiếu, hạt nào thì quả đó, hạt ngô thì không thể ra cây mướp được..., làm ác thì không thể vui, làm thiện thì không thể buồn,... Nếu chịu quán chiếu vạn sự vạn vật thì sẽ đến một lúc nào đó chúng ta sẽ có được niềm tin sâu sắc ở nhân quả. "Căn nguyên của việc chúng ta khó tin nhân quả bởi "thấy tạo nhân nhưng quả lại đến muộn quá, tâm của chúng ta lại lao chao, động loạn... không kịp, không đủ nhẫn nại... để chờ đợi, để khảo nghiệp...", vì vậy chúng ta xem nhẹ, thậm chí bác bỏ". "Nếu nhân quả đến liền thì chúng ta sẽ thấy nhân quả hiện tiền ngay trước mắt, không còn một sắc na khoảng trống nào mà hoài nghi về nó cả,... chỉ khi đó mới có thể làm cho kẻ hạ căn hạ trí... tin tưởng, không còn nghi ngờ".

Giả như:

- ✓ *Tâm tham đọa ngạ quỷ chẳng hạn: như một vị quan chuyên tham ăn hối lộ,... đó là tâm tham. Trong thời gian đương chức, người này vơ vét nhiều tiền của của bách tính..., mãi sau này nhà vua điều tra sổ sách mới thấy người này tham ô... và*

sử tội tịch thu tài sản, nhà cửa, tiền vàng, chức tước,... đều bị thu hồi hết, danh dự... của một người dân thường cũng không còn, không còn dám nhìn mặt ai,... cuối cùng rơi vào cảnh nghèo đói, lang thang xin ăn ngoài đường xó chợ..., cảnh tượng này chính là "cõi ngạ quỷ lang thang không nơi nương tựa đó".

- ✓ *Tâm sân đọa địa ngục chẳng hạn: như một ông chồng không biết thương yêu vợ con, cứ nghĩ làm ăn kiếm tiền nuôi vợ con là đủ trách nhiệm đối với gia đình rồi nên ngày đêm cờ bạc, rượu chè, nổi sân lăng mạ vợ con,... khiến vợ con tủi hờn, bực dọc,... không sao mà chịu nổi, tâm khí ấy phản ngược trở lại người chồng, làm người chồng cũng khó chịu, không vui... . Nếu định nghĩa "địa ngục là những tâm thái không làm con người an vui, là nơi giam hãm những tư tưởng bất thiện..." thì không khí gia đình này có là địa ngục?. Lâu dài nhận quả là gia đình tan nát, người thân biến thành người dưng, chẳng còn ai muốn gặp lại nhau... đó chẳng phải là nhân quả sao? Xã hội đã có quá nhiều biểu pháp cho chúng ta thấy rồi.*
- ✓ *Tâm si đọa súc sinh chẳng hạn: con người có trí tuệ nhưng lại thường hành động ngược lại với tâm an vui, với lương tâm,... sẵn sàng đánh đổi niềm an vui... miễn là có lợi lộc là được, những tâm ấy chính là tâm si. Tâm si sẽ làm chúng ta hành động theo vọng tưởng, tập khí... không còn biết đến lý trí, lẽ phải..., nó chẳng phải là cách hành xử của các con vật sao?. Chưa luận là quả sẽ phải đọa làm súc sinh, chỉ cần nhận ra là bản tính này đang có thì đã là súc sinh rồi thì con người này còn là con người nữa không?.*
- ✓ *...*

Chỉ vì cõi ta bà của chúng ta còn phụ thuộc vào không gian, thời gian, nghiệp chướng dày đặc... nên nhân quả đến quá chậm so với tâm tưởng, nên chúng ta không kịp nhận ra thôi. "Nếu như nhân quả đến tức khắc", "khởi tâm là nhận quả liền" như tên quan tham kia, khởi một tâm tham ô trong tâm lên thôi là mất hết tất cả.... liền thành kẻ lang thang đầu đường, xó chợ ăn xin... . Như tên chồng kia, vừa khởi niệm sân là vợ con biến mất, tâm không an vui... . Như con người hành xử ngu si, trái lương tâm liền biến thành chó mèo... . Thì đâu cần đến người chỉ dạy lý nhân quả mới tin?. Giống như cõi cực lạc của Phật A Di Đà mà Phật Thích Ca giới thiệu cho chúng ta, chỉ cần vãng sanh về đó, "khởi tâm là cảnh tượng biến hiện lập tức, nhân quả thấy trong từng sắc na... thì chúng sinh rất dễ để tu hành, không còn nghi về nhân quả, "không nghi nhân quả thì không nghi về vô thường, không nghi về vô thường thì sẽ không nghi về cái thường còn, tức là có được niềm tin vào chân như, tự tánh vốn thường hằng rồi vậy !

Điểm đến số 99

"sự tồn tại hay không tồn tại -
chúng đều chỉ là những khái niệm"

Sự tồn tại là một vấn đề rất lớn của nhân loại, chúng ta luôn khao khát tìm được sự bất tử, muốn mình tồn tại vĩnh viễn cùng thời gian, nhưng tìm mãi vẫn chưa thấy... bởi đơn giản: "nó vốn chỉ là khái niệm, nó không thể tìm thấy bằng sự tìm kiếm". Đến khoa học hiện đại dù có tinh vi đến mấy cũng không thể duy trì hay tạo ra một thứ gì vĩnh hằng, bởi đơn giản khoa học cũng chỉ là một công cụ tìm kiếm.

Ai rồi cũng chết, đó là điều không thể bàn cãi nữa, chúng ta đã tìm đủ mọi cách để không chết rồi nhưng đều thất bại, thậm chí càng tìm lại càng chết sớm hơn là biết thuận theo thiên lý. Chính vì sự bất lực tột cùng về mong muốn thay đổi sinh diệt, vô thường... của thân xác,... nên chúng ta mới tìm đến lý lẽ của tâm hồn, cho rằng tâm hồn bất diệt, thường còn... để tự an ủi mình, an ủi nhân loại. Vậy tâm hồn nó là thứ gì?, hình dạng nó ra sao?... nếu nó là một vật có hình dạng thì phải mang ra được, nhưng không ai mang ra được cả,... nếu nó không phải vật, không có hình dạng, không có gì cả... thì mọi tâm hồn là khác nhau hay giống nhau?, nếu mọi tâm hồn đều giống nhau thì giữa chúng ta sao có mâu thuẫn?, giữa các nước đâu có chiến tranh?... nếu là khác nhau thì chẳng phải tâm hồn mỗi người là thứ duy nhất của mỗi người?, không ai giống ai cả?,... như vậy tâm hồn đâu phải là thứ cố định, không biến đổi, không vô thường...? nếu vậy thì chúng ta lấy cái vô thường làm cái thường, cái bất diệt rồi?, làm sao mà an ủi được mình, được nhân loại?, và sự thật cũng không ai an ủi được viên mãn chính mình và nhân loại... nên sự tồn tại và không tồn tại vẫn còn nằm trong khái niệm, còn ở chỗ tìm kiếm..., đừng ai cổ xúy cho bản thân mà cố chấp vào thứ vô nghĩa ấy nữa, đó sẽ là điều "đáng thương tồi tệ nhất" mà chính mình và nhân loại đang chịu đựng.

Những con người thông tuệ nhất trong thế giới của chúng ta, không phải là những người giàu có, quyền lực hay danh tiếng... nhất, mà là những người vượt ra khỏi cái nhìn và sự tìm kiếm của khoa học, của những khái niệm tương đối về vũ trụ vạn vật ở những nhà văn, nhà thơ, hay triết học..., họ chính là những tín đồ mãnh liệt của các tôn giáo, người bình thường, vô thần... không thể luận họ sai hay đúng giống như những nhận định phía trên, đó đều là những khái niệm chủ quan mà bạn dành cho họ.

Trong các tôn giáo thật sự đã có một chủ thể vĩnh hằng được "nhận ra", Lão Tử gọi là Đại Đạo, Khổng Tử gọi là Thái Cực, Chúa YeSu gọi là Chúa,... Đức Phật gọi là Tự Tánh,..., các tên gọi khác nhau nhưng là cùng một vấn đề. Nếu Lão Tử ở phương tây thì Lão tử là Chúa YeSu và cũng gọi chủ thể ấy là Chúa, nếu Chúa YeSu ở phương đông thì

Chúa YeSu là Lão Tử và cũng gọi chủ thể ấy là Đại Đạo, Đức Phật và Chúa, Đức Phật và Khổng Tử, Khổng Tử và Chúa... cũng đều như vậy, đơn giản chỉ là "thuận theo chúng sinh từng nơi có thể tin hiểu đến thế nào mà thôi".

"Chủ thể vĩnh hằng Tự Tánh, Đại Đạo, Thái Cực, Chúa... không phải tìm kiếm mà thấy bởi nó không phải hiện tượng vật chất, không phải nghiêm cứu mà thấy bởi nó không phải hiện tượng tinh thần,..., không phải cảm thông, trao đổi... mà thấy bởi nó không phải hiện tượng tín hiệu,..., quan trọng nhất đối với các tín đồ trong các tôn giáo là không phải tu để thấy bởi nó không phải thứ dùng sự tìm kiếm bởi vọng tưởng, niềm tin mê tín,... mà thấy... – bởi nó vượt ra hẳn những thứ đó, nếu dùng những thứ đó thì chỉ đạt đến một mức độ nhất định của tri thức và cảnh giới thanh tịnh nào đó, không chạm được chân lý tối thượng, tức không trở thành Khổng Tử, Lão Tử, Chúa... hay Phật được, mà chỉ có thể trở thành Alahan, Bồ Tát đẳng giác, Con Chiên, Học Trò... của những vị giáo chủ trên mà thôi. Giả như: Alahan chỉ có thể vào niết bàn hữu dư, hay niết bàn hóa thành..., Bồ Tát đẳng giác mới chỉ đến cõi Thật Báo Trang Nghiêm,..., những vị này vẫn cần đến Phật... phải khai thị để họ "thật sự nhận ra" Tự Tánh, chính là cõi Thường Tịch Quang của Chư Phật, Chúa, Lão, Khổng... . Alahan, Bồ Tát, Con Chiên, Học Trò... còn những mong muốn của sự tồn tại vĩnh hằng, vì vậy họ chưa thể bức phá vượt qua những khái niệm tương đối đó để về với sự chân thật tuyệt đối. Tuy nhiên để nhận ra chủ thể vĩnh hằng thì ban đầu cũng phải tìm kiếm nó ở sự nghiên cứu, tu hành... sau dần thực hành đạo lý khiến cho thân tâm đạt đến mức thanh tịnh tốt như Alahan, Bồ Tát Đẳng Giác... mới có thể khai thị làm họ nhận chân được.

Việc tìm kiếm, tu hành... chẳng khác nào việc "cõng Phật lạy Phật, cõng Phật tìm Phật"... nếu nhận ra rồi thì sẽ không còn làm những việc mệt nhọc ấy nữa, nhưng khi chưa thấu tỏ (đại triệt đại ngộ, nhất tâm bất loạn,...) thì chúng ta vẫn bắt buộc phải làm để tới được biên địa ngừng chân ở gần chủ thể. Phật, Chúa,... ở sẵn đó sẽ giúp ta nhận ra nốt phần còn lại, nếu không cố gắng đi tới đó thì thật khó để trở về nhà làm Chúa,... làm Phật. Tóm lại: "có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì đó là tâm hồn, là alahan, bồ tát, con chiên, học trò..., không còn vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì đó là tự tánh đồng nhất trong mỗi chúng sinh vạn vật,... là chủ thể vĩnh hằng, là Chúa, là Phật... rồi vậy, nếu "nhận ra" ngay đây để sống thì bạn liền xả bỏ được tất cả mọi gánh nặng trên lưng, mọi phiền não trong lòng,... . Một niệm giác của tự tánh liền là Phật, tánh giác được trọn vẹn (viên giác, toàn giác...) thì bạn chính là Chúa,..., là Phật !

Điểm đến số 100

"thế giới của một Phật nằm trong thế giới của vô lượng Phật,
Thế giới của vô lượng Phật nằm trong thế giới của một Phật"

Đó chính là trong thế giới Chư Phật không còn tồn tại về không gian, thời gian, ranh giới... tất cả đều đồng nhất, đều như một..., cũng là nói đến tự tánh của phật không có chướng ngại, thông khắp tất cả,... .

Chúng ta tu hành niệm hồng danh một vị Phật, giữ được một niệm chánh giác... cũng có nghĩa là chúng ta đang niệm hồng danh của vô lượng Phật, bởi vô lượng Phật ai cũng là vô lượng giác, "một Phật biết thì vô lượng Phật cùng biết", vì mọi Phật đồng nhất, đều như một... nên niệm một Phật là niệm tất cả Phật. Vào nhà Phật được một khắc là đã trồng được một nhân thành Phật, nếu duy trì không hồi gián đoạn,... nhân đó lớn mạnh đủ thành cái cây bồ đề viên mãn (tức công đức thành Phật đã viên mãn)... thì chúng ta tự nhiên mà được trở về nhà, về thế giới của vô lượng Phật.

Vì vậy tự tánh của mỗi chúng ta cũng chính là vô lượng tự tánh, "một là tất cả, tất cả là một" không có sự khác biệt,... bởi không có hai tự tánh nào khác bản chất, không có hai Phật nào khác vô lượng giác, vô lượng quang minh..., nghĩ đến sự khác biệt, ranh giới, thời gian, không gian, vật chất,... đều là những vọng tưởng và chấp trước tạp nhiễm mà chúng sinh phải buông bỏ, "ngay chỗ giác mà buông bỏ khởi tâm động niệm",... đó là sống trong thế giới của mười phương chư Phật rồi vậy !

Điểm đến số 101

"hình dung về thế giới chư phật"

Phải nhận định ngay từ đầu rằng: "con người phàm phu chúng ta chưa ai thành Phật cả", nên thế giới Phật như thế nào chắc chắn chúng ta không thể biết được, nhưng với sự tu hành, nhiều người cũng đã nhận ra được chân tâm, tự tánh của chính mình trong một khoảnh khắc bất chợt nào đó,... hay trong những trạng thái thiền định sâu cũng nhận ra sự vô thường, không bị phụ thuộc của vật chất, của tâm thức... thấy được diệu dụng của tánh phật trong chính mình nó đồng khắp tất cả, vượt ra ngoài ngôn từ hay sự khoái lạc trần thế... – vì thế, chúng ta không nói được nhiều mà trở thành tội đại vọng ngữ nhưng vẫn có thể nói trong khuôn khổ của sự chứng nghiệm. Và chúng ta có thể tạm hình dung về thế giới ấy như sau:

"Giả như": Chúng ta có thể hình dung về thế giới Phật giống như một không gian vô biên vô tận thuần khiết (không tồn tại thời gian, không gian, vật chất),... trong đó chứa vô lượng những quả bong bóng không trọng lượng đại diện cho những Phật tánh. Trong những quả bong bóng ấy hoặc là có hoặc là không có những kim thân phật, hay một dạng năng lượng (trú ở cõi Phật, cõi thường tịch quang...) giúp tánh phật mãi là phật, giúp tánh phật không bị bất giác nữa (Khoa học lượng tử hiện đại gọi là trường năng lượng Zero, (khoa học nhận định vũ trụ của chúng ta chỉ 10% là hiện bày (thậm chí ít hơn rất nhiều, có thể còn chưa được 1%...), 90% còn lại là nằm trong trường năng lượng Zero, Ở Phật Pháp chính là cõi thường tịch quang, là tự tánh. Ý thức thứ sáu hay tư tưởng... của chúng ta hay hiện tượng tự nhiên có thể duyên đến a lại da thức, chứ không thể duyên đến tự tánh, thường tịch quang...)... . Quả bóng có phật... thì vĩnh viễn không bất giác, không nhiễm ô... - còn quả bóng không có phật thì một số rất nhỏ có khả năng bị bất giác, nhiễm ô... mà kiến tạo nên vũ trụ vạn vật, hình thành nên tam giới... (giống như chúng sinh,... đều mang phật tánh nhưng bị nhiễm ô bởi phiền não). Với sự hình dung này thì chúng ta có thể cơ bản là hiểu được nguồn gốc của vũ trụ vạn vật, và nó cũng phù hợp và không nằm ngoài sự diễn tả về thế giới cực lạc,... trong các kinh điển Phật Giáo. Và để trở về thế giới Phật lại thì đơn giản là bỏ đi những lớp phiền não ấy đi thôi, đó cũng là "xây dựng công đức giống như xây dựng một dạng năng lượng vĩnh cửu... giúp Phật tánh không còn bất giác nữa". "Khi tự tánh có "năng lượng Phật" thì nó có năng lực biến hiện vô tận (như biến ra thành các thế giới cực lạc, phân thân, ứng thân, hóa thân... để giáo hóa chúng sinh (giúp quả bóng chưa có năng lượng phật về lại phật giới)...). Nhưng vì sao trong thế giới Phật lại tồn tại những quả bóng không có Phật?, mà không phải là quả nào cũng có?, nếu như quả nào cũng có thì không có niệm bất giác,

tức niệm vô minh ban đầu... vậy thì sẽ không có tam giới, không có con người... vô minh như chúng ta rồi, chính vì vậy chắc chắn là có quả bóng chưa có phật đó thì hợp lý với hình dung của chúng ta (giống như con người, chúng sinh vạn vật... chúng ta đây, vẫn có tự tánh, vẫn có quả bóng đó,... nhưng trong nó lại chưa có kim thân phật,... chỉ là kim thân của ngũ uẩn, phiền não, tội nghiệp...) .

Giả như: có một vị bị tên bắn, Đức Phật khuyên hãy nhổ mũi tên ấy ra, nếu chần chừ không rút mà phải tìm hiểu ai bắn, tên làm bằng gì,... thì chưa tìm hiểu xong đã chết mất rồi. Cũng như vậy, chúng ta chỉ có thể tạm hình dung về thế giới phật là như vậy trong sự chứng nghiệm nhỏ hẹp của chúng ta, để thỏa mãn cái trí tò mò của chúng ta,..., nó đúng hay không, nó đúng bao nhiêu phần... "thì hãy trở thành một vị Phật bằng những con đường tu tập rõ ràng mà Phật chỉ dạy rồi tự khắc dần dần chúng ta sẽ minh bạch tất cả". Và hãy nhớ rằng: tất cả các con đường chân chính của sự tu hành là chỉ có một mục đích chung là giúp chúng ta lọc bỏ phiền não (vọng tưởng, phân biệt, chấp trước), "dừng khởi tâm động niệm mà tạo ra phiền não ấy" là khế hợp tức thì với chân như, tự tánh !

HẾT

Nội dung chính của tác phẩm:

- ✓ *Tác phẩm này nằm trong bộ sách Những Điểm Đến Của Nhận Thức mà tác giả đang xây dựng. Cơ sở chính để xây dựng bộ sách dựa trên tất cả đạo lý, giáo lý... hay sự giáo dục nhân đức tốt đẹp của con người, của mọi tôn giáo, không có sự phân biệt.*
- ✓ *Tác giả lấy sự thể hội về cuộc sống,..., đặc biệt về Nho Giáo, về Phật Giáo để xây dựng bộ sách Những Điểm Đến Của Nhận Thức.*
- ✓ *...*
- ✓ *Mỗi tập Những Điểm Đến Của Nhận thức đều có một trăm lẻ một điểm đến chia làm hai phần. Phần một là phần CON NGƯỜI (gồm 75 điều) - chủ yếu nói đến những gì thuộc về tâm hồn của con người và cách nhìn nhận đạo lý để tu dưỡng bản thân. Phần hai là phần XÃ HỘI (gồm 26 điều) - chủ yếu nói đến những góc nhìn thẳng tới bản chất của xã hội để mỗi người có cách ứng xử tốt hơn tới xã hội !*

Những tư tưởng cụ thể để viết bộ sách:

- *"Muốn" mọi người hiểu hơn về bản thân mình.*
- *"Muốn" mọi người có được sự thức tỉnh của tâm hồn, có một cuộc sống chủ động, đối xử hòa ái với nhau.*
- *"Muốn" mọi người hướng đến và thấy được tầm quan trọng của đạo phật đối với dân tộc. "bởi sự trường tồn và mạnh mẽ của dân tộc có đóng góp vô cùng to lớn của đạo phật và bởi đó là con đường lĩnh hội trí tuệ và rèn luyện đạo đức vĩ đại nhất của nhân loại".*
- *"Muốn" mọi người tìm hiểu và rèn luyện giáo lý phật pháp, ít nhất là để thấy đó là giá trị văn hóa số một của nhân loại theo một cách nhẹ nhàng, từ đó giúp mọi người phát triển được nhiều nhận thức tốt đẹp đối với mọi người đối với xã hội với môi trường... .*
- *...*
- *"Muốn" mọi người yêu thương nhau.*
- *"Muốn" mọi người phần nào đó hiểu được bản chất "chân tướng vũ trụ nhân sinh" – hay hướng tới cái "ngộ đạo" để tu dưỡng bản thân, hướng đến cái vô ngã để an vui – tự tại – giải thoát !*